Học làm th

Đại tá, PGS, TS Trịnh Văn Thanh
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Cảnh sát nhân dân

Thời gian theo năm tháng trôi đi, mỗi con người chúng ta sẽ ngày càng trưởng thành và phát triển theo quy luật tự nhiên của muôn đời. Nguyên lý về sự phát triển của Triết học duy vật biện chứng đã khẳng định: Mọi sự việc, hiện tượng đều vận động và phát triển. Tuy nhiên, thực tiễn đã khẳng định sự vận động, phát triển của các sự việc, hiện tượng nói chung và của mỗi con người nói riêng không như nhau. Nhiều trường hợp, có thể điểm xuất phát của mọi người là tương đối tương đồng, giống nhau, nhưng thời gian trôi đi sự trưởng thành và phát triển của mỗi con người có khác nhau. Đó chính là sự khác biệt không chỉ xuất phát từ những yếu tố bẩm sinh thuộc về bản năng sinh học của mỗi người mà điều quan trọng đó chính là sự thích nghi với hoàn cảnh xã hội, phát huy những thuộc tính xã hội của mỗi con người trong môi trường hoạt động, công tác của họ. Cho nên, có thể nói cuộc sống là dòng đời tuôn chảy, mỗi con người cũng trôi tự nhiên theo dòng chảy, nhưng trong dòng chảy đó những người có ý thức về bản thân, về môi trường khách quan để có sự điều khiển, chinh phục thì họ có điều kiện phát triển hơn, có thể đáp ứng yêu cầu của xã hội và vượt qua được những khó khăn của dòng đời.

Trường Đại học Cảnh sát nhân dân chúng ta hàng năm tiếp nhận một số lượng lớn sinh viên ra trường về làm nhiệm vụ giảng dạy. Thực tế cho thấy, thời gian trôi đi cũng đã có những người thành đạt, phát triển trở thành những người Thầy được mến mộ, thì bên cạnh đó cũng có không ít người không đáp ứng được yêu cầu. Đã có không ít người cho rằng được làm Thầy thì đều trở thành Thầy. Nhiều người mới duyệt giảng, dạy được ít bài đã tự cho mình là Thầy lý luận, Thầy thực tiễn thì rõ ràng chưa thể là người Thầy mà xã hội ghi nhận. Vì vậy, phải học làm Thầy mới có thể trở thành người thầy theo đúng nghĩa của nó, đó là Nhà giáo, Nhà khoa học, Nhà thực tiễn. Để trở thành người thầy có đủ phẩm chất của 3 Nhà nêu trên, có thể

ây!

nói vấn đề rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tư cách, tác phong và trình độ chuyên môn của người thầy là yêu cầu số 1, tuy nhiên theo chúng tôi cần phải chú ý học hỏi thêm những điều dưới đây:

Điều trước tiên, phải học gương mẫu, nói đi đôi với làm. Người thầy có một vị thế cao cả, là biểu tượng của sự cao quý, mẫu mực, là tấm gương về phẩm chất, đạo đức, về ý chí phấn đấu vươn lên trong cuộc sống và công tác cho sinh viên noi theo. Cho nên, phải thật sự gương mẫu, là tấm gương sáng cho sinh viên học tập và cũng chính vì vậy trong lời nói và việc làm phải đi đôi với nhau. Không thể nói một đằng, làm một nẻo. Một khi là tấm gương thì không chỉ trong lời nói mà cả trong việc làm, trong hành động.

Thứ hai, phải cần cù, chăm chỉ, chịu khó và ý chí quyết tâm trong nghiên cứu, học tập. Những năm tháng khó khăn của đất nước đã tạo nên những thế hệ người thầy cần cù, chịu khó. Chúng tôi còn nhớ những kỷ niệm về thời xa xưa ấy với biết bao tình cảm chứa chan… Cảnh những mái nhà tranh, bên ngọn đèn dầu lúc mất điện các thế hệ nhà giáo Công an âm thầm, cần cù, trầm tư ngồi nghiên cứu; những ngày lao động nghĩa vụ hăng say để có thêm rau xanh, ngũ cốc tăng cường cho bữa ăn hàng ngày; cảnh thầy trò phải cùng nhau nghiên cứu kẻ, vẽ, chế tạo ra những công cụ phục vụ dạy học bằng những thanh tre, gỗ, nứa, những tờ giấy tận dụng; với những chiếc máy chữ cổ lỗ dùng đánh máy trên giấy pô luya mỏng dính khi soạn kế hoạch bài, biên soạn tài liệu dạy học, nghiên cứu khoa học; những chiếc điện thoại quay tay, chiếc máy in rô nê ô xoành xoạch, mỗi khi đọc tài liệu thì mặt mũi, tay chân đen nhẻm... Những ngày lên lớp bụng cồn cào, khát khô cổ họng, trưa chiều về với bữa cơm đạm bạc, rau muống già chấm nước muối pha, cắn miếng bánh bo bo đau răng nhưng vẫn thấy ấm lòng… Khó khăn như vậy, nhưng tinh thần lao động của các nhà giáo thật đáng kính nể, tất cả tự giác lao động, nghiên cứu với phương châm truyền thống "biết 10 giảng 1", không ai bảo ai, tất cả đều tự giác làm việc bằng 10, cho mình và cho sự nghiệp. Cho nên kiến thức lý luận và thực tiễn của các thầy rất sâu sắc, hình ảnh những người thầy, những người anh trong sự nghiệp giáo dục đào tạo mãi mãi là tấm gương sáng để chúng tôi noi theo và nguyện đem hết tinh thần và nghị lực cho sự nghiệp mà các thầy đã gieo mầm. Điều kiện cuộc sống và làm việc ngày nay đã đổi khác, cuộc sống không còn phải bon chen, lo lắng. Điều kiện cơ sở vật chất và công cụ, phương tiện phục vụ dạy học ngày càng đầy đủ và hiện đại. Công nghệ thông tin phát triển được ứng dụng vào dạy học làm cho giảng viên chúng ta thuận lợi rất nhiều. Mặc dù vậy, chúng tôi thấy vẫn còn không ít bạn giảng viên trẻ vẫn rất ung dung, nhởn nhơ, làm việc kiểu hành chính, thiếu trách nhiệm với công việc, chạy theo mục đích trước mắt mà không thấy giá trị lâu dài của cuộc sống, công việc. Đây là

điều rất lãng phí mà chỉ có những người đi trước, qua trải nghiệm mới có thể nhận thấy trao đổi lại để giúp các bạn trẻ khắc phục. Còn chỉ tương lai của các bạn mới kiểm chứng được, nhưng khi đó thì quá muộn.

Thứ ba, phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực thực tiễn. Thời đại ngày nay, chúng ta đang sống trong giai đoạn xã hội luôn phát triển và đổi thay từng ngày cùng với sự phát triển như vũ bão của khoa học, kỹ thuật và công nghệ. Công tác giáo dục đào tạo đã có những đòi hỏi mới cao hơn, xa hơn với những bước phát triển đáng kể, những đòi hỏi đó buộc mỗi người chúng ta phải cố gắng nhiều hơn, tích cực chuyển mình hơn mới có khả năng đáp ứng yêu cầu. Ai không theo kịp tốc độ đó thì theo quy luật, tất yếu sẽ bị đào thải. Nắm bắt sự phát triển của công nghệ mới, các bạn trẻ chúng ta hôm nay bước vào nghề nhà giáo thuận lợi hơn rất nhiều. Tuy nhiên, xã hội đòi hỏi các bạn phải đi nhanh hơn, phải mau chóng nắm bắt kiến thức, thông tin mới để vận dụng trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Không ngừng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu nâng cao tư duy sáng tạo của sinh viên. Người thầy phải có hiểu biết rộng, có khả năng nhận thức lý luận và am hiểu thực tiễn để có khả năng vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn, cũng như giải quyết các nhu cầu của thực tiễn.

Thứ tư, học khiêm tốn, không giấu dốt và ham học hỏi từ người khác. Chúng ta phải luôn ghi nhớ khiêm tốn bao nhiêu cũng chưa đủ, tự cao một tý cũng là thừa. Người thầy có điều kiện để tiếp thu lý luận và thông tin khoa học để truyền đạt, hướng dẫn sinh viên học tập, nghiên cứu khoa học. Cho nên hết sức tránh những biểu hiện tự cao, tự đại không biết lắng nghe người khác, cũng như giấu dốt nên ngại học hỏi từ người khác. Cần phải nhận thức rằng, chúng ta có thể làm Thầy trong lĩnh vực chuyên môn mà mình đảm nhiệm nếu như đã có những trải nghiệm của thời gian dày công nghiên cứu chứ không phải là Thầy trong tất cả các lĩnh vực. Còn người học, có thể họ là học trò về những điều họ chưa có, nhưng ngược lại họ có thể là Thầy trong thực tiễn và những lĩnh vực khác.

Thứ năm, phải luôn luôn phấn đấu, thi đua đạt thành tích cao trên các lĩnh vực công tác, các danh hiệu thi đua và các danh hiệu cao quý của người thầy. Phấn đấu, thi đua chính là sự khẳng định mình và để được sự ghi nhận của lãnh đạo các cấp, của lãnh đạo nhà trường và sự tin cậy của mọi người. Như lời Bác Hồ dạy: "Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua và những người thi đua là những người yêu nước nhất". Cho nên, những người yêu nước, yêu nhà trường chính là những người phấn đấu, thi đua để đạt những thành tích cao, mang lại vinh quang cho đất nước, cho ngành, cho nhà trường và bản thân mỗi chúng ta. Vì lẽ đó, mỗi người thầy phải phấn khởi, tự tin, thi đua, phấn đấu để đạt được các thành tích cao trong công tác giáo dục đào tạo, trong học tập nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học, cũng như trên các lĩnh vực khác để được đón nhận những phần thưởng, danh hiệu cao quý.

Thứ sáu, phải học, học nữa và học mãi các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Đối với người Thầy thì phải học suốt đời chứ không bao giờ tốt nghiệp. Nhiều bài học hay được lưu truyền trong dân gian mà chúng ta đáng phải ghi nhớ, học tập. Chuyện kể rằng: Đại sư Tinh Vân có một người đệ tử, sau khi

tốt nghiệp đại học liền học thạc sĩ, rồi lại học tiến sĩ, sau nhiều năm đèn sách cuối cùng cũng đã hoàn thành luận án tiến sĩ nên vô cùng mừng vui. Một hôm người đệ tử này trở về, thưa với Đại sư: Thưa thầy nay con đã có học vị tiến sĩ rồi, sau này con phải học những gì nữa? Ngài Tinh Vân bảo: Học làm người, học làm người là việc học suốt đời chẳng thể nào tốt nghiệp được.

- Thứ nhất, "học nhận lỗi"

Con người thường không chịu nhận lỗi lầm về mình, tất cả mọi lỗi lầm đều đổ cho người khác, cho rằng bản thân mình mới đúng, thật ra không biết nhận lỗi chính là một lỗi lầm lớn.

- Thứ hai, "học nhu hòa"

Răng người ta rất cứng, lưỡi người ta rất mềm, đi hết cuộc đời răng người ta lại rụng hết, nhưng lưỡi thì vẫn còn nguyên, cho nên cần phải học mềm mỏng, nhu hòa thì đời con người ta mới có thể tồn tại lâu dài được. Tâm nhu hòa là một tiến bộ lớn trong việc tu tập.

- Thứ ba, "học kiên nhẫn"

Thế gian này nếu nhẫn được một chút thì sóng yên bể lặng, lùi một bước biển rộng trời cao. Nhẫn, vạn sự được tiêu trừ. Nhẫn chính là biết xử sự, biết hóa giải, dùng trí tuệ và năng lực làm cho chuyện lớn hóa thành nhỏ, chuyện nhỏ hóa thành không. Văn hóa ứng xử của người thầy là rất quan trọng trong đời sống.

- Thứ tư, "học thấu hiểu"

Thiếu thấu hiểu nhau sẽ nảy sinh những thị phi, tranh chấp, hiểu lầm. Mọi người nên thấu hiểu thông cảm lẫn nhau, để giúp đỡ lẫn nhau. Không thông cảm lẫn nhau làm sao có thể hòa bình được.

- Thứ năm, "học buông bỏ"

Cuộc đời như một chiếc vali, lúc cần thì xách lên, không cần dùng nữa thì đặt nó xuống, lúc cần đặt xuống thì lại không đặt xuống, giống như kéo một túi hành lý nặng nề không tự tại chút nào cả. Năm tháng cuộc đời có hạn, nhận lỗi, tôn trọng, bao dung, mới làm cho người ta chấp nhận mình, biết buông bỏ thì mới tự tại được.

- Thứ sáu, "học cảm động"

Nhìn thấy ưu điểm của người khác chúng ta nên hoan hỷ, nhìn thấy điều không may của người khác nên cảm động. Cảm động là thể hiện cái tâm thương yêu, tình thương, tình người, đồng thời cũng phải nỗ lực tìm cách làm cho người khác cảm động.

- Thứ bảy, "học sinh tồn"

Để sinh tồn, chúng ta phải duy trì bảo vệ thân thể khỏe mạnh; thân thể khỏe mạnh không những có lợi cho bản thân, mà còn làm cho gia đình, bạn bè yên tâm.

Chúng tôi nghĩ rằng, câu chuyện nêu trên đáng để chúng ta suy ngẫm.

Như vậy, có thể nói không có điều gì là quá đơn giản nhưng cũng không phải tất cả là khó đến mức không làm được. Chúng ta cần kiên trì nghiên cứu, học hỏi, rèn luyện mới có thể tự tin, tự hào, xứng danh là người thầy giáo Công an nhân dân, của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân. Chúng ta hãy cố gắng phấn đấu để xứng đáng với truyền thống lịch sử của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, để đưa nhà trường phát triển xứng tầm của một trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học của lực lượng Cảnh sát nhân dân ở phía Nam. Chúng tôi hy vọng rất nhiều ở các bạn trẻ và xin gửi tới các bạn đôi dòng suy nghĩ chân thành này. Điều tôi muốn nói ra chính là để những bạn giảng viên trẻ đang tiếp bước cha anh đứng trong hàng ngũ những nhà giáo Công an cần phải nhận thức sâu sắc nghề dạy học mà chúng ta đang ngày đêm gắn bó. ■

T.V.T

TRÁCH NHIỆM CỦA GIẢNG VIÊN TRẺ TRƯỚC NHỮNG CHUYỂN MÌNH LỚN MẠNH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Đại tá, TS. Trần Văn Tỵ* - **Nguyễn Vũ Anh****
**Trưởng Khoa nghiệp vụ QLHC về TTXH - Trường Đại học CSND*
***Giảng viên Khoa nghiệp vụ QLHC về TTXH - Trường Đại học CSND*

Với nhiệm vụ đào tạo cán bộ Cảnh sát nhân dân (CSND) cho các tỉnh thành phía Nam, sau 37 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Đại học CSND (tiền thân là trường Hạ sỹ quan CSND II) đã có những bước chuyển mình phát triển lớn mạnh cả về quy mô và chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ qua các thời kỳ. Thành tựu to lớn ấy là kết quả của sự phấn đấu nỗ lực không mệt mỏi của các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ đào tạo trong từng giai đoạn lịch sử của nhà trường. Trong đó, phải kể đến những đóng góp quan trọng của các thế hệ giảng viên trong những trang sử vẻ vang về giáo dục đào tạo của nhà trường.

Xét trên cả phương diện lý luận và thực tiễn giáo dục - đào tạo của Việt Nam, kết quả của quá trình đào tạo tại các nhà trường phụ thuộc rất lớn vào năng lực của người Thầy. Trong những điều kiện khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện dạy học, chúng ta có quyền tự hào khi lịch sử 37 năm xây dựng và phát triển của Trường Đại học CSND là lịch sử quá trình phấn đấu của nhiều thế hệ nhà giáo và đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Từ số nhà 27/29B Bùi Thị Xuân, quận Tân Bình, vượt qua muôn vàn khó khăn của những ngày đầu mới thành lập (4/1976), tới tháng 3/1977 Trường đã chuyển về cơ sở tại quận Gò Vấp với diện tích 3.200m^2 và khai giảng khóa bổ túc sỹ quan CSND đầu tiên. Cùng với việc khắc phục khó khăn để nâng cao chất lượng đào tạo, Nhà trường đã tìm và xin được chuyển đến địa điểm mới tại huyện Thủ Đức với diện tích 5ha (tháng 3/1978). Tại đây, với tất cả tâm huyết của mình, bao thế hệ giảng viên của Nhà trường đã vượt qua mọi khó khăn đảm bảo chất lượng đào tạo, từng bước xây dựng uy tín và vị thế của Trường Đại học CSND ngày hôm nay xứng đáng là cơ sở đào tạo có chất lượng cao của Bộ Công an ở khu vực phía Nam.

Trước yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân ngày càng chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, việc mở rộng quy mô, nâng tầm đào tạo của nhà trường là một tất yếu khách quan. Chính vì vậy, việc xây dựng cơ sở đào tạo tại quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh khang trang hiện đại trên nền diện tích 17ha được đánh giá là bước chuyển mình mạnh mẽ của Nhà trường, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà trường trở thành cơ sở đào tạo có chất lượng cao của Bộ Công an ở khu vực phía Nam. Tuy nhiên, việc đào tạo phải tăng quy mô đào tạo luôn đặt ra những khó khăn, thách thức cần phải giải quyết cho cán bộ, giảng viên và học viên của bất kỳ cơ sở đào tạo nào. Với Trường Đại học CSND, với vị thế là cơ sở duy nhất

của Bộ Công an ở phía Nam đào tạo sĩ quan CSND ở trình độ đại học và sau đại học luôn đòi hỏi mỗi cán bộ, giảng viên, học viên phải không ngừng phấn đấu, rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường. Chính vì vậy, trong thời gian tới chắc chắn sẽ có nhiều khó khăn cần giải quyết, nhiều nhiệm vụ cần được hoàn thành để khẳng định vị trí, củng cố vị thế của nhà trường nói chung và cũng là của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường nói riêng trên một tầm cao mới với các trường Công an nhân dân và với các trường đại học ở khu vực phía Nam. Trong đó, cũng giống như các giai đoạn trước đây của lịch sử xây dựng và phát triển Nhà trường, đội ngũ giảng viên trẻ có trình độ, lòng nhiệt huyết và sức trẻ, có sự định hướng, chỉ bảo tận tình của các thế hệ giảng viên đi trước sẽ tiếp tục là nguồn nội lực mạnh mẽ, có sức đột phá để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhà trường trong giai đoạn chuyển mình quan trọng sắp tới.

Trong xu thế hội nhập quốc tế của đất nước, sự chuyển mình vươn ra sánh vai với các trường đại học trong khu vực là một tất yếu khách quan của quá trình đào tạo. Do đó, khi Trường Đại học CSND bước lên một vị thế mới cao hơn, mục tiêu đầu tiên chúng ta cần phải tiếp tục giữ vững và từng bước nâng cao đó là chất lượng đào tạo. Sinh viên Trường Đại học CSND sau khi tốt nghiệp ra trường không chỉ có đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên môn nghiệp vụ giỏi mà còn phải có khả năng ngoại ngữ, tin học tốt, có kỹ năng sống, khả năng giao tiếp ứng xử khéo léo, đủ tự tin để khẳng định bản thân với sinh viên các trường đại học trong khu vực, đồng thời cũng góp phần đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình đào tạo tại trường. Muốn vậy, bên cạnh sự định hướng chỉ đạo của Ban Giám hiệu, sự lãnh đạo kịp thời, sâu sát của lãnh đạo các đơn vị trong công tác đào tạo, sự phối hợp chặt chẽ giữa công tác quản lý học viên với công tác đoàn thanh niên trong nhà trường… thì vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo trong chính quá trình dạy học giữa giảng viên với sinh viên trong dạy học được xem là khâu then chốt.

Vậy trước khó khăn, thách thức của những ngày đầu Trường chuyển về đào tạo ở cơ sở I tại quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, giảng viên trẻ - lực lượng kế tục sự nghiệp của các thế hệ giảng viên đi trước cần làm gì để đáp ứng yêu cầu chuyển mình lớn mạnh tại Trường Đại học CSND trong giai đoạn hiện nay?

Trước hết, mỗi giảng viên trẻ phải xác định cho mình động cơ phấn đấu trong công tác và học tập nâng cao trình độ một cách đúng đắn, xây dựng lộ trình cụ thể để sớm hoàn thiện bản thân đáp ứng nhu cầu phát triển của nhà trường.

Cần xác định nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong giai đoạn hiện nay đã có những yêu cầu đòi hỏi cao hơn đối với người giảng viên đứng trên bục giảng. Người giảng viên trẻ hiện nay không chỉ nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, có khả năng sư phạm tốt, làm chủ được công nghệ trong dạy học mà còn phải luôn có ý thức cầu tiến, tự nghiên cứu để có thể trở thành chuyên gia trong lĩnh vực mình giảng dạy. Đặc biệt, khi Trường Đại học CSND hội nhập vào sự phát triển chung của các trường đại học trong khu vực thì yêu cầu người giảng viên phải có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ để phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và trao đổi, học tập nâng cao trình độ. Trong khi đó, mặt bằng trình độ ngoại ngữ của các giảng viên trẻ trường ta hiện nay còn khá khiêm tốn so với giảng viên trẻ của các trường đại học trong khu vực. Lực lượng giảng viên trẻ cần nhìn thẳng vào thực tế này để có mục tiêu rõ

ràng, xây dựng lộ trình cụ thể trong việc nâng cao trình độ ngoại ngữ của bản thân, đáp ứng nhu cầu đào tạo và sự phát triển chung của nhà trường trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, trước sự phát triển của nhà trường về quy mô đào tạo ở một tầm cao mới, yêu cầu đặt ra với các giảng viên trẻ là cần xây dựng lộ trình để sớm hoàn thành các tiêu chí phấn đấu theo chức danh. Đặc biệt với các giảng viên tập sự, bên cạnh việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn thì cần phải bố trí thời gian một cách khoa học để tập trung duyệt giảng thành công và phấn đấu hoàn thiện các tiêu chí chức danh theo quy định. Trong giai đoạn đầu tiên trên con đường phấn đấu trở thành người giảng viên đại học, giảng viên trẻ cần phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ, phấn đấu trong thời gian sớm nhất vừa hoàn thiện chức danh theo quy định, vừa học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ ở các bậc học cao hơn theo đúng quy định của Luật Giáo dục đại học, góp phần đáp ứng nhu cầu phát triển về quy mô và chất lượng đào tạo của nhà trường trong thời gian tới.

Thứ hai, xung kích trong phong trào nghiên cứu khoa học, thực hiện công trình sáng kiến phục vụ quá trình đào tạo tại nhà trường.

Để thực hiện mục tiêu xây dựng Trường Đại học CSND trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học có chất lượng cao của Bộ Công an, yêu cầu mỗi giảng viên trẻ không chỉ tận tâm trên bục giảng mà còn phải tận tụy, tâm huyết với công tác nghiên cứu khoa học. Công tác nghiên cứu khoa học phải nghiêm túc, sản phẩm là kết quả quá trình nghiên cứu của bản thân và có tính thực tiễn cao với những số liệu, dẫn chứng cụ thể. Đây là một việc khó, đặc biệt với những giảng viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học cũng như thiếu kiến thức thực tế. Tuy nhiên, với tinh thần xung kích của tuổi trẻ, các giảng viên trẻ cần nỗ lực hơn nữa trong công tác nghiên cứu khoa học, phải mạnh dạn nghiên cứu những vấn đề mới, tìm tòi những vấn đề đang bất cập trong thực tiễn để tìm ra giải pháp, góp phần hoàn thiện hệ thống lý luận cũng như góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm của lực lượng Công an nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

Đặc biệt, trong xu thế phát triển hiện nay, vấn đề đặt ra cho công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ Trường Đại học CSND là phải bắt nhịp được phong trào nghiên cứu của đội ngũ tri thức trẻ của Thành phố Hồ Chí Minh. Nghĩa là giảng viên trẻ Đại học CSND không chỉ tập trung nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, mà còn tập trung nghiên cứu giải quyết các vấn đề bức xúc, khó khăn về an sinh - xã hội của đất nước dưới góc độ khoa học an ninh như: chống ùn tắc giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, chống và khắc phục ô nhiễm môi trường… Qua đó, góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân, đồng thời củng cố được vị thế của Trường Đại học CSND trong hệ thống các trường đại học trên cả nước.

Bên cạnh đó, trước khó khăn của nhà trường trong những ngày đầu chuyển về cơ sở mới, lực lượng giảng viên trẻ cần phát huy ưu thế của mình trong sáng tạo, trong tư duy tiếp cận cái mới… tích cực tìm tòi, nghiên cứu thực hiện các công trình sáng kiến phục vụ cho quá trình đào tạo tại nhà trường. Việc xây dựng, thực hiện các công trình sáng kiến có thể được ấp ủ từ chính những trăn trở của người giảng viên trong quá trình công tác hoặc cũng có thể tìm kiếm, học tập những mô

hình đã được các trường đại học khác trong khu vực áp dụng thành công trên cơ sở phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường. Có như vậy, Trường Đại học CSND mới có thể vững bước tiến nhanh, tiến mạnh trong sự nghiệp đào tạo sỹ quan CSND đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Thứ ba, xung kích trong công tác nghiên cứu thực tế.

Hiện nay, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu thực tế của giảng viên các trường Công an nhân dân là chủ trương lớn của Bộ Công an. Trường Đại học CSND đã xây dựng Kế hoạch số 146/KH-T48(TCCB) ngày 24/9/2013 thực hiện Nghị quyết số 658-NQ/ĐUTC ngày 29/7/2013 của Đảng ủy Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân về công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Theo đó, đối với các giảng viên trẻ đang nằm trong quy hoạch lãnh đạo cấp tổ, cấp khoa, bộ môn mỗi năm phấn đấu luân chuyển được ít nhất 5% cán bộ; đối với các giảng viên trẻ vừa tốt nghiệp ra trường phải luân chuyển đến công tác thực tế tại Công an các địa phương từ 2 đến 3 năm trước khi duyệt giảng. Kế hoạch trên sẽ tạo bước chuyển biến về nhận thức và hành động của giảng viên trong công tác nghiên cứu thực tế, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường trong thời gian tới.

Lực lượng giảng viên trẻ của Trường Đại học CSND được tuyển chọn từ số sinh viên khá, giỏi được đào tạo chính quy tại trường đối với giảng viên các khoa, bộ môn giảng dạy nghiệp vụ, hoặc tuyển từ các trường đại học ngành ngoài theo nhu cầu giảng dạy các bộ môn cơ sở của nhà trường. Thời gian qua, công tác tuyển chọn giảng viên được Đảng ủy - Ban Giám hiệu quan tâm chỉ đạo sát sao nên chất lượng của đội ngũ giảng viên đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu đào tạo tại nhà trường. Mặc dù vậy, để nhanh chóng hoàn thiện bản thân cũng như nâng cao được chất lượng bài giảng thì sự nỗ lực tự tìm tòi, nghiên cứu của người giảng viên có ý nghĩa quyết định. Trong đó, việc đi nghiên cứu thực tế có ý nghĩa rất quan trọng, đảm bảo tính thực tiễn trong bài giảng lý luận của giảng viên. Đặc biệt, đối với những giảng viên trẻ mới ra trường còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn thì công tác này càng phải được thực hiện một cách nghiêm túc và hiệu quả. Muốn vậy, bản thân mỗi người giảng viên trẻ cần xác định tâm thế xung kích trong công tác nghiên cứu thực tế, mạnh dạn va chạm với những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, so sánh với lý luận để từ đó hiểu sâu hơn về lĩnh vực nghiên cứu, đồng thời tìm ra những tư liệu quý cho bài giảng của mình thêm sinh động, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường Đại học CSND trong thời gian tới.

Nhìn lại 37 năm xây dựng và phát triển của nhà trường, chúng ta rất tự hào trước những trang sử vẻ vang mà các thế hệ cán bộ giảng viên nhà trường đã dày công gây dựng. Trước sự phát triển của nhà trường lên một tầm cao mới, trước những cơ hội và thách thức đang mở ra trước mắt, lực lượng giảng viên trẻ của nhà trường phải nỗ lực hơn nữa, phát huy truyền thống của các thế hệ giảng viên đi trước để tiếp tục xây dựng nhà trường phát triển mạnh mẽ hơn. Tác giả xin trích dẫn nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học CSND khóa X để thay cho lời kết của bài viết như một lời nhắn nhủ, một lời hứa quyết tâm tới các giảng viên trẻ phải không ngừng phấn đấu, nỗ lực học tập, rèn luyện bản thân: *"Mỗi giảng viên là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo"*. ■

T.V.T - N.V.A

ĐÔI ĐIỀU SUY NGHĨ VỀ PHẨM CHẤT CẦN PHẢI CÓ CỦA NGƯỜI THẦY TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Thượng tá, TS. Trần Thành Hưng
Trưởng Khoa NVGD,CTPN - Trường Đại học CSND

1. Người thầy trong Công an nhân dân (CAND) vừa là chiến sĩ, vừa là nhà giáo, vừa là cán bộ xây dựng lực lượng CAND cần phải mẫu mực trong công việc

Người thầy trong trường CAND trước tiên là chiến sĩ CAND được lực lượng CAND tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu góp phần tổ chức thực hiện chức năng của lực lượng CAND; luôn sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ như bất kỳ chiến sỹ CAND nào.

Với nhiệm vụ hiện tại, người thầy trong các trường CAND là nhà giáo - người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong nhà trường CAND, giữ vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục sinh viên Công an.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, người thầy còn là cán bộ xây dựng lực lượng CAND. Bởi lẽ, người thầy không chỉ làm nhiệm vụ truyền đạt kiến thức, nâng cao nhận thức, kỹ năng, bản lĩnh cho sinh viên mà còn phải giáo dục sinh viên về mọi mặt. Phát hiện, đấu tranh và loại bỏ những tư tưởng không có lợi cho nhiệm vụ của người chiến sĩ CAND nhằm góp phần xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Vì vậy, người thầy trong các trường CAND vừa là chiến sĩ CAND, vừa là nhà giáo, vừa là cán bộ xây dựng lực lượng. Xét trên bất kỳ nhiệm vụ nào, người thầy trong các trường CAND phải mẫu mực trong công việc. Nhất là trong tình hình hiện nay, người thầy cần phải có những phẩm chất cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

2. Những phẩm chất cần có của người thầy tại trường CAND trong giai đoạn hiện nay

Ngoài những phẩm chất của người chiến sỹ CAND, trong giai đoạn hiện nay, người thầy cần phải không ngừng xây dựng, rèn luyện những phẩm chất cá nhân sau đây:

- Phải có nhãn quan chính trị nhạy bén để định hướng nhận thức, hành vi ứng xử cho sinh viên.

Nhãn quan chính trị của người thầy trong các trường CAND là sự nhìn nhận, đánh giá sự việc, hiện tượng đã xảy ra trên lập trường giai cấp công nhân, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội để xác định rõ nguyên nhân, điều kiện của sự việc, hiện tượng động cơ, mục đích của người thực hiện hành vi nhằm phục vụ tốt nhất cho hoạt động giáo dục, đào tạo của nhà trường.

Với đặc thù riêng, nghề của người thầy trong CAND mang tính chính trị sâu sắc. Hơn nữa, tình hình thế giới thường xuyên biến động, với chiến lược "Diễn biến hòa bình", kẻ địch sử dụng nhiều biện pháp, lợi dụng mọi hình thức để làm cho lực lượng Công an "tự diễn biến", dẫn đến tha hóa, biến chất, suy yếu, hòng thực hiện âm mưu của chúng. Những tác động này liên quan đến tư tưởng, ý thức và bản lĩnh của sinh viên - người sỹ quan

CAND trực tiếp trên mặt trận bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội sau này. Nhận thức đúng đắn vấn đề, thấy rõ đâu là hành vi, thủ đoạn và mục đích của đối tượng đấu tranh để định hướng nhận thức cho sinh viên là điều cần thiết và là phẩm chất không thể thiếu của người thầy trong trường CAND.

- Phải tận tâm với công việc giáo dục sinh viên.

Tận tâm với công việc được hiểu là bên cạnh trách nhiệm, người thầy phải yêu nghề, phải có hứng thú, say mê với việc dạy học; luôn tìm tòi nâng cao chất lượng dạy học; lấy nhận thức của sinh viên làm niềm vui, lẽ sống của mình.

Tận tâm với công việc xuất phát từ tầm quan trọng của nhiệm vụ người thầy trong các trường CAND, đó là đào tạo ra một lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của Nhà nước, chế độ, trong đó có quyền lợi của mình. Người thầy phải là người đi đầu trong việc giáo dục nguy cơ mất an ninh trật tự, nguy cơ mất sự lãnh đạo của Đảng, mất Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong giai đoạn hiện nay, khi các thế lực thù địch luôn tìm cách chống phá, cuộc sống của người thầy còn những khó khăn, còn nhiều điều phải lo toan thì phẩm chất "tận tâm với công việc" là quan trọng, cần phải có ở người thầy trong CAND.

- Phải có khả năng tự học để nâng cao trình độ đáp ứng được yêu cầu dạy học.

Tận tâm mới chỉ là điều kiện cần. Điều kiện đủ của người thầy là phải có năng lực chuyên môn và kiến thức phục vụ giảng dạy. Nhưng kiến thức và tầm hiểu biết của người thầy không thể hình thành ngay một lúc, mà trải qua một quá trình học tập, nghiên cứu, tích lũy. Nghĩa là, người thầy cần phải tự mình nâng cao nhận thức cho mình.

Trong thời đại hiện nay, khi cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội diễn ra rất phức tạp, trên nhiều lĩnh vực với nhiều hình thức, công cụ phương tiện khác nhau, thì việc nhận diện, hệ thống tìm ra những nội dung cần thiết đưa vào chương trình đào tạo, bài giảng kịp thời có hiệu quả là đòi hỏi tất yếu của cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn, trật tự an toàn xã hội. Vấn đề này, các cơ quan quản lý khó có điều kiện để trang bị kịp thời mà người thầy cần phải chủ động tìm hiểu, nắm bắt vấn đề trên. Khả năng tự học trở thành phẩm chất cần có của người thầy trong tình hình hiện nay.

Khả năng tự học đòi hỏi trước hết là ý thức tự học của người thầy. Người thầy phải nhận thức và thường xuyên tìm tòi học hỏi. Chú trọng nghiên cứu lý luận và thực tiễn để đáp ứng yêu cầu. Khả năng tự học đòi hỏi năng lực nhận thức của người thầy, nghĩa là phải có khả năng tiếp thu, phát hiện vấn đề và cách giải quyết vấn đề cần quan tâm. Khả năng tự học đòi hỏi người thầy phải tự mình điều chỉnh sinh hoạt, học tập, công tác để dành thời gian cho việc nâng cao nhận thức. Rõ ràng, để có phẩn chất này, đòi hỏi người thầy phải có ý chí và nghị lực nhất định.

- Phải có quan hệ trong sạch, lành mạnh với sinh viên, làm gương sáng cho sinh viên noi theo.

Xây dựng lối sống trong sạch, lành mạnh, làm gương cho sinh viên là phẩm chất của người thầy từ trước đến nay. Tuy nhiên, hiện nay mặt trái của nền kinh tế thị trường đang len lỏi vào mọi ngỏ ngách của cuộc sống, không loại trừ khả năng đi vào quan hệ thầy trò, do đó, một lần nữa phẩm chất này cần được nhấn mạnh.

Người thầy cũng cần phải cương quyết đấu tranh loại trừ những biểu hiện chạy theo thành tích hoặc hành vi vụ lợi cá nhân, tự đánh mất mình, làm ảnh hưởng chung đến uy tín của đồng nghiệp, của Ngành, mất lòng tin

của xã hội. Người thầy phải không ngừng nêu cao đạo đức, tác phong gương mẫu, thương yêu sinh viên, gắn bó, đoàn kết với đồng chí, đồng đội, thực sự là tấm gương sáng cho sinh viên noi theo.

Người thầy có quan hệ trong sáng, không vụ lợi sẽ tạo nên niềm tin cho sinh viên, nhất là sinh viên hệ chính quy đối với ngành Công an, đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Ngược lại, họ sẽ mất niềm tin vào lý tưởng, vào ước mơ mà họ đã đặt ra khi đăng ký thi tuyển vào các trường CAND. Niềm tin của sinh viên sẽ là chất để kháng tốt nhất đối với mọi cám dỗ khi họ ra trường thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực công tác. Đã có một số cán bộ, chiến sĩ CAND vi phạm kỹ luật, phạm tội bởi sa ngã trước sự cám dỗ của đồng tiền và lợi ích vật chất khác. Hãy bảo vệ cán bộ, chiến sĩ của mình trước mọi cám dỗ và không có gì tốt hơn là tạo cho họ niềm tin vào lý tưởng, vào lực lượng và ý thức được trách nhiệm. Gìn giữ sự trong sáng trong quan hệ với sinh viên rõ ràng là phẩm chất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

3. Chung tay xây dựng hình ảnh người thầy trong các trường CAND

Xây dựng, rèn luyện phẩm chất đạo đức để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, trước tiên là trách nhiệm và bổn phận của mỗi người thầy. Tuy nhiên, sẽ là không đầy đủ nếu chúng ta không nhận thức được, con người còn chịu tác động của các yếu tố bên ngoài như: tổ chức, xã hội... Dó đó, Bộ Công an, nhà trường và các đơn vị quản lý phải chung tay xây dựng người thầy. Trong đó cần chú ý những vấn đề sau:

- Để có người thầy tốt, trước hết là phải chọn người có khả năng đáp ứng các phẩm chất của người thầy. Phải có quá trình giám sát, phát hiện, sàng lọc và quyết định chọn lựa. Vấn đề này, các khoa, bộ môn là người có đủ điều kiện nhất. Bộ Công an, nhà trường nên giao trách nhiệm và tin tưởng vào các khoa, bộ môn tuyển chọn sinh viên làm giảng viên trên cở sở tiêu chí do Bộ Công an và Ban giám hiệu quy định

- Bộ Công an, các trường CAND cần phải có sự quan tâm đúng mực đến đời sống của lực lượng giảng viên và tạo điều kiện thuận lợi nhất để họ yên tâm phấn đấu dạy học tốt.

Là chiến sĩ CAND, giảng viên nhận thức được lý tưởng, trách nhiệm của mình, không được phép đòi hỏi đối với Nhà nước. Nhưng trong điều kiện hiện nay, sự đãi ngộ của Nhà nước hoàn toàn chưa thể đảm bảo điều kiện "an cư, lạc nghiệp" cho giảng viên. Bộ Công an, nhà trường nên chú ý lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và chú trọng giúp đỡ lực lượng giảng viên bớt đi gánh nặng của cuộc sống để họ có thể toàn tâm toàn ý cho nhiệm vụ của mình.

- Nhà trường cần thường xuyên động viên, nhắc nhở và có biện pháp kiểm tra, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, nhất là quan hệ giữa giảng viên với sinh viên nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời những biểu hiện, sự việc chưa tốt, chưa lành mạnh.

- Đối với các giảng viên cần nhận thức rõ tính chất và tầm quan trọng công việc của mình trong xây dựng lực lượng CAND trong sạch, vững mạnh. Không cho phép tạo ra sản phẩm không hoàn chỉnh, lạc hậu. Mọi yếu kém trong quá trình đào tạo đều có thể trở thành hậu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội của lực lượng CAND.

Là giảng viên trường Đại học Cảnh sát nhân dân, nhân ngày Nhà giáo Việt Nam tôi có đôi điều suy nghĩ về bổn phận trách nhiệm của người thầy, cũng chính là của bản thân để trao đổi cùng các đồng chí, với hy vọng chúng ta hiểu và cùng nhau siết chặt tay, cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của mình. ■

T.T.H

CÔNG TÁC HẬU CẦN BẢO ĐẢM CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ DẠY HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Đại tá Trần Thị Nguyện
Trưởng Phòng Hậu cần - Trường Đại học CSND

Đối với các trường Công an nhân dân nói chung và Trường Đại học Cảnh sát nhân dân nói riêng, công tác giáo dục đào tạo là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Vì vậy, mọi hoạt động của Nhà trường đều phải tập trung nhằm giải quyết tốt, giải quyết có hiệu quả phục vụ công tác giáo dục đào tạo. Năm học 2012 - 2013 đã ghi nhận nhiều đóng góp của Phòng Hậu cần nhằm đảm bảo cơ sở vật chất cho công tác giáo dục đào tạo. Triển khai Đề án công tác năm học 2013 - 2014, Phòng Hậu cần đã xác định việc đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục đào tạo tiếp tục là một thử thách lớn, đầy chông gai.

Thứ nhất, trong năm học 2012 - 2013, mặc dù điều kiện ngân sách còn khó khăn nhưng Phòng Hậu cần vẫn đảm bảo việc cân đối ngân sách bám sát mục tiêu đã định ra trong những năm học trước đây tiếp tục trang bị các phương tiện đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy. Hoàn thành việc trang bị máy tính xách tay cho đội ngũ giảng viên, trợ giảng; từng bước trang bị lại máy tính xách tay cho các đồng chí tiến sĩ, giảng viên chính; trang bị máy chiếu hiện đại ở các phòng học, giảng đường; đầu tư thêm trang thiết bị cho nhiều phòng học chuyên dụng, phòng học tin học, ngoại ngữ, phòng học kỹ thuật hình sự, cảnh sát giao thông,…

Thứ hai, công tác hậu cần đã đảm bảo cơ sở vật chất, nơi ăn ở cho sinh viên của cả hai cơ sở. Ngay sau khi tiếp nhận bàn giao 4 lốc nhà cao tầng tại cơ sở 1, Phòng Hậu cần đã triển khai ngay công tác trang bị cơ sở vật chất đưa toàn bộ sinh viên hệ chính quy về ăn ở và học tập tại cơ sở 1; sắp xếp, bố trí chỗ ăn ở tại cơ sở 2 để chuyển toàn bộ học sinh hệ điều tra viên, liên thông vào ở nội trú, tạo thuận lợi cho công tác quản lý giáo dục sinh viên, đồng thời đảm bảo nơi ở, nơi ăn của sinh viên khang trang, hợp vệ sinh, lịch sự.

Thứ ba, để đảm bảo trang bị cơ sở vật chất

phục vụ cho các hoạt động chính trị xã hội, giáo dục nhân cách, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, tuyên truyền phổ biến chỉ thị, nghị quyết, pháp luật… phòng Hậu cần đã tham mưu cho Ban Giám hiệu Nhà trường đầu tư một cách cơ bản nâng cấp hệ thống mạng, lắp đặt hệ thống truyền hình trực tuyến, lắp đặt hệ thống pa nô, áp phích, trang bị thiết bị phục vụ cho các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao.

Thứ tư, để đảm bảo xe máy phục vụ cho công tác huấn luyện, chuyển quân đưa đón cán bộ, giảng viên làm việc ở cả hai cơ sở, công tác hậu cần đã hoàn tất thủ tục tài chính để trang bị mới 01 xe 7 chỗ, 01 xe 45 chỗ và 06 xe phục vụ cho trung tâm dạy nghề đào tạo lái xe; tăng số đầu xe phục vụ cho công tác hậu cần. Giải quyết một cách có bài bản phục vụ cho công tác thường xuyên và đột xuất.

Thứ năm, công tác hậu cần đảm bảo đã đảm bảo kinh phí xuất bản các số tạp chí khoa học giáo dục hàng tháng, xuất bản trên 30 giáo trình tài liệu, trả thù lao cho các chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học, công trình sáng kiến, cải tiến; thanh quyết toán các hoạt động phục vụ giảng dạy.

Thứ sáu, công tác hậu cần đảm bảo đã phục vụ tốt các hoạt động chuyển một số đơn vị và toàn bộ sinh viên hệ chính quy của Nhà trường về đào tạo tại cơ sở 1; tổ chức khai giảng năm học 2013 - 2014 tại cơ sở 1.

Với những kết quả đạt được trong năm 2012 - 2013, phòng Hậu cần đã được Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân tặng danh hiệu đơn vị "Đơn vị quyết thắng", 2 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

Với những thắng lợi trong công tác đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục đào tạo năm học 2012 - 2013. Phòng hậu cần quán triệt Đề án công tác năm học 2013 - 2014 và đề ra những định hướng lớn cần tập trung thực hiện năm học 2013 - 2014.

Quán triệt chủ trương của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tập trung hoàn thiện từng bước cơ sở vật chất để chuyển toàn bộ các đơn vị về công tác tại cơ sở 1. Đây là trách nhiệm, là mệnh lệnh mà mỗi cán bộ, chiến sĩ làm công tác hậu cần quán triệt thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, nhà nước, các Bộ công an thực hành tiết kiệm, tăng cường quản lý tài sản công, phương tiện công… nâng cao hiệu quả, công năng sử dụng của trang thiết bị… tập trung ưu tiên kinh phí cho xây dựng cơ sở hạ tầng… phục vụ đào tạo tại cơ sở 1

Phối hợp chặt chẽ với Phòng quản lý học viên, Phòng Công tác Đảng công tác chính trị và Công tác quần chúng, Phòng Hành chính tổng hợp… xây dựng các quy định, các chuẩn mực về văn hóa trong công tác, ăn ở, sinh hoạt, học tập ở nhà cao tầng, việc đi lại công tác ở 2 cơ sở.

Tiếp tục đầu tư trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, in ấn giáo trình tài liệu, áp dụng các thành tựu nghiên cứu khoa học, công trình sáng kiến và công tác của nhà trường.

Nghiên cứu đề xuất tháo gỡ những khó khăn trong bố trí nhà công vụ và việc đi lại giữa hai cơ sở đảm bảo thuận lợi, nhất là cán bộ chiến sĩ đặt biệc là số cán bộ chiến sĩ có gia đình, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục đào tạo năm học 2012 - 2013 và định hướng nội dung công tác năm học 2013 - 2014 hiện nay rất khó khăn đã không chỉ sự nỗ lực của cán bộ chiến sĩ trong công tác hậu cần mà còn có sự đóng góp của toàn thể cán bộ chiến sĩ. Với những gì đề ra đầu năm học chúng tôi tin tưởng rằng công tác hậu cần sẽ có những bước đi mới, thành công. ■

T.T.N

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀO VIỆC XÂY DỰNG CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CỦA NGƯỜI THẦY GIÁO TRONG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN HIỆN NAY

Thượng tá, TS. Nguyễn Văn Nghệ
Phó Trưởng phòng QLNCKH - Trường Đại học CSND

Trong di sản tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, có bốn chuẩn mực đạo đức cơ bản là: "Trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người; cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; tinh thần quốc tế trong sáng". Không chuẩn mực nào có thể xem nhẹ, vì cả bốn chuẩn mực ấy là tiêu chí để đánh giá con người mới, con người mang dấu ấn đạo đức Hồ Chí Minh. Trong đó, chuẩn mực đạo đức yêu thương con người - nét đẹp vĩnh hằng trong tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người có sức sống mãnh liệt trong điều kiện hiện nay và sự cần thiết phải vận dụng tư tưởng đó trong xây dựng chuẩn mực của người thầy giáo trong lực lượng Công an nhân dân (CAND).

1. Yêu thương con người theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Năm 1946, khi đã là Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu của chúng ta đã trả lời các nhà báo: "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành" và Người đã giành trọn cuộc đời mình để đấu tranh cho mục tiêu cao cả đó. Ngày 05/6/1911, khi xuống tầu Đô đốc La-tút-xơ Tơ-rê-vin làm phụ bếp để ra nước ngoài tìm đường cứu dân, cứu nước, ngoài kiến thức học được ở nhà trường và đôi bàn tay sẵn sàng làm đủ nghề "miễn là lương thiện" để sống và hoạt động, hành trang của anh thanh niên Nguyễn Tất Thành đó là lòng yêu nước và yêu thương con người sâu sắc. Hành trang giản dị ấy, nhưng lại là kết tinh của truyền thống hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, được bổ sung bằng mồ hôi, nước mắt và máu của những phu Cửa Rào, phu đồn điền cao su Lộc Ninh, của hàng loạt những sĩ phu đã quên mình vì nước trong cuộc kháng chiến chống Pháp đầu thế kỷ XX. Truyền thống ấy có lời hát ru của bà, có làn điệu ngọt ngào, da diết của dân ca xứ Nghệ... Tất cả sâu lắng trong lòng Anh, được chính Người bổ sung, nâng cao và hoàn thiện suốt đời, trở thành lòng nhân ái bao la Hồ Chí Minh.

Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và đặc biệt là nhận thức từ thực tiễn đấu tranh của các dân tộc, có dịp so sánh những người Pháp ở Pháp với những tên thực dân Pháp ở Đông Dương, hoà mình vào cuộc sống của những người lao khổ ở khu Hắc-Lem, thành phố Niu-oóc... Hồ Chí Minh đã rút ra kết luận quan trọng: "Trên đời này có hai hạng người: người thiện và người ác, hai thứ việc: việc chính và việc tà". Trải qua quá trình 10 năm tìm tòi, khảo nghiệm, năm 1920 khi bắt gặp chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã tìm thấy ở đây con đường giải phóng dân tộc, tìm thấy cái cẩm nang để giải phóng triệt để con người. Đó là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Bởi theo Người, tình yêu thương con người không thể chung chung, trừu tượng, mà thiết thực, cụ thể, trước hết giành cho người mất nước, người cùng khổ; chính vì vậy, Người giành cả cuộc đời mình để lo giải phóng cho dân tộc, đấu tranh cho con người thoát khỏi áp bức, bất

công. Người tâm sự: "Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo, là vì mục đích đó".

Với Hồ Chí Minh, tình yêu thương con người là không biên giới. Trước hết, Người lo cho dân tộc của Người và sau đó, Người lo cho tất cả những kiếp người trên hành tinh còn bị đọa đầy đau khổ, bởi vì: "Họ là thân thích ruột già, công nông thế giới đều là anh em".

Tư tưởng yêu thương con người được Hồ Chí Minh nêu lên và vận động mọi người cùng thực hiện suốt cả cuộc đời. Cho tới trước lúc đi xa, trong lời Di chúc, khi để lại: "muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng", và "gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế". Người vẫn ân cần nhắc nhở toàn Đảng phải tiếp tục chăm lo cho con người. Trước hết là những người đã hy sinh một phần xương máu cho công cuộc kháng chiến, là cha mẹ vợ con thương binh, liệt sĩ, là bà con nông dân, là thanh niên, phụ nữ... lo cho hiện tại, lo đào tạo cho tương lai; Ngay cả "với những nạn nhân của chế độ cũ như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu... thì Nhà nước phải vừa giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện".

Tình yêu thương con người của Hồ Chí Minh là rất cụ thể, từ việc to như lo giải phóng cho con người, khuyến khích: "Phần tốt ở mỗi con người nẩy nở như hoa mùa xuân, và phần xấu bị mất dần đi", đến việc chăm lo từng con người cụ thể, không chỉ: "Lụa tặng cụ già, sữa tặng bà mẹ sinh ba", mà là từng bát cơm, manh áo, từ chỗ ở, việc làm để an cư, lạc nghiệp đến tương cà mắm muối hàng ngày cho nhân dân. Bác lo cho cả dân tộc và chăm lo cho từng chiến sĩ bảo vệ, phục vụ quanh Người. Theo Bác: Yêu thương con người là phải tôn trọng, quý trọng con người. Bác đánh giá cao vai trò của nhân dân: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân". Bác tôn trọng từ các nhà khoa học, các bậc hiền tài cho tới những người lao công quét rác, bởi theo Bác, từ Chủ tịch nước tới người lao động bình thường, nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ, đều được coi trọng, đều vẻ vang như nhau. Theo Bác, yêu thương con người là phải sống với nhau có tình, có nghĩa. Năm 1968, khi làm việc với cán bộ Ban tuyên huấn Trung ương về việc xuất bản sách "Người tốt, việc tốt", nhằm tuyên truyền sâu rộng những gương điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất, trong ứng xử giữa những con người, Bác Hồ đã nhắc nhở: "Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình, có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình, có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được".

Yêu thương con người vận dụng vào trong Đảng, trong tổ chức là phải "có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau". Đồng chí Vũ Kỳ, Thư ký riêng của Bác kể lại: Vào dịp tháng 5 các năm 1966, 1968, 1969, Bác đều cho mang bản Di chúc đã viết năm 1965 ra để bổ sung, sửa chữa. Năm 1966, bên cạnh câu đã đánh máy từ năm 1965: "Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng", Bác ghi thêm vào cùng dòng câu: "Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau". Chỉ một dòng này thôi, cho thấy sự trăn trở của Người về việc không ngừng rèn luyện đạo đức cho mỗi cán bộ, đảng viên. Trong bản tự tay đánh máy năm 1965, Bác gạch chân năm chữ: "Tự phê bình và phê bình". Song dường như việc nhấn mạnh, kể cả đặt chữ tự phê bình lên trước phê bình chưa làm Người yên tâm, nên năm 1966 Người bổ sung thêm câu: "Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau". Đây chính là đòi hỏi xác định

động cơ, hay nói chính xác hơn là cái *Tâm* của người phê bình. Bởi khi phê bình nhau, cần đúng lúc đúng chỗ đã khó, song mục đích phê bình để giúp đỡ nhau tiến bộ mới quan trọng hơn, cái vũ khí phê bình ấy phải trở thành văn hoá phê bình, chứ không phải là cớ để sát phạt, bới móc nhau. Vì vậy, trong điều kiện hiện nay việc vận dụng chuẩn mực đạo đức yêu thương con người vào xây dựng chuẩn mực đạo đức người giảng viên trong lực lượng CAND là hết sức cần thiết và cấp bách.

2. Vận dụng chuẩn mực đạo đức yêu thương con người trong xây dựng chuẩn mực đạo đức của người giảng viên trong lực lượng CAND

Người thầy giáo trong lực lượng CAND, trước hết là người cán bộ chiến sĩ Công an có nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ Chính phủ, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ. Hồ Chí Minh đặt người Công an trong những mối quan hệ rất cơ bản của công việc mà rèn luyện, tu dưỡng theo 6 điều dạy của Người. Trong 6 mối quan hệ ấy, Hồ Chí Minh xác định con người ta nói chung, người Công an nói riêng quan hệ với chính mình là trước hết, là cơ bản, là khó khăn, phức tạp và tinh tế nhất. Theo Người, chúng ta biết vượt lên chính mình vượt lên những ham muốn, so đo tính toán thiệt hơn trước những yêu cầu của cách mạng là cơ bản có tính quyết định. Để chiến thắng chính mình, theo Hồ Chí Minh, phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính. Đó là những phẩm chất chung, không thể thiếu của mọi người cán bộ, đảng viên nói chung, nhưng càng cần thiết đối với người cán bộ chiến sĩ Công an nói riêng. Vì vậy, chuẩn mực đạo đức yêu thương con người của người giảng viên trong lực lượng CAND ngoài việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ chiến sĩ Công an theo các chuẩn mực của Ngành cần xây dựng những phẩm chất đạo đức trong công tác của mình như sau:

Một là, chuẩn mực thương yêu con người, thể hiện đối với đồng sự, đồng chí, đồng nghiệp là mối quan hệ nghề nghiệp, với sinh viên là quan hệ thầy - trò, người truyền thụ kiến thức… mối quan hệ được quy định bởi nhiệm vụ chính trị cụ thể được Đảng và nhân dân giao phó. Trong mối quan hệ này, Hồ Chí Minh nêu rõ, *phải thân ái, giúp đỡ một cách chân thành, trung thực vì sự nghiệp chung và sự nghiệp giáo dục của ngành Công an.* Cần phải gạt bỏ mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, biết đoàn kết yêu thương nhau, lấy mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ chính trị để thiết lập và xử lý các tình huống của mối quan hệ cốt lõi này.

"Thân ái giúp đỡ" là phương châm ứng xử của mỗi cá nhân trong quan hệ với đồng sự, với sinh viên là tình cảm giai cấp, tình cảm cách mạng, là 'tình đồng chí, tình thầy trò thương yêu lẫn nhau" thiêng liêng và cao cả. Muốn có tình thân ái thì trước hết phải giác ngộ lý tưởng cách mạng và tự nguyện chiến đấu vì lý tưởng đó, phải thấy được yếu tố thắng lợi là sức mạnh của tập thể, sức mạnh đoàn kết, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở: "Nội bộ Công an từ cấp cao đến nhân viên phải đoàn kết, nhất trí. Đoàn kết không phải là "chén chú chén anh" là anh A giấu lỗi cho anh B"[1]. Là những người bảo vệ chế độ xã hội mới, bảo vệ cuộc sống bình yên của nhân dân thì mối quan hệ đồng sự trong lực lượng CAND, quan hệ thầy trò phải được xây dựng trên cơ sở 'thấu suốt chính sách của Đảng, của Ngành" và "đi đường lối quần chúng". Đồng thời mối quan hệ ấy phải không ngừng được bồi đắp trên nguyên tắc đề cao tính kỷ luật, tổ chức.

Tình đồng chí thương yêu lẫn nhau còn được thể hiện trong việc giúp đỡ nhau trong học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác, rèn luyện kỹ năng cho sinh viên ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Trong cuộc sống đời thường phải giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn, khi đau ốm, lúc hoạn

[1]Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 6, Nxb CTQG, tr 366.

nạn… Điều này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có lần nhắc nhở "cán bộ phải chăm sóc đến đời sống vật chất và tinh thần của chiến sĩ" và mỗi người phải thành thật "giúp nhau kinh nghiệm và sáng kiến, giúp nhau tiến bộ"[2], với những cán bộ, chiến sĩ mắc sai lầm, khuyết điểm, người cũng chỉ rõ quan điểm giúp đỡ nhau khi có sai phạm, tùy theo mức độ mà xử lý kỷ luật cho nghiêm, song quan trọng là làm sao để người vi phạm khuyết điểm nhận ra lỗi lầm và kiên quyết sửa chữa để tiến bộ.

Lời dạy "Đối với đồng sự phải thân ái, giúp đỡ" của Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho lực lượng CAND hàm chứa giá trị tư tưởng tình đồng chí, tình thầy trò thương yêu lẫn nhau. Phương châm xử thế thấm đậm truyền thống nhân văn và tính khoa học, cách mạng đó đã được các thế hệ cán bộ chiến sĩ công an ghi lòng tạc dạ, trở thành một nét đẹp trong truyền thống đạo đức của lực lượng CAND nói chung và của người giảng viên trong lực lượng Công an nói riêng, lực lượng được Đảng và Bác Hồ xác định là "Thanh bảo kiếm bảo vệ Đảng". Tuy nhiên, trong thời kỳ cách mạng mới, khi tuyệt đại đa số cán bộ, chiến sĩ Công an một dạ trung thành với Đảng với lý tưởng cách mạng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, nêu tấm gương sáng về tình đồng chí, đồng đội, thì ở nơi này, nơi khác có một bộ phận cán bộ, chiến sĩ đã xa rời, thậm chí phản bội lý tưởng và đồng đội, làm giảm lòng tin của nhân dân. Chính vì vậy, việc quán triệt nguyên tắc tự phê bình và phê bình trên tinh thần lời dạy của của Chủ tịch Hồ Chí Minh "phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau" là cần thiết hơn bao giờ hết.

Hai là, tình thương yêu con người thể hiện trong quan hệ với nhân dân, quan hệ thầy và trò, người cán bộ chiến sĩ Công an là con em của nhân dân, ở nhân dân mà ra, vì nhân dân phục vụ; Người thầy giáo trong lực lượng CAND phải "Tất cả vì học sinh thân yêu", Bác dạy rằng: "*Đối với nhân dân phải kính trọng lễ phép*". Trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh trật tự, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn dạy: "CAND phải biết dựa vào dân vì nhân dân có hàng chục triệu đôi tai, hàng chục triệu đôi mắt". Người khẳng định: "Khi nhân dân giúp đỡ ta nhiều thì thành công nhiều, giúp đỡ ta ít thì thành công ít, giúp đỡ ta hoàn toàn thì thành công hoàn toàn"[3].

Gắn bó máu thịt với nhân dân, hơn 60 năm qua, Công an luôn sẵn sàng chiến đấu, hy sinh, quyết tâm giữ vững an ninh trật tự, vì cuộc sống yên vui và hạnh phúc của nhân dân. Đó là tình nghĩa, là đạo lý, là phẩm chất cao quý và nguyên tắc hành động của lực lượng CAND trong đó có người thầy giáo trong lực lượng CAND.

Ba là, người thầy giáo trong lực lượng CAND là tấm gương sáng cho sinh viên, học viên noi theo. Tự hào là người thầy giáo trong lực lượng CAND, là những cái nôi đào tạo, bồi dưỡng nhân tài cho ngành Công an, nguyên khí cho quốc gia. Vì vậy, các thầy cô phải là những tấm gương sáng trong lối sống, trong cách ứng xử với nhau cũng như với sinh viên, học viên. Bởi các em không chỉ học ở trong sách vở mà còn học ở nhân cách của thầy, cô mình - những người hàng ngày gần gũi đứng trên bục giảng và cũng chính sinh viên, học viên sẽ là người đánh giá đúng hơn ai hết thầy, cô giáo của mình.

Một lời lẽ không hay, một hành động thô bạo xúc phạm sinh viên không những không làm cho họ sửa chữa khuyết điểm mà còn khiến vấn đề có thể trở nên nghiêm trọng hơn. Việc xử lý sinh viên, học viên với lý do xác đáng, mức độ vừa phải bằng cái tâm của nhà giáo luôn giúp các em khắc phục sai lầm và ngược lại.

Những thầy giáo có ngôn ngữ và cách ứng xử phản sư phạm, đánh mất nhân cách người thầy cần được các cấp quản lý giáo dục nhắc

(Xem tiếp trang 38)

[2]Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 6, tr 366.

[3]Hồ Chí Minh với ngành Công an nhân nhân Việt Nam, Nxb CAND, HN.1980, tr 9.

LÝ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO CÔNG AN NHÂN DÂN THEO QUAN NIỆM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Thượng tá, ThS. Nguyễn Đình Bình
Phó Trưởng Khoa NVGD,CTPN - Trường Đại học CSND

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng sự nghiệp giáo dục và vai trò, vị trí của người thầy. Nhiều lần Bác đã đi thăm các trường học, dự các hội nghị của ngành giáo dục, gửi và điện cho các thầy, cô giáo. Người luôn dành nhiều tình cảm và sự quan tâm đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác giáo dục. Tại Hội nghị tổng kết phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" của ngành giáo dục (tháng 8-1963), Người căn dặn: "Nhiệm vụ của các cô giáo, thầy giáo rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Muốn làm tròn nhiệm vụ đó thì phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng, lập trường chính trị, phải ra sức đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ"[1].

Trong truyền thống văn hoá của dân tộc ta, người thầy luôn có vị trí cao trong xã hội, là người đạo cao, đức trọng, là người rất có uy tín, có tiếng nói và luôn được xã hội tôn trọng. Khi nói về vai trò của người thầy, Bác khẳng định: "Về giáo dục, chế độ khác thì giáo dục cũng phải khác… Bây giờ nhiệm vụ giáo dục khác trước. Các cô chú có nhiệm vụ rất quan trọng: bồi dưỡng thế hệ công dân, cán bộ sau này. Làm tốt thì thế hệ sau này có ảnh hưởng tốt, làm không tốt sẽ ảnh hưởng không tốt tới thế hệ sau. Mục đích giáo dục bây giờ là phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đào tạo lớp người, lớp cán bộ mới"[2]. Vì thế, nhiệm vụ của người thầy rất nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang. Bởi lẽ, thầy giáo là những người ươm mầm cho tương lai, là những kỹ sư tâm hồn kiến thiết nên những "công trình" hữu ích cho

[1]Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb CTQG, HN - 2001, trang 220.

[2]Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, Nxb CTQG, HN - 2001, trang 501.

Tổ quốc, cho nước nhà - đó là những công dân tốt, những con người mới, con người Xã hội chủ nghĩa. Để làm được như vậy, Bác đã từng khẳng định vấn đề then chốt quyết định chất lượng giáo dục là phải xây dựng được một đội ngũ những người làm công tác giáo dục yêu nghề, hết lòng thương yêu chăm sóc, giáo dục học sinh, không ngừng trau dồi đạo đức, tự bồi dưỡng nâng cao tay nghề để thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Theo Bác bên cạnh việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, khoa học kỹ thuật, người thầy phải luôn luôn gương mẫu, phải "không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng". Người căn dặn: "Dạy cũng như học, phải biết chú trọng cả đức lẫn tài. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc rất quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng"[3]. Bác nhấn mạnh, đức là cái gốc của người cách mạng, "cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân"[4]. Người thầy giáo là người cán bộ cách mạng, theo Bác, đạo đức cách mạng là "đạo đức vĩ đại, nó không phải vì danh vọng của cá nhân mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người"[5] và đạo đức của người cán bộ cách mạng là "hết lòng phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân"; là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đó là những chuẩn mực, những phẩm chất cơ bản không thể thiếu được ở người cách mạng. Và như vậy, người thầy giáo - người chiến sĩ cách mạng trên mặt trận văn hoá - giáo dục chẳng những phải rèn luyện cho mình có đầy đủ những phẩm chất, chuẩn mực đó mà còn phải thực hành nó mọi lúc, mọi nơi.

Trong thời đại ngày nay, vấn đề đạo đức người thầy có thể tựu trung lại là: không chỉ giỏi về chuyên môn, người thầy phải có cái tâm cao thượng, cái đức trong sáng, có tấm lòng nhân hậu, vị tha, lương thiện và ngay thẳng, luôn yêu nghề, yêu trò, hết lòng vì sự nghiệp trồng người; luôn bằng tình cảm, tình thương và trách nhiệm mà đối với học trò; có thái độ tôn trọng, khách quan, công tâm, công bằng; tránh thiên vị với học trò. Ngoài ra trong đời sống hàng ngày người thầy phải luôn luôn giữ đúng tư cách và phẩm chất người thầy, phải luôn là tấm gương sáng về mọi mặt.

Thấm nhuần quan điểm của Bác về vai trò và đạo đức của người thầy trong sự nghiệp giáo dục, những năm qua cùng với các thầy giáo trong cả nước, các thầy giáo trong ngành Công an đã và đang học tập, rèn luyện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Phần lớn các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đều tâm huyết với nghề, làm việc tận tuỵ với tinh thần trách nhiệm cao; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh. Mặc dù đời sống còn không ít khó khăn, vất vả, thiếu thốn, song nhìn chung đội ngũ giáo viên vẫn ngày đêm miệt mài trên bục giảng, bám lớp, bám trường, sẵn sàng hy sinh quyền lợi bản thân để cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp đào tạo .

Đã có rất nhiều giáo viên chấp nhận khó khăn vất vả, không ít người thầy suốt đời cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Nhờ những tấm gương đó mà sự nghiệp giáo dục của nước nhà nói chung và của ngành Công an nói riêng ngày càng có những bước tiến đáng mừng. Thành tích đó là công lao to lớn của những người làm công tác giáo dục mà trước hết là những người thầy. Tuy nhiên, trong khi đa số

---

[3]Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 11, Nxb CTQG, HN - 2001, trang 329 đến 330.

[4]Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb CTQG, HN - 2001, trang 46.

[5]Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, Nxb CTQG, HN - 2001, trang 126 đến 127.

giáo viên giữ vững và phát huy được phẩm chất cao đẹp của người thầy thì rất tiếc một bộ phận giáo viên không giữ được cốt cách, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống, có những hành động trái với lương tâm và chuẩn mực người thầy.

Với vai trò vị trí của người thầy giáo Công an, với những lời dạy của Bác về đạo đức của nhà giáo nói chung và nhà giáo Công an nhân dân nói riêng cần phải tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ giáo viên; tiếp tục triển khai và đẩy mạnh cuộc vận động hai không: "nói không với tiêu cực trong thi cử, nói không với bệnh thành tích trong giáo dục" và nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo. Trong thời gian tới, để thực hiện tốt quan điểm của Bác về đạo đức của nhà giáo, các trường Công an nói chung, trường Đại học Cảnh sát nhân dân nói riêng cần phải thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là: Thực hiện tốt Đề án thành phần số 5 của Bộ Công an về xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo trong Công an nhân dân và Kế hoạch sô105/ KH-T48 về tổ chức thực hiện Đề án thành phần số 5 của Bộ Công an về phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các trường Công an nhân dân… Đặc biệt, thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-X11 của Bộ Công an về tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy" giai đoạn 2013 - 2018 và thực hiện tốt cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ".

Hai là: Xây dựng đội ngũ giáo viên theo hướng chuẩn hoá, đủ về số lượng có chất lượng cao, nhất là về tinh thần trách nhiệm, đạo đức và lương tâm nghề nghiệp cũng như trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và phong cách sư phạm. Đồng thời coi trọng công tác tuyển chọn giáo viên mới ở các trường Công an nhân dân có tâm huyết với nghề nghiệp và năng lực chuyên môn đặc biệt là phải có năng khiếu sư phạm. Xây dựng đội ngũ giảng viên có đủ năng lực và trình độ đáp ứng kịp thời nhiệm vụ trong giai đoạn mới và đào tạo những chuyên gia đầu ngành, dày dặn kinh nghiệm để đào tạo, bồi dưỡng những giảng viên mới…

Ba là: Mỗi giảng viên phải tự đào tạo mình (học ở trường lớp, học ở sách vở, học ở thực tiễn, học ở đồng đội, học ở nhân dân…), tự mình nâng cao trình độ theo từng chuyên ngành và những lĩnh vực chuyên môn có liên quan cần thiết. Tranh thủ mọi thời gian để học tập, nghiên cứu và đi thực tế để có tư liệu phục vụ giảng dạy, đồng thời có điều kiện thu thập những kiến thức sống động trong môi trường xã hội để không tụt hậu so với thực tiễn.

Bốn là: Đẩy mạnh hơn nữa hoạt động nghiên cứu khoa học trong đội ngũ giảng viên Công an nhân dân. Bởi lẽ, có nghiên cứu khoa học giảng viên mới phát hiện và giải quyết được những vấn đề mâu thuẫn gữa lý luận và thực tiễn, từ đó rút ngắn khoảng cách giữa lý luận và thực tế, sâu sát hơn với thực tiễn đấu tranh chống tội phạm bằng cách làm đề tài khoa học vừa tham gia tổng kết, đúc rút kinh nghiệm thực tiễn vừa nâng cao trình độ cho mỗi giảng viên.

Năm là: Những người giảng viên, những người làm công tác giáo dục phải luôn có ý thức rèn luyện mình, tự tu dưỡng, trau dồi đạo đức cách mạng. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh loại bỏ những hiện tượng tiêu cực trong công tác và trong cuộc sống thường ngày. Tự mình phấn đấu trở thành giảng viên tốt, là tấm gương mẫu mực trước sinh viên. Chỉ có như vậy đội ngũ giảng viên mới "luôn luôn gương mẫu về đạo đức để các cháu noi theo" như Bác Hồ hằng mong muốn. ■

N.Đ.B

NÂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA NGHIỆP VỤ CẢNH SÁT PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM HÌNH SỰ

Thượng tá, ThS. Nguyễn Công Tâm
Phó Trưởng Khoa NVCSPCTPHS - Trường Đại học CSND

Trong những năm gần đây, mặc dù chưa có một thống kê chính thức nào về năng lực công tác của sinh viên chuyên ngành Cảnh sát hình sự sau khi tốt nghiệp ra trường, nhưng qua tiếp xúc, làm việc tại địa phương, cũng như qua trao đổi, đa phần các cán bộ thực tiễn đều thừa nhận phần nhiều các sinh viên chuyên ngành đều phát huy tốt năng lực, sở trường và kiến thức được trau dồi từ môi trường đại học. Tuy nhiên, nhìn nhận thực tiễn vẫn còn một số sinh viên chưa đáp ứng được nhiệm vụ khi đối mặt với thực tiễn công tác, chưa hoàn thành được nhiệm vụ được giao, có trường hợp còn lúng túng, chưa linh động, sáng tạo trong giải quyết tình huống, có trường hợp dẫn đến oan sai trong quá trình giải quyết vụ việc liên quan đến pháp luật… như vậy, những nội dung kiến thức được trang bị ở nhà trường liệu đã đầy đủ, liệu đã đáp ứng cho sinh viên chuyên ngành có đủ tự tin khi đối mặt với thực tiễn chưa. Dưới góc độ đào tạo chuyên ngành Cảnh sát hình sự, theo chúng tôi trước hết phải đổi mới phương pháp dạy học. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi xin trao đổi một số vấn đề về đổi mới trong phương pháp dạy học thuộc chuyên ngành Cảnh sát hình sự nhằm nâng cao năng lực giảng dạy.

Thứ nhất, đổi mới phương pháp dạy học cho chuyên ngành cảnh sát hình sự cần xác định tiêu chí hàng đầu đặt ra cho dạy học đó là đáp ứng tính thực tiễn

Thực tiễn hiện nay cho thấy phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm hình sự là rất tinh vi, chúng thường xuyên thay đổi địa bàn hoạt động, có nhiều thủ đoạn để đối phó với cơ quan Công an. Điều này đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát phòng chống tội phạm hình sự phải có sự năng động sáng tạo, vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức lý luận vào giải quyết có hiệu quả tình huống thực tiễn.

Để đạt được yêu cầu này, trong giảng dạy, ngay từ buổi đầu tiên sinh viên chuyên ngành bắt đầu bước vào học kiến thức của chuyên ngành thì lãnh đạo khoa sẽ là giảng viên trực tiếp lên lớp để định hướng tổng quan trong nghiên cứu môn học, cũng như trong đó đặc biệt là sự "truyền lửa" trong ý thức và tinh thần thái độ trong học tập môn chuyên ngành.

Trong quá trình giảng dạy, giảng viên tiếp tục phát huy hơn nữa các giờ học theo tình huống giả định, khai thác triệt để các tình huống còn gây tranh cải mà thực tiễn có nhiều nhầm lẫn trong vận dụng sai lý luận. Ở các phần tội phạm cụ thể, không nhất thiết phải cung cấp cho sinh viên nghiên cứu xong các nội dung của lý thuyết mới tiến hành cho sinh viên xêmina, thảo luận mà trong quá trình đó cần có sự đan xen giữa học lý luận và kết hợp với tiến hành cho thảo luận giải quyết tình huống ngay, và rất tốt nếu có thể kết hợp ngay với báo cáo viên thực tiễn hoặc cho sinh viên đi kiến tập tại Công an các địa phương, trường giáo dưỡng, các trại giam để tiến hành khảo sát, thu thập tài liệu, quan sát thực tiễn sau đó

về tiếp tục bổ sung lý luận và hoàn chỉnh kiến thức của nội dung bài học.

Đối với các lớp chuyên ngành sắp thực tập tốt nghiệp ra trường, trước khi về địa phương thực tập lãnh đạo, giảng viên của khoa sẽ kết hợp với cán bộ thực tiễn ở địa phương ở các lĩnh vực điều tra theo tố tụng, trinh sát, cảnh sát khu vực, lãnh đạo các địa phương nơi có địa bàn phức tạp về tội phạm hình sự sẽ tổ chức buổi hội thảo theo định kỳ hàng năm để tập huấn và đưa ra những chỉ dẫn mang tính định hướng cơ bản mà sinh viên chuyên ngành Cảnh sát hình sự khi đi thực tập sẽ đối mặt và bỡ ngờ. Có thể nói đây là hoạt động vừa mang tính sư phạm nhưng cũng vừa là hoạt động mang tính trao đổi có ý nghĩa thực tiễn rất cao.

Thứ hai, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tạo môi trường thân thiện, dân chủ phát huy tính sáng tạo của sinh viên

Kiến thức chuyên ngành của nghiệp vụ Cảnh sát hình sự phần lớn đều được xây dựng trên cơ sở thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm hình sự. Do đó, khi giảng dạy nghiệp vụ cho sinh viên chuyên ngành, giảng viên cần tận dụng lợi thế đối với các "nguồn" cán bộ đã có thực tiễn công tác hiện đang học tập ở các hệ học tại trường như: nghiên cứu sinh, cao học, vừa làm vừa học, điều tra viên… để phối hợp mời báo cáo thực tế, thực hiện giờ học song giảng, giờ học theo tình huống giả định…Đây là hình thức học tập cần được nhân rộng, rất thuận lợi để tạo một giờ học sinh động và có tính thực tiễn cao. Với hình thức học tập này, sinh viên có cơ hội để kiểm chứng, so sánh và rút ra những bài học có tính thực tiễn cho mình mà không phải nghi ngờ về kiến thức giảng viên đã trình bày.

Để tạo được sự chủ động, linh hoạt và sáng tạo của sinh viên chuyên ngành, giảng viên cần chú ý một số công việc:

Trước khi giảng bài giảng viên cần coi trọng việc hướng dẫn cho sinh viên tự nghiên cứu theo kịch bản và tình huống do giảng viên xây dựng theo ý đồ và cấp độ tiếp thu theo nội dung của bài học.

Giảng viên cần kết hợp nhiều hình thức dạy và học để sinh viên có cơ hội được trình bày thắc mắc và ý tưởng của mình, kể cả việc giao cho nhóm sinh viên thể hiện sản phẩm thuyết trình của mình bằng hình ảnh powerpoint, có sự kết hợp của nhóm phản biện, hình thức này rất có tác dụng kích thích sinh viên tập thuyết trình trước đám đông và trình bày ý tưởng của mình (đây cũng là vừa cơ sở, tiền đề cho khoa nghiệp vụ chuyên ngành tuyển chọn sinh viên ở lại làm giảng viên sau khi tốt nghiệp ra trường)

Quá trình làm việc trên lớp, giảng viên cần kết hợp nhiều hình thức học tập khác nhau, miễn là tạo môi trường để sinh viên luôn có cơ hội để vận động, trong đó cần chú trọng đến các hình thức học tập như: hoạt động trò chơi, sắm vai, giả lập tình huống, phân tích hồ sơ nghiệp vụ…

Thứ ba, đổi mới phương pháp giảng dạy cần gắn liền với thực tiễn, kết hợp diễn đạt qua các hình thức học tập tiên tiến và phương tiện dạy học hiện đại

Trên cơ sở sử dụng phương pháp dạy học truyền thống, giảng viên cần kết hợp với các hình thức học tập tiên tiến, các thiết bị hỗ trợ mang tính trực quan sinh động như hình ảnh, camera, máy chiếu, các video clip, hồ sơ vụ án, hồ sơ vụ việc, hồ sơ công tác nghiệp vụ cơ bản, kết luận điều tra, các công cụ phòng chống tội phạm…

Giảng viên cần kết hợp với cán bộ thực tiễn ở các địa phương để xây dựng các bài tập, quy trình thực hiện từng mặt công tác cụ thể bằng các sản phẩm phim video. Thông qua hình thức này sinh viên có thể trực tiếp học tập qua hình ảnh, có cơ hội đối chiếu với từng công việc cụ thể ở địa phương mà không phải bối rối khi đối mặt với thực tiễn.

(Xem tiếp trang 43)

MỘT SỐ SUY NGHĨ VỀ "ĐỔI MỚI CĂN BẢ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO" TRONG GIẢNG D CẢNH SÁT KINH TẾ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌ

Trung tá, ThS. Nguyễn Văn Chánh
Phó Trưởng Khoa NVCSPCTPKT - Trường Đại học CSND

Trong Thông báo Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI có nội dung *"Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thảo luận và quyết định ra Nghị quyết về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"*[2]. Thiết nghĩ đây là một nội dung đặc biệt quan trọng về công tác giáo và dục đào tạo trong tình hình hiện nay. Để Nghị quyết này đi vào thực tế có hiệu quả cần phải phát huy sức mạnh của toàn bộ hệ thống giáo dục, sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và sự nỗ lực của toàn xã hội.

Quá trình đổi mới giáo dục đào tạo trong các trường Công an nhân dân (CAND) đã được thực hiện nhiều năm nay. Tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (CSND) yêu cầu đổi mới về công tác đào tạo đã được đồng chí Hiệu trưởng đặc biệt quan tâm và chỉ đạo thực hiện gần 10 năm nay. Kết quả đổi mới giáo dục và đào tạo chính là thước đo chất lượng đào tạo trong các năm qua. Đứng trước yêu cầu "đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo", với góc độ là người đang thực hiện công tác giảng dạy nghiệp vụ Cảnh sát kinh tế (CSKT) tại Trường Đại học CSND, chúng tôi xin có một số suy nghĩ cần trao đổi về vấn đề này.

Thứ nhất, phải bám sát "chuẩn đầu ra" đào tạo sinh viên chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm kinh tế

Để đổi mới căn bản, toàn diện trong đào tạo chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm kinh tế thì chúng ta phải xác định phải đổi mới cái gì? đổi mới từ chổ nào? Đổi mới như thế nào? Quan điểm chúng tôi là cái cần đổi mới phải là đổi mới "mục tiêu giáo dục đào tạo cụ thể". Trong đào tạo chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm kinh tế thì mục tiêu đào tạo là tạo ra các sĩ quan CSKT tương lai phải đảm bảo họ hội đủ các yếu tố cần thiết mà "Chuẩn đầu ra đối với Trinh sát chống tội phạm về kinh tế" đã nêu rõ. Tại Trường Đại học CSND vấn đề này đã được Ban Giám hiệu chỉ đạo quyết liệt, đã được xác định rõ trong Quyết định ban hành chuẩn đầu ra đối với đào tạo các chuyên ngành hệ chính quy, trong đó xác định sản phẩm đầu ra của chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm kinh tế là *"Nắm vững cơ cấu và tổ chức, lý luận về hoạt động của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ, các nghiệp vụ quản lý kinh tế có liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm kinh tế, nguyên nhân, điều kiện của các loại tội phạm*

[1] *Thông báo Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*, Báo Sài Gòn giải phóng, số 13055 ngày 10/10/2013, trang 2.

N, TOÀN DIỆN DẠY NGHIỆP VỤ C CSND

kinh tế; vận dụng được khoa học điều tra hình sự, nghiệp vụ trinh sát, quy trình, các biện pháp, chiến thuật tiến hành công tác phòng ngừa và điều tra trinh sát các tội phạm kinh tế vào công tác thực tế"[2]. Từ trước đến nay, mục tiêu đào tạo chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm kinh tế đã được xác định nhưng chỉ nêu trong Chương trình đào tạo, trong Chương trình môn học, nay kể từ năm 2013 đã ban hành được "Chuẩn đầu ra" chứng tỏ chúng ta đã tiêu chuẩn hóa được sản phẩm đào tạo, tức là đã có bước đột phá mạnh trong hoàn thiện công nghệ đào tạo hiện đại. Như vậy nếu tính đến việc chuẩn hóa từ đầu vào (tuyển sinh - phân chuyên ngành), tiếp đến chuẩn hóa các nội dung đào tạo (chương trình đào tạo - đề cương chi tiết học phần) và sau cùng là xác định đến các tiêu chuẩn bắt buộc phải đạt mới được tốt nghiệp (chuẩn đầu ra) thì "công nghệ đào tạo Trinh sát chống tội phạm về kinh tế" đã thực sự bắt nhịp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện - xét về mặt xác định quy trình đào tạo chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm kinh tế.

Thứ hai, cần phải đổi mới về công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên giảng dạy nghiệp vụ CSKT

Một khi mục tiêu đào tạo đã được xác định cụ thể, tiêu chuẩn hóa thì người có trách nhiệm chính trong đào tạo ra sản phẩm phải là các giảng viên. Đây chính là trả lời cho câu hỏi "đổi mới từ chổ nào". Chính là đổi mới từ chất lượng giảng viên giảng dạy nghiệp vụ CSKT, đây là một trọng tâm của công tác giáo dục, đào tạo. Thực tiễn đang cần có các sĩ quan CSKT đáp ứng yêu cầu công tác thì việc đào tạo phải đáp ứng yêu cầu đó. Muốn vậy, theo chúng tôi phải có các giảng viên đủ năng lực đảm nhận việc đào tạo ra sản phẩm đúng như thực tế ở Công an các đơn vị địa phương đang cần. Vấn đề nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trong các trường CAND đã có những quy định cụ thể như Quyết định 1229/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt đề án quy hoạch tổng thể, năng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020" nêu rõ "đến năm 2020 có 35% giảng viên đại học đạt trình độ tiến sỹ, 60% giảng viên đại học đạt trình độ thạc sỹ"[3] nhằm đáp ứng nhiệm vụ đào tạo *"Tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học trở lên về nghiệp vụ Công an của toàn lực lượng đạt 75%"*[4]. Cụ thể hóa mục tiêu này Trường Đại học CSND đã xác định *"đến năm 2015 đội ngũ giảng viên thuộc các khoa, bộ môn có trình độ tiến sĩ 25%, thạc sĩ 50%; đến năm 2020 đạt 35% tiến sĩ, thạc sĩ 60 %"*[5], ngay trong năm học 2013 - 2014 Trường Đại học CSND đã xác định mục tiêu nâng

[2]Đại học CSND (2013), *Quyết định số 213/QĐ-T48 ngày 13/3/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học CSND về việc công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo Đại học CSND hệ chính quy*, mục 3.3.2, trang 3.

[3]Thủ tướng Chính phủ (2011), *Quyết định 1229/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt đề án quy hoạch tổng thể, năng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020"*, điểm b, mục 2, Điều 1.

[4]Điểm b, mục 2, điều 1 *Quyết định 1229* như đã dẫn 4.

[5]Đại học CSND (2013), *Kế hoạch số 105/KH-T48 ngày 9/8/2013 của Trường Đại học CSND tổ chức thực hiện Đề án thành phần số 5 của Bộ Công an về phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các trường CAND*, trang 3.

cao chất lượng đội ngũ giảng viên *"...chủ động tuyển chọn đủ chỉ tiêu, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên đạt chuẩn chức danh về chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, năng lực thực tiễn và phẩm chất đạo đức theo quy định. Phấn đấu trong năm học có thêm PGS, 10 đến 15 tiến sĩ, 30 đến 35 thạc sĩ, 5 đến 7 cán bộ, giảng viên có khả năng giao tiếp, giảng dạy bằng tiếng Anh; cử 10* đến 12 giảng viên nghiệp vụ luân chuyển, thực tế đến các đơn vị nghiệp vụ ở công an các địa phương"[6]. Đây chính là việc thực hiện nội dung đổi mới công tác đào tào tại Đại học CSND với góc tiếp cận từ đội ngũ giảng viên. Nhìn lại thực tế giảng viên Khoa nghiệp vụ CSKT hiện nay có 12 đồng chí, trong đó có 6 thạc sĩ (trong đó 4 đồng chí đang nghiên cứu sinh), 4 đồng chí học cao học, tỷ lệ đạt trình độ đến năm 2020 sẽ vượt mức như Quyết định 1229 và Đề án thành phần số 5 nêu ra. Để đổi mới về công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên giảng dạy nghiệp vụ CSKT một cách căn bản, toàn diện thì các giảng viên khoa nghiệp vụ CSKT phải bám sát các tiêu chí nêu trên. Đòi hỏi cấp thiết giảng viên Khoa nghiệp vụ CSKT phải tích cực trên các phương diện như: học tập nâng cao trình độ, thực hiện nhiệm vụ khoa học, biên soạn tài liệu dạy học, viết bài tạp chí, tham gia hội thảo… Trước mắt, cần chú ý kết hợp hài hòa giữa hai công tác đặc thù là "kết hợp giữa đi thực tế thu thập tài liệu, học hỏi kinh nghiệm với thường xuyên tham gia hoạt động sinh hoạt chuyên môn".

Như chúng ta biết, nếu thiếu kiến thức thực tiễn thì quá trình giảng dạy nghiệp vụ CSKT sẽ không bám sát thực tế, yếu về rèn luyện kỹ năng và như vậy sẽ không đảm bảo đúng mục tiêu đã xác định trong "Chuẩn đầu ra của Trinh sát chống tội phạm kinh tế", tức là việc đổi mới chưa thực sự toàn diện. Từ lâu Bộ Công an, Ban Giám hiệu Trường Đại học CSND đã nhìn ra vấn đề bất cập này và có nhiều văn bản quy định công tác thực tế của giảng viên nghiệp vụ[7]. Vấn đề là các giảng viên có thực sự thực hiện nghiêm túc về thời gian thực tế, chất lượng thực tế hay chưa. Công an các địa phương đã thực sự tạo điều kiện cho giảng viên nghiệp vụ xâm nhập làm công tác chuyên môn khi thực tế hay không. Trong khi đó nếu giảng viên thường xuyên tham gia sinh hoạt chuyên môn sẽ góp phần nâng cao kiến thức, bởi vì sinh hoạt chuyên môn là một hoạt động nhằm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành và năng lực sư phạm cho người giảng viên qua đó góp phần tháo gỡ những khó khăn trong quá trình giảng dạy, góp phần bồi dưỡng giảng viên theo các tiêu chuẩn nghề nghiệp đang đảm nhiệm. Kết hợp các yêu cầu nêu trên chính là xác định đến trách nhiệm của người dạy học. Đây cũng là yếu tố cần xem xét triệt để khi tính đến việc đổi mới căn bản, toàn diện công tác đào tạo đối với chuyên ngành CSKT. Nội dung "trách nhiệm người thầy" chúng tôi đã có dịp trình bày trong Tạp chí Khoa học giáo dục Cảnh sát nhân dân số 26[8].

Thứ ba, đổi mới phương pháp dạy học nghiệp vụ CSKT

Bàn về đổi mới phương pháp dạy học bậc đại học nói chung, phương pháp dạy học tại

[6]Đại học CSND (2013), Đề án công tác năm học 2013 - *2014*, trang 2.

[7]Bộ Công an (2004), *Quyết định số 326/2004/QĐ-BCA ngày 7/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quy định chế độ công tác thực tế của giáo viên các học viện, trường CAND*, Điều 4.- Đại học CSND (2007), *Hệ thống biểu mẫu đăng ký đi công tác thực tế.*

[8] Xem thêm Nguyễn Văn Chánh, *Suy nghĩ về trách nhiệm của "người thầy" giảng dạy nghiệp vụ tại Trường Đại học CSND*, Tạp chí KHGD CSND, số 26 (11/2012)

Trường Đại học CSND nói riêng đã có nhiều hội nghị, hội thảo, nhiều bài tham luận với nhiều cách tiếp cận khác nhau nhưng đều thống nhất là cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy học trong tình hình hiện nay. Giới hạn trong bài này chúng tôi chỉ đề cập hai yếu tố cần tính đến khi đổi mới phương pháp dạy học để góp phần đổi mới căn bản, toàn diện cách dạy các môn nghiệp vụ CSKT. Đó là, phải "bám sát mục tiêu đào tạo trong chuẩn đầu ra" và "bám sát thực tế đấu tranh chống tội phạm kinh tế" để đổi mới cách dạy nghiệp vụ CSKT. Việc bám sát hai yếu tố nêu trên sẽ giúp giảng viên xây dựng cách dạy nghiệp vụ phù hợp bởi vì nếu hiểu rõ cần tạo ra sản phẩm như thế nào thì giảng viên sẽ biết cách truyền đạt kiến thức để đáp ứng yêu cầu đó trong công nghệ đào tạo hiện nay, giảng viên sẽ biết cách điều phối hài hòa giữa thời lượng giảng lý luận với số tiết rèn luyện kỹ năng nghề cho sinh viên. Để đảm bảo đủ hai yếu tố này thì một lần nữa khẳng định vẫn phải xuất phát từ người dạy, nếu người dạy đủ các yếu tố trên kèm theo các điều kiện cần thiết khác trong dạy học thì lúc đó mới mong muốn đào tạo sản phẩm đáp ứng yêu cầu thực tế hiện nay và sau này. Như vậy vai trò người dạy thật sự quan trọng trong yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện.

Thứ tư, cần xác định đúng vai trò quan trọng của "đánh giá" trong đào tạo chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm kinh tế

Đánh giá chất lượng đào tạo thời gian qua chúng ta đã thực hiện, với nhiều cách khác nhau như tổ chức thi, kiểm tra theo hình thức tự luận, trắc nghiệm khách quan, thi qua mạng... Tuy nhiên, do đặc thù từng môn học khác nhau nên cách đánh giá cũng có khác nhau, dù cách nào thì yêu cầu đặt ra là phải đảm bảo đánh giá đúng chất lượng sản phẩm trước khi đưa ra thực tế áp dụng. Sản phẩm của chuyên ngành Trinh sát chống tội phạm về kinh tế là sĩ quan CSKT, chúng tôi luôn trăn trở về cách đánh giá đã đảm bảo hay chưa. Tìm hiểu vấn đề này chúng tôi đã có sự khảo sát từ góc độ người sử dụng (tức là của Công an các đơn vị địa phương). Công an các địa phương đánh giá chất lượng sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành CSKT từ khóa D6S đến D10S (giai đoạn đào tạo 1996 - 2005) có *"26,2% vận dụng tốt những tri thức đã học được ở trường phục vụ cho công việc, 73,8% vận dụng tương đối tốt"*[9]. Rõ ràng sản phẩm chất lượng cao của chúng ta còn thấp, chủ yếu mức độ trung bình, đó là chưa tính đến sản phẩm từ khóa D12S đến khóa D17S (giai đoạn đào tạo 2002 - 2011) vẫn chưa có phản hồi từ địa phương. Nhìn lại cách đánh giá của chúng ta hiện nay, xét về hình thức kiểm tra - thi có hình thức: tự luận, trắc nghiệm khách quan, vấn đáp, kết hợp trắc nghiệm - tự luận; xét về nội dung đề kiểm tra - thi có cấp độ trình bày, cấp độ phân tích, chứng minh, tổng hợp; xét về chấm tự luận bài kiểm tra do một giảng viên thực hiện, chấm thi học phần, thi tốt nghiệp do 2 giảng viên thực hiện; chấm thi trắc nghiệm do máy quét. Cách đánh giá nào cũng có ưu điểm và hạn chế. Do vậy cần phải xem xét đặc thù từng môn nghiệp vụ để phát huy cách ra đề, chấm bài kiểm tra-thi một cách khách quan nhất, trong đó cần coi trọng khâu ra đề kiểm tra, đề thi. Mục đích là đáng giá phân loại sinh viên khách quan để điều chỉnh cách dạy phù hợp, hiệu quả. Do đó, nếu áp dụng cách đánh giá khoa học thì quá trình đào tạo sẽ có điều chỉnh, bổ sung phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Đúng như GS, TSKH Lâm Quang Thiệp khẳng định *"Mục tiêu của đánh giá trước hết là nhằm nâng cao*

---

[10]Phan Ngọc Sơn (2008), *Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên chuyên ngành CSKT ở Trường Đại học CSND*, Đề tài khoa học cấp cơ sở, trang 42.

chất lượng của việc dạy và học chứ không phải để phân loại"[10]. Rõ ràng, khâu mấu chốt của đánh giá chính là khâu xây dựng đề thi, kiểm tra và trách nhiệm này do các khoa nghiệp vụ chứ không chỉ riêng của Phòng Khảo thí - kiểm định chất lượng hay Phòng Quản lý đào tạo. Nếu chúng ta chưa thật sự khoa học ngay trong việc xây dựng đề thi, kiểm tra để đánh giá chất lượng sinh viên thì dễ dẫn đến tình trạng đưa sản phẩm đào tạo ra thực tế "cứ tưởng đảm bảo nhưng thực tế chưa đảm bảo tốt". Để làm tốt khâu quan trọng này trong công nghệ đào tạo đặc thù của trường ta thì người giảng dạy phải biết cách xây dựng ngân hàng đề thi, đề kiểm tra, tránh tình trạng làm theo kinh nghiệm mà thiếu các yếu tố khoa học cần thiết của từng dạng đề thi, kiểm tra. Muốn vậy, các giảng viên cần phải tập huấn, nghiên cứu học tập phương pháp đo lường, đánh giá. Khắc phục điểm yếu này, thời gian qua Cục Đào tạo đã tổ chức nhiều lớp tập huấn, đây là cách làm tốt, cần nhân rộng trong thời gian tới đối với tất cả giảng viên dạy nghiệp vụ. Làm tốt nội dung này sẽ góp phần thúc đẩy sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo căn bản, toàn diện hơn. Có như vậy chúng ta sẽ đưa ra thực tế sản phẩm có chất lượng và sẵn sàng chấp nhận đào tạo lại các sản phẩm chưa đạt chất lượng.

Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 chúng tôi có một số suy nghĩ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo góc độ của người giảng viên giảng dạy nghiệp vụ CSKT tại Trường Đại học CSND. Rất mong nhận được nhiều ý kiến trao đổi từ các đồng chí quan tâm. ■

N.V.C

---

[10]GS.TSKH Lâm Quang Thiệp (2012), *Đo lường và đánh giá trong hoạt động học tập trong nhà trường*, Nxb Đại học Sư phạm, trang 196.

TRI ÂN THẦY CÔ

Đã bao lần tôi cầm bút làm thơ
Nhưng vẫn nợ tri ân thầy cô giáo
Món nợ ấy vẫn thì thầm mách bảo
Cố gắng lên, dành tâm huyết vào thơ

Những ngày xưa lúc tuổi trẻ dại khờ
Nhờ cô giáo trường mầm non vất vả
Thay cha mẹ lo cho ta tất cả
Nếp ngủ, nếp ăn, trật tự, vui đùa...

Cấp một, cấp hai ta học ba mùa
Hè được nghỉ nhưng thầy cô không nghỉ
Bao công việc phải làm rất chăm chỉ
Dành cho ta kiến thức mới nhiều hơn

Thời cấp ba ta lại nhớ ghi ơn
Thầy cô giảng đi sâu từng môn học
Không quản ngày đêm, nắng mưa, khó nhọc
Mô phạm nâng thành quà quý của người.

Hết phổ thông ta bước tiếp vào đời
Trường đại học luyện ta thành chiến sỹ
Cảnh sát nhân dân nghiêm trang, hùng vĩ
Viết bài thơ tri ân mọi thầy cô

Nguyễn Trọng Tam
Phó Trưởng phòng Quản lý học viên

NGƯỜI THẦY CÔNG AN NHÂN DÂN TRƯỚC ĐÒI HỎI ĐỔI MỚI DẠY - HỌC HIỆN NAY

✍ **Trung tá, TS. Trần Chiến Thắng**
Phó Trưởng Bộ môn NVCS - Trường Đại học CSND

Từ xưa đến nay, dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống "tôn sư trọng đạo", người thầy luôn được xã hội đặt ở vị trí trang trọng: *"Nhất tự vi sư, bán tự vi sư"*, tức là một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy. Đề cập vai trò của người thầy giáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: *"Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục… không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa"*[1]. Phát huy truyền thống cao đẹp, những năm qua đội ngũ nhà giáo nói chung và trong Công an nhân dân (CAND) đã dấy lên nhiều phong trào thi đua, đặc biệt là phong trào "dạy tốt và học tốt"; khắc phục mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ "vì lợi ích trăm năm trồng người" mà Đảng và nhân dân tin yêu giao phó.

Trong giai đoạn hiện nay, tình hình an ninh trật tự đã có những diễn biến phức tạp, *"các thế lực thù địch, bọn phản động và số đối tượng cơ hội chính trị tăng cường hoạt động chống phá; tình hình tội phạm có xu hướng gia tăng; những yếu tố tác động tiêu cực đến an ninh, trật tự còn nhiều phức tạp"*[2]. Để đào tạo được đội ngũ cán bộ, chiến sĩ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ Công an trong tình hình mới, một trong những trọng trách thuộc về các trường CAND, mà trực tiếp là đội ngũ "Người thầy CAND". Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "*học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu*"[3], vậy để đào tạo được "học trò tốt" là các thế hệ cán bộ, chiến sĩ CAND đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình hiện nay thì người thầy CAND cần phải làm gì để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo trong các trường CAND trong tình hình mới. Vấn đề này đã được Đảng, Nhà nước và ngành Công an quan tâm, cụ thể Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Đề án 1229 về *"Quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020"* trong đó nhấn mạnh: *"Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các trường CAND là yếu tố quyết định để thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong CAND"*.

Trong giai đoạn hiện nay, với những chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, đặc biệt như tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị

[1]Hồ Chí Minh, toàn tập, Tập 8, Nxb CTQG, tr 184
[2]Báo cáo 628/BCA-V11 ngày 14/12/2012 tại Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 68.
[3]Hồ Chí Minh, toàn tập, Tập 9, Nxb CTQG, Tr 492.

trường đang ảnh hưởng đến người thầy. Thực tế đã có những lời than phiền về trình độ và phẩm chất của một bộ phận thầy, cô giáo và cán bộ quản lý giáo dục nói chung và người thầy trong CAND nói riêng. Vì vậy, đối với người thầy CAND cần phải đặc biệt chú trọng trung vào những vấn đề sau:

Thứ nhất, trau dồi phẩm chất chính trị, vững vàng về phẩm chất chính trị đối với người thầy CAND không những có giá trị cho bản thân, nó còn lan tỏa đến tư tưởng và hành động của các thế hệ học viên CAND. Để trau dồi phẩm chất chính trị người thầy CAND cần phải: Thấu suốt quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; biết vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào các hoàn cảnh cụ thể của từng lĩnh vực công tác bảo vệ an ninh trật tự; tuyệt đối tin tưởng và trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân, vì Đảng vì dân mà phục vụ; trong bất kể hoàn cảnh điều kiện nào cũng phải đấu tranh đến cùng để bảo vệ Đảng và nhân dân; luôn nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng sắc bén; có tinh thần kiên quyết và vững vàng trong cuộc đấu tranh chống tội phạm. Trau dồi những phẩm chất chính trị cần thiết trên, người thầy CAND mới vững vàng và truyền tải sự vững vàng về phẩm chất chính trị đó đến các thế hệ học trò CAND, đặc biệt trong tình hình hiện nay chống lại chiêu bài "tự diễn biến, tự chuyển hóa" trong chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Thứ hai, trau dồi về phẩm chất đạo đức, thể hiện từ hành vi đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong và cái tâm trong sáng của người thầy CAND. Đòi hỏi người thầy CAND phải luôn giữ vững chữ "đạo" và phải dồi dào chữ "tâm", có "tâm" mới giữ được "đạo", bởi vì học viên CAND học từ thầy là học ở cốt cách, lối sống và những phẩm chất cao đẹp của thầy. Vì vậy, người thầy CAND cần phải gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của ngành; tôn trọng nhân phẩm con ngươi, đặc biệt đối với học viên; gương mẫu trong mọi mặt cuộc sống, sinh hoạt, quan hệ đúng mực với đồng nghiệp, học viên và với mọi người; có tác phong lối sống gần gũi và biết quan tâm đến mọi người; có nhận thức nhiệm vụ của bản thân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh tố quốc; lối sống trong sạch lành mạnh, tận tụy, hết lòng, hết sức vì "học sinh thân yêu"; tác phong sâu sát kịp thời phát hiện nắm bắt tâm tư, nguyện vọng người học.

Thứ ba, không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, bao gồm trình độ chuyên môn nghiệp vụ nói chung đáp ứng yêu cầu dạy học; kỹ năng chuyên biệt của người thầy CAND và các kiến thức bổ trợ khác.

Trước hết, về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Phải khẳng định người thầy CAND muốn đảm nhận tốt định hướng học học viên CAND thì người thầy phải có uy tín mà uy tín đó phải bằng năng lực thực sự của mình. Người thầy CAND có trình độ nắm bắt, xử lý được các thông tin có liên quan đến công tác của ngành Công an và lĩnh vực mình phụ trách. Cụ thể: kiến thức lý luận về phòng, chống tội phạm; hiểu biết sâu sắc về các môn khoa học có liên quan trực tiếp đến phòng, chống tội phạm như Khoa học luật hình sự, Tố tụng hình sự, Điều tra tội phạm, Tội phạm học...; có khả năng thực tiễn, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chính sách, pháp luật và nghiệp vụ vào giải quyết các tình huống thực tiễn về an ninh trật tự, đặc biệt sử dụng thành thạo các biện pháp nghiệp vụ vào công tác phòng, chống tội phạm. Ngoài ra, phải chú ý vận dụng các thành tựu khoa học kĩ thuật mới

nhất vào lĩnh vực đấu tranh chống tội phạm. Để đáp ứng được yêu cầu này, bản thân người thầy phải ra sức học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt như Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 60 đã nêu: "*phải nghiên cứu học tập để nâng cao trình độ của mình về mọi mặt, nhất là lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, các đường lối chính sách của Đảng, các kiến thức về quản lý kinh tế và khoa học kĩ thuật, các quy luật của cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh trật tự*".

Về các kỹ năng chuyên biệt của người thầy CAND bao gồm kỹ năng về dạy học và nghiên cứu khoa học. Về dạy học cần nắm được những nguyên lý cơ bản về phương pháp dạy học ở từng bậc học, hệ học; những yêu cầu đổi mới nội dung dạy học lấy người học làm trung tâm, học đi đôi với hành; sử dụng thành thạo phương pháp tương tác thầy - trò trong tổ chức hoạt động dạy học triệt để ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ cho công tác dạy học… Trong nghiên cứu khoa học phải nắm vững phương pháp luận về nghiên cứu khoa học, từ phát hiện vấn đề, đưa ra giả thuyết, chứng minh giả thuyết khoa học, đặc biệt gắn lý luận về nghiên cứu khoa học xã hội với nghiên cứu khoa học trong CAND. Người thầy trong CAND không những đi đầu trong nghiên cứu khoa học và hướng dẫn, định hướng cho học viên triển khai, tổ chức nghiên cứu khoa học đạt chất lượng, hiệu quả.

Về kiến thức tin học, ngoại ngữ và kiến thức xã hội bổ trợ khác: Để trở thành người thầy, không thể thiếu nguồn tri thức tổng hợp, những tri thức về tự nhiên, về xã hội nhất là tri thức về con người nhờ có nguồn tri thức đó mà người thầy CAND biết phương pháp giáo dục, giải thích, thuyết phục, vận động đối với người học hơn là dùng mệnh lệnh áp đặt. Ngoài ra, những kiến thức về tin học và ngoại ngữ là "vũ khí" để người thầy tiếp cận cái mới, đáp ứng cho các yêu cầu chuyên môn chuyên biệt.

Ở thế kỷ 21 - kỷ nguyên thông tin của con người, vì vậy người thầy CAND nhất thiết phải là người có trí tuệ cao, có óc quan sát một cách tinh tường, am hiểu sâu sắc các vấn đề xã hội có liên quan đến nghề nghiệp, không những có trí xét đoán và khả năng hành động sáng tạo mà phải truyền đạt cho học viên những khả năng đó. Thiếu trí tuệ, thiếu tư duy sắc sảo người thầy CAND không thể tiến hành lao động nghề nghiệp của mình một cách thành thạo và có kết quả cao. Thực tiễn cho thấy, tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt, thậm chí dụng kiến thức chuyên môn để phạm tội, theo đó học viên phải được trang bị khả năng để đối phó. Do đó, người thầy CAND phải có kiến thức phong phú về nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, sự am hiểu các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học tâm lý.

Đứng trước yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo trong lực lượng CAND, nhất là đào tạo nguồn nhân lực "Chính quy, tinh nhuệ, hiện đại" phục vụ cho sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc nói chung, những người thầy CAND cần nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, không ngừng trau dồi đạo đức, tác phong, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ra sức thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cơ bản của giáo dục và đào tạo trong CAND mà Đảng, Nhà nước và ngành Công an giao phó. Tôn vinh sự nghiệp cao quý của người thầy nói chung và người thầy CAND nói riêng, "Vinh quang càng cao, trọng trách càng nặng nề" những người thầy CAND sẽ không ngừng hoàn thiện bản thân, đáp ứng yêu cầu đào tạo các thế hệ học viên CAND "vừa hồng, vừa chuyên" có đủ khả năng gánh vác, đảm nhận nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. ■

T.C.T

CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN THI ĐUA LẬP THÀNH TÍCH CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11/2013

Trung tá, TS. Nguyễn Văn Lai
Phó Trưởng Bộ môn MLN&KHXHNV- Trường Đại học CSND

Trong không khí của cả nước vui mừng chào đón ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11 hàng năm, niềm phấn khởi được hòa quyện trong bối cảnh toàn ngành giáo dục đang tích cực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng về chiến lược giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ. Với khí thế đó, tập thể cán bộ, giảng viên và sinh viên trường Đại học Cảnh sát nhân dân ra sức thi đua lập thành tích chào mừng lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11 năm 2013.

Tôn sư trọng đạo là một trong những truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam ta, truyền thống đó đã kết tinh thành đạo lý của người Việt Nam tự bao đời. Lịch sử dân tộc cũng đã chứng minh rằng, dù trải qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước với biết bao biến cố thăng trầm, nhưng chưa khi nào và sẽ không bao giờ mất đi sự tôn vinh vai trò của người thầy trong xã hội. Trên cơ sở kế thừa ngày Hiến chương nhà giáo quốc tế, nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, và để thắp lên một nội dung, một tầm cao, một ý nghĩa mới đối với truyền thống nhà giáo Việt Nam, ngày 28 tháng 9 năm 1982, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ban hành Quyết định số 167, chọn ngày 20 tháng 11 hàng năm là ngày Nhà giáo Việt Nam. Kể từ đó đến nay, ngày 20 tháng 11 thực sự là ngày hội tôn vinh các nhà giáo. Cả xã hội hướng về ngày này với niềm tin yêu trân trọng các thế hệ thầy cô giáo đã và đang gánh vác sự nghiệp vô cùng vẻ vang, song cũng đầy trọng trách - sự nghiệp "trồng người".

Nghề giáo là nghề cao quý nhất. Nói đến nghề giáo đã có biết bao bài ca, bao nhiêu áng văn chương, bao lời hay ý đẹp được dành để ca tặng; bởi lẽ hình tượng người thầy là mẫu mực về đức - tài trong xã hội. "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia". Câu nói đó của tiền nhân đến nay vẫn nguyên giá trị vì nó mang tính giáo dục cao và khái quát quy luật giáo dục, quy luật phát triển của mọi thời đại. Nhiều nước trên thế giới không có thuận lợi về vị trí địa lý, không giàu về tài nguyên, song họ đã và đang trở thành cường quốc trong khu vực và thế giới. Bước đi đầu tiên của họ là từ giáo dục, từ kỷ cương, từ đổi mới quản lý và nuôi dưỡng, phát triển tài năng. Để hiện thực hóa tương lai của nước nhà, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm, thiết tha, kỳ vọng vào sự nghiệp giáo dục và ý chí học tập vươn lên của thế hệ trẻ. Đối với thầy cô giáo, Người dạy: Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang

nhất. Dù tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh. Đây là một điều rất vẻ vang. Đối với học sinh, thế hệ trẻ, Bác căn dặn: "Non sông Việt Nam có trở nên vẻ vang hay không, dân tộc Việt Nam có được vẻ vang sánh vai các cường quốc năm châu hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em"[1]. Ngày nay, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã, đang và sẽ làm hết sức mình để chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục. Đảng xác định rõ: "Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu"[2]. Nhiều lĩnh vực cần phải đầu tư, nhưng "Đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển"[3]. Cùng với xây dựng chiến lược phát triển giáo dục, Đảng và Nhà nước ta quan tâm chăm lo phát triển đội ngũ thầy cô giáo nói chung, bởi vì thầy cô giáo được xác định là người chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, là kỹ sư tâm hồn không quản ngày đêm gieo trồng những mầm lộc tài năng và nguồn nhân lực tương lai cho đất nước. Sự nghiệp giáo dục là vẻ vang, sự nghiệp trồng người là vinh quang và tự hào.

Hướng về ngày 20 tháng 11, những ngày qua không khí trong trường Đại học Cảnh sát nhân dân hết sức sôi nổi bởi những hoạt động của cán bộ giảng viên và sinh viên toàn trường thi đua dạy tốt, học tốt lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. Với sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, tất cả các đơn vị đều khẩn trương triển khai có hiệu quả Đề án công tác năm học 2013 - 2014. Các đơn vị đều nghiêm túc thực hiện cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ". Từng đơn vị, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình và trong không khí thi đua đã không ngừng lập nhiều thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. Ban Quản lý dự án quận 7 với tinh thần làm việc khẩn trương như một đại công trường, nhanh chóng hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng đúng thời hạn, có chất lượng đáp ứng nhu cầu hoạt động của Nhà trường. Các Phòng và Trung tâm thực hiện tốt công việc được giao. Phòng Hậu cần không ngừng tôn tạo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo của Nhà trường. Trung tâm Thông tin khoa học và Tư liệu giáo khoa nâng cao tinh thần phục vụ đáp ứng công tác giảng dạy của giảng viên, nhu cầu nghiên cứu, học tập của sinh viên các hệ học trong và ngoài trường. Mỗi đơn vị Khoa, Bộ môn và từng cán bộ giảng viên bám sát chỉ tiêu công tác, ra sức thi đua lập thành tích trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Trong tháng 10 năm 2013 có 09 bài giảng giỏi cấp trường và 21 bài giảng giỏi cấp Khoa, Bộ môn đạt kết quả xuất sắc. Thời gian tới hàng chục bài giảng giỏi cấp Khoa, Bộ môn và cấp Trường được giảng viên tiếp tục thực hiện với niềm say mê, tâm huyết và nâng cao chất lượng. Qua những bài dạy giỏi đã tạo động lực mạnh mẽ cho sinh viên học tập, gắn lý luận với thực tiễn công tác phòng ngừa và đấu tranh tội phạm, với đời sống lao động và đấu tranh cách mạng của nhân dân. Phong trào nghiên cứu khoa học diễn ra sôi nổi. Công tác nghiên cứu khoa

---

[1]Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.33.

[2]ĐCSVN, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà nội, 2011, tr.77.

[3]ĐCSVN, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà nội, 2011, tr.77.

học, biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học được cán bộ, giảng viên đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Trong năm học 2012 - 2013 có 31 giáo trình các bậc học được nghiệm thu. Từ đầu năm học tới nay đã có gần 10 giáo trình bậc đại học được nghiệm thu đưa vào sử dụng góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Với ý chí nỗ lực cao của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện, có 05 đề tài khoa học cấp cơ sở đã nghiệm thu đạt loại xuất sắc (trong đó 01 đề tài khoa học cấp cơ sở nghiệm thu trước thời hạn quy định); 19 đề tài khoa học các cấp đang đi sâu nghiên cứu cách thức quản lý, giáo dục sinh viên, những diễn biến mới trong đời sống kinh tế - xã hội và đề xuất những phải pháp đáp ứng đòi hỏi bức thiết của công tác phòng ngừa, đấu tranh đối với các loại tội phạm trong tình hình kinh tế - xã hội có nhiều biến động khó lường. Các công trình sáng kiến, cải tiến đăng ký trong năm học 2013 - 2014 được cơ quan quản lý quan tâm đôn đốc thực hiện và sớm hoàn thành; 06 Công trình sáng kiến của năm học 2012 - 2013 được triển khai ứng dụng rộng rãi trong lĩnh vực quản lý, giảng dạy và học tập của Nhà trường… Những hoạt động thi đua đó không chỉ là những đóa hoa tươi thắm dâng lên Đảng và Bác mà còn có tác dụng nhân lên trong mỗi cán bộ, giảng viên tình yêu, lòng tự hào và trách nhiệm đối với Nhà trường, xã hội và nghề nghiệp của mình.

Ngày 20 tháng 11 là ngày mang tính nhân văn, là ngày đầy ý nghĩa đối với cán bộ, giảng viên và sinh viên Nhà trường. Xã hội có đảm bảo an ninh trật tự hay không; công cuộc hội nhập cũng như sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước có thành công hay không phần lớn là do sự nghiệp giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực hiện tại và tương lai cho đất nước nói chung và của trường Đại học Cảnh sát nhân dân nói riêng. Thực hiện chiến lược giáo dục và đào tạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu: "Vì lợi ích mười năm trồng cây. Vì lợi ích trăm năm trồng người", trước hết mỗi cán bộ, giảng viên phải chú trọng rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo, lương tâm nghề nghiệp chiến sĩ Công an nhân dân; nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thực hiện giảng dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình đào tạo từng chuyên ngành, từng hệ học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thường xuyên đổi mới cách thức quản lý, phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng dạy và học. Tất cả những phấn đấu đó nhằm hiện thực hóa mục tiêu, ý nghĩa lớn lao là mỗi cán bộ, giảng viên Nhà trường kế thừa và phát huy những truyền thống cao quý của Nhà giáo Việt Nam.

Trong thời kỳ hội nhập toàn cầu cùng quá đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay đã tác động nhiều chiều đến sự nghiệp trồng người của đội ngũ nhà giáo. Trong môi trường của lực lượng vũ trang, mỗi cán bộ, giảng viên Nhà trường không ngừng thi đua lập nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, tiếp tục tô thắm hơn nữa truyền thống tôn sư trọng đạo của dân tộc bằng tất cả những nhiệt huyết, phẩm chất đạo đức cao đẹp, năng lực nghiệp vụ chuyên môn vững vàng và lòng tận tâm nghề nghiệp để hoàn thành trọng trách cao quý mà Đảng, Nhà nước, ngành Công an và nhân dân tin tưởng giao. ■

N.V.L

CÁN BỘ GIẢNG VIÊN BỘ MÔN PHÁP LUẬT TÍCH CỰC HỌC TẬP LÀM VIỆC THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Thiếu tá, ThS. Phan Thị Thanh Tâm

Giảng viên Bộ môn Pháp luật - Trường Đại học CSND

Hưởng ứng đợt thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam của Trường Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (CSND) theo Kế hoạch số 135/KH-T48-TC về tổ chức các hoạt động viết, đăng bài, tin, ảnh trên tạp chí số chuyên đề 20/11. Trong đợt thi đua này có nội dung thực hiện cuộc vận động phong trào học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Bộ môn Pháp luật đã hưởng ứng, tổ chức thường xuyên cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện ở kết quả với những bước đột phá trong tư tưởng và hành động của cán bộ, giảng viên.

1. Nâng cao nhận thức giá trị tư tưởng và tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh tại Bộ môn Pháp luật

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở Trường Đại học CSND đã trở thành việc làm thường xuyên và đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, giảng viên và sinh viên. Các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể đã quan tâm, triển khai nghiêm túc, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường Đại học CSND và các đơn vị phòng, khoa, bộ môn. Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học CSND đã chỉ đạo sâu sát việc tổ chức quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị ở tất cả các cấp, tới toàn thể cán bộ, giảng viên và sinh viên trong Nhà trường. Đồng thời Nhà trường đã cụ thể hóa trong Kế hoạch số 198/KH-T48 ngày 29/11/2011 của Ban Giám hiệu trường Đại học CSND về việc "*Triển khai thực hiện Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 03 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong Trường Đại học CSND từ nay đến 2015*". Bộ môn Pháp luật là một trong những đơn vị tiên phong trong phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đạo đức Hồ Chí Minh về hết lòng, hết sức vì nước, vì dân, cán bộ, giảng viên bộ môn hết lòng vì sự ổn định, thống nhất, đổi mới, vì uy tín của Trường Đại học CSND, góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ Cảnh sát có trình độ pháp luật, có bản lĩnh chính trị vững vàng để phục vụ cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc.

Đạo đức Hồ Chí Minh về tầm nhìn xa, trông rộng, vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người, trên cơ sở dự báo đúng bối cảnh, nhu cầu, yêu cầu phát triển đất nước và thế giới, xác định đúng sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược khi xây dựng chiến lược phát triển. Giảng viên bộ môn phát huy đam mê và khát vọng với sự nghiệp trồng người để làm việc, học tập, nghiên cứu thật tốt, hiệu quả cao.

Đạo đức Hồ Chí Minh về Cần, Kiệm, Liêm, Chính, mỗi giảng viên trong Bộ môn làm việc, học tập chuyên cần, say mê, tận tụy, tâm huyết với nghề nghiệp và trách nhiệm cao với công

việc được giao; đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, không vi phạm pháp luật; nói, viết và làm theo nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Ngành, quy định, quy chế của Trường Đại học CSND và đơn vị.

Đạo đức Hồ Chí Minh về đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, thành công, thành công, đại thành công, thống nhất tư tưởng, hành động vì mục tiêu chung của Trường Đại học CSND phát triển tinh thần cộng đồng, thống nhất chỉ đạo, điều hành, quản lý; tin cậy lẫn nhau, phối hợp hành động, đẩy mạnh liên kết trong toàn Bộ môn.

Đạo đức Hồ Chí Minh về khiêm tốn, thật thà, dũng cảm, cán bộ, giảng viên bộ môn luôn luôn trau dồi đạo đức cách mạng, sống khiêm tốn và giản dị. Chống kiêu căng tự mãn, chống lãng phí xa hoa. Thực hành tự phê bình và phê bình nghiêm chỉnh giúp nhau tiến bộ.

Đạo đức Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chắt lọc tinh hoa nhân loại, kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Trường Đại học CSND, của đơn vị.

Đạo đức Hồ Chí Minh về văn hóa cũng là một mặt trận, kết hợp văn hóa phương Đông - văn hóa phương Tây, văn hóa dân tộc - văn hóa thời đại; xây dựng văn hóa chất lượng Trường Đại học CSND.

Đạo đức Hồ Chí Minh về dĩ bất biến ứng vạn biến, thực hiện sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu, nhiệm vụ, phát triển Trường Đại học CSND và của đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả mọi hoạt động hướng tới chuẩn mực quốc tế; triển khai thực hiện nhiệm vụ theo cách thức, phương thức mềm dẻo, linh hoạt, chủ động, sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học CSND, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được Bộ môn Pháp luật triển khai nghiêm túc, thiết thực và có hiệu quả. Lãnh đạo và giảng viên bộ môn đã nhận thức rõ về mục đích, yêu cầu và sự cần thiết triển khai của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, có vị trí, ý nghĩa đặc biệt quan trọng, thông qua đó để xây dựng Bộ môn Pháp luật trong sạch vững mạnh, xây dựng đạo đức, tác phong làm việc cho cán bộ, giảng viên, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao; đồng thời thông qua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, ý thức tự giác rèn luyện, tu dưỡng về đạo đức, lối sống của mỗi giảng viên trong công tác và trong cuộc sống hàng ngày được nâng lên, đem lại hiệu quả tích cực trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu của đơn vị.

2. Những thành quả đạt được

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày càng thiết thực và thấm sâu vào đội ngũ lãnh đạo và giảng viên Bộ môn, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của Trường Đại học CSND. Cụ thể:

Về công tác giảng dạy:

Thực hiện giảng dạy các lớp trong và ngoài trường đúng lịch trình, kế hoạch; chấp hành đúng các quy chế, quy định, đặc biệt là quy định của Hiệu trưởng về những việc phải làm trước, trong và sau khi lên lớp giảng dạy của giảng viên. Hàng năm, đơn vị đã thực hiện trung bình 11.081GC/năm học, vượt định mức giờ chuẩn từ 300 - 450%.

Công tác ra đề thi, chấm thi cho các lớp học trong và ngoài trường đảm bảo chính xác, khách quan, đúng thời hạn quy định.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng giảm giờ lý thuyết, tăng giờ thực hành và bài tập tình huống. Bài học được cập nhật kiến thức mới thường xuyên, có tính

thực tiễn cao. 100% giảng viên sử dụng thành thạo phương tiện và ứng dụng công nghệ hỗ trợ phục vụ giảng dạy.

Tiếp tục củng cố, bổ sung hệ thống hồ sơ bài giảng cho các chuyên ngành, hệ học. Đã xây dựng 77 hồ sơ bài, 100% hồ sơ bài đều có giáo án điện tử phục vụ giảng dạy có hiệu quả cao.

Xây dựng 05 bộ ngân hàng đề thi, đồng thời thường xuyên bổ sung hoàn thiện ngân hàng đề thi cho các môn học, hệ học.

16 lượt giảng viên được công nhận giảng viên giỏi cấp trường, 03 giảng viên dạy giỏi cấp Bộ; thực hiện 25 bài dạy giỏi cấp trường, 12 bài dạy giỏi cấp bộ môn; 02 lượt giảng viên đạt giải trong cuộc thi giảng viên áp dụng phương pháp, phương tiện tiên tiến trong giảng dạy và giảng viên làm đồ dùng dạy học.

Công tác nghiên cứu khoa học và biên soạn tài liệu dạy học

Hoàn thành và nghiệm thu 02 đề tài khoa học cấp Bộ, 8 đề tài khoa học cấp cơ sở đạt loại xuất sắc. Viết 180 bài gửi đăng trên các tạp chí và các kỷ yếu hội thảo khoa học.

Tổ chức hướng dẫn 69 đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học nghiệm thu đạt từ loại khá trở lên, 03 đề tài gửi dự thi và đạt giải các cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học do Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

Biên soạn 06 giáo trình, 17 đề cương bài giảng, 64 tài liệu tham khảo, hệ thống bài tập tình huống phục vụ giảng dạy.

Biên soạn 24 chương trình môn học pháp luật dùng cho các hệ Đại học CSND và biên soạn 10 chương trình môn học dùng cho hệ Đại học CSND 4 năm.

Công tác học tập bồi dưỡng

Bộ môn đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên đến năm 2020 và hàng năm đều đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, kế hoạch xây dựng giảng viên điển hình tiên tiến. Cán bộ, giảng viên được qua đào tạo tại Bộ môn hiện có nhiều đồng chí đang giữ các vị trí lãnh đạo tại các đơn vị khác trong Trường (02 đồng chí Phó Hiệu trưởng, 05 Trưởng khoa, bộ môn, phòng; 04 Phó Trưởng khoa, phòng)

Hiện nay Bộ môn có 01 tiến sĩ, 21 thạc sĩ (trong đó có 11 nghiên cứu sinh), 3 đồng chí tham gia dự tuyển nghiên cứu sinh 2013, 04 cử nhân (có 02 đồng chí đang học cao học), 03 đồng chí hoàn thành chương trình B1 khung châu Âu, 03 đồng chí hoàn thành lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm nâng cao; 11 giảng viên chính, 11 giảng viên, 04 trợ giảng.

Bộ môn đã xây dựng kế hoạch cụ thể và các hướng dẫn nêu rõ yêu cầu về nội dung công việc phải làm của giảng viên tập sự. Tổ chức cho giảng viên tập sự viết tổng quan môn học, viết thu hoạch nhận thức về các quy chế tổ chức đào tạo, phương pháp dạy học đại học. Trong những năm qua hầu hết giảng viên tập sự đều duyệt giảng thành công với kết quả cao và đúng thời hạn quy định.

Bộ môn chú trọng thực hiện công tác thực tế phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Mỗi năm cử 50% cán bộ, giảng viên đi nghiên cứu thực tế với thời gian từ 1 đến 3 tháng/người tại địa bàn các cục nghiệp vụ, Công an các địa phương, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả thực tế được cụ thể hoá thành sản phẩm như: báo cáo chuyên đề, tài liệu tham khảo, tài liệu dạy học phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

Hưởng ứng thực hiện phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Bộ môn đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Bộ môn có 01 lần được Bộ Công an tặng cờ thi đua đơn vị dẫn đầu phong trào vì an ninh Tổ quốc cấp cơ sở (2008 - 2009), 02 lần được công nhận danh hiệu "Đơn vị quyết thắng" (2009 - 2010; 2010 - 2011), 01

lần được Tổng cục III tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua đặc biệt chào mừng "Kỷ niệm 119 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và 40 năm thực hiện di chúc Bác Hồ". Đơn vị có 10 lần được Nhà trường khen thưởng trong các phong trào thi đua do Trường phát động. 100% cán bộ, giảng viên hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua, 15 lượt cá nhân được khen thưởng trong các đợt thi đua.

Với vị thế là một cơ sở đào tạo những cán bộ Cảnh sát có trình độ pháp luật, năng lực nghiệp vụ chuyên môn, có bản lĩnh chính trị vững vàng góp phần quan trọng trong việc chuẩn hóa đội ngũ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao. Những kết quả xuất sắc trong đào tạo, nghiên cứu khoa học của Bộ môn Pháp luật trong thời gian qua đã được Đảng ủy, Ban Giám hiệu và Nhà trường ghi nhận. Có được những thành tích quan trọng đó là nhờ có sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của lãnh đạo và tập thể giảng viên Bộ môn Pháp luật.

Bộ môn Pháp luật cần tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học CSND, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở Bộ môn Pháp luật chắc chắn sẽ tiếp tục được đẩy mạnh và đạt được những kết quả tốt đẹp trong thời gian tới. ■

P.T.T.T

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC...

Tiếp theo trang 18

nhở, xử lý và tạo cơ hội sửa chữa nếu vi phạm mang tính bột phát, nhưng cũng xử lý nghiêm những người vi phạm mang tính hệ thống để tạo ra môi trường sư phạm trong lành.

Truyền thống "tôn sư trọng đạo" của người Việt Nam ta được bắt đầu từ nhân cách trong sáng của nhà giáo - những người làm nghề "cao quý nhất trong những nghề cao quý". Dẫu vẫn còn đây đó những "hạt sạn" làm mất đi sự tôn trọng của sinh viên, cần phải loại bỏ khỏi môi trường sư phạm của lực lượng CAND.

Hoạt động của cán bộ chiến sĩ và của người thầy giáo trong lực lượng CAND có quan hệ thường xuyên mật thiết với cuộc sống của mọi tầng lớp trong xã hội. Người thầy giáo Công an cũng như cán bộ chiến sĩ của Ngành còn là người hàng ngày hàng giờ làm công tác quần chúng. Phải tham gia các hoạt động xã hội, các phong trào cách mạng của quần chúng, Bác nói: "Công an cách mạng là một vũ khí sắc bén của chuyên chính vô sản", nhiệm vụ của Công an là "phải giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ cho nhân dân an cư lạc nghiệp để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội"[4].

Yêu thương con người là một trong bốn chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh. Các nhà đạo đức học, các nhà khoa học nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh đồng thuận như vậy. Ôn lại những lời Người dạy về đạo đức, đặc biệt soi vào tấm gương đạo đức của Người, vị lãnh tụ suốt đời tôn trọng nguyên tắc: "Nói thì phải làm", mỗi người thầy giáo trong lực lượng Công an càng thêm nhớ Bác, càng cố gắng thiết thực làm theo lời Bác dạy. Mọi người, mọi nhà, mọi cấp, mọi ngành ai ai cũng khuyến khích cho sự nẩy nở phần thiện vốn có ở mỗi con người và chung tay đẩy lùi phần ác cũng luôn rình rập quanh ta - đó chính là thực hiện chuẩn mực đạo đức *yêu thương con người* theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn cách mạng hiện nay. ■

N.V.N

[4]Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 4, tr 339.

THẤM NHUẦN QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Thượng úy, ThS. Trần Bảo Sang
Cán bộ Phòng KT&ĐBCLĐT - Trường Đại học CSND

Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh đến vai trò đặc biệt quan trọng của công tác giáo dục đào tạo trong phát triển nguồn nhân lực của đất nước nói chung và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên nói riêng, Người từng khẳng định *"Không có thầy giáo thì không có giáo dục, không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hoá"*[1]. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Hồ Chí Minh, Đảng và nhà nước ta luôn xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, chú trọng đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đáp ứng yêu cầu giáo dục đào tạo trong tình hình mới, cụ thể trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 của Đại hội Đảng toàn quốc lần XI đã xác định *"Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt"*.

Trong những năm qua, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (CSND) đã triển khai thực hiện và đạt hiệu quả cao phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ"; tổng kết 5 năm (2008 - 2013) thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Công an về phong trào "Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy". Quá trình thực hiện các phong trào này đã cho thấy, việc thấm nhuần, học tập và làm theo tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về quan điểm xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo luôn là yêu cầu quan trọng, làm nền tảng để xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác giáo dục, đào tạo tại Trường Đại học CSND.

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên

- Cán bộ, giáo viên phải có bản lĩnh, phẩm chất chính trị vững vàng, yêu ngành, yêu nghề

Bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu ngành, yêu nghề là yêu cầu đầu tiên và cơ bản của người cán bộ, giáo viên, theo Bác thì khi bản lĩnh chính trị vững vàng sẽ làm cơ sở cho cán bộ, giảng viên thực hiện xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, nhà nước đã phân công. Người đã từng nói về vai trò của bản lĩnh, phẩm chất chính trị của người thầy như sau: "Chính trị là đức, chuyên môn là tài, có tài mà không có đức là hỏng", hay "chính trị là linh hồn, chuyên môn là xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ là cái xác không hồn"[2].

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người hiểu rất sâu sắc về vai trò của nghề giáo là nghề rất vinh quang, cao quý nhưng cũng lắm vất vả, khó khăn. Phẩm chất yêu nghề của người thầy

[1]Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2000, tập 8, tr 184.

được biểu hiện trước hết là sự gắn bó thiết tha với nghề nghiệp trong bất cứ hoàn cảnh nào. Vì vậy, người luôn căn dặn giáo viên phải luôn yêu ngành, yêu nghề thì mới vượt qua những khó khăn, thử thách trong sự nghiệp trồng người. Người đã nói: "Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt. Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra…"[3].

- Các thầy, cô giáo phải trở thành một lực lượng mạnh mẽ, đầy trí tuệ

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, dù trong bất kỳ thời đại nào thì người cán bộ, giáo viên luôn là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, văn hoá, có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho nước nhà, truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức chân chính, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển xã hội. Vì vậy, mỗi thầy, cô giáo phải trở thành một lực lượng mạnh mẽ và đầy trí tuệ. Từng cán bộ, giảng viên không được bằng lòng với kiến thức, kinh nghiệm hiện có mà phải thường xuyên học hỏi, tích luỹ kiến thức mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: "Giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ, chớ tự mãn cho mình giỏi rồi thì dừng lại mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, tự đào thải mình trước"[4].

- Mỗi cán bộ, giảng viên phải là tấm gương về đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, tự học và sáng tạo

Trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo nếu đội ngũ cán bộ, giảng viên chỉ có tài thì chưa đủ mà còn phải có đạo đức. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở: Các thầy, cô giáo phải trở thành tấm gương sáng, thành kiểu mẫu cho các em noi theo, phải là kiểu mẫu về mọi mặt, tư tưởng, đạo đức, lối làm việc, bởi vì "Óc những người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng, nhuộm xanh thì nó sẽ xanh, nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ, vì vậy sự học tập ở nhà trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên và tương lai của thanh niên là tương lai của nước nhà"[5]; Người còn nói "Thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu"[6].

Đồng thời, bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là một tấm gương sáng về tự học và sáng tạo, những nhận thức về cách mạng, vai trò lịch sử của nhân dân, về chủ nghĩa Mác - Lênin hay khả năng sử dụng nhiều loại ngoại ngữ khác nhau của Người phần lớn xuất phát từ tinh thần tự học, sáng tạo trong mọi hoàn cảnh, đặc biệt Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gắn kết giữa lý luận và thực tiễn trong quá trình học tập, công tác.

- Mỗi cán bộ, giảng viên không ngừng nỗ lực, phấn đấu thi đua dạy tốt, học phải đi đôi với hành, chống "bệnh thành tích" trong giáo dục

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặc biệt coi trọng thi đua trong công tác nói chung và trong giáo dục nói riêng. Người cho rằng khi cả nước phát động phong trào toàn dân thi đua yêu nước thì đội ngũ giáo viên không thể đứng ngoài cuộc, mà phải tích cực hưởng ứng phong trào này. Thi đua chính là đòn bẩy cho sự phát triển của nền giáo dục nước nhà. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy "Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất"[7].

---

[2]Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 9, Nxb CTQG, trang 492.
[3]Thư gửi cho cán bộ, cô giáo, thầy giáo, công nhân viên, học sinh, sinh viên nhân dịp khai giảng năm học 1968 - 1969.
[4]Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 9, Nxb CTQG, tr 489.
[5]Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, tr 102.
[6]Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 9, Nxb CTQG, tr 492.
[7]Bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đại hội các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc ngày 01/5/1952.

Ngoài ra, Bác cũng là người luôn đề cao đến việc học phải đi đôi với hành, chống các bệnh thành tích trong giáo dục, điển hình như trong bài nói chuyện tại Thanh Hóa ngày 20/02/1947, Bác đã nói: "Trước học một đường, hành một nẻo. Nay phải sửa chương trình làm sao để học thì hành được ngay". Những chương trình, kế hoạch giáo dục phải mang tính khả thi, phù hợp với thực tiễn và đóng góp cho sự phát triển của giáo dục nước nhà, Bác đã căn dặn: "Chớ đặt những chương trình, kế hoạch mênh mông, đọc nghe sướng tai nhưng không thực hiện được, việc gì cũng phải thiết thực; nói được, làm được. Việc gì cũng phải từ chỗ nhỏ dần dần đến to, từ dễ dần dần đến khó, từ thấp dần dần đến cao. Một chương trình nhỏ mà thực hiện được, hẳn hoi, hơn là một chương to tát mà làm không được"[8]. Đối với chương trình ở cấp đại học, người cũng căn dặn "Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà"[9].

- Nhà trường phải xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, đoàn kết

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh thì nhà trường phải là một môi trường lành mạnh, dân chủ, có tính nhân văn, là nơi để đào tạo con người thành những người có ích cho xã hội. Tính dân chủ trong nhà trường phải được thể hiện rõ nét giữa người thầy với học sinh và giữa các thầy, cô giáo với nhau. Người đã dạy: "Ở cấp đại học thì tình thương của người thầy đối với học trò được xây dựng trên cơ sở dân chủ, kỷ cương và trách nhiệm. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quí trò chứ không phải là cá đối bằng đầu"[10]. Đây là mối quan hệ tốt đẹp giữa thầy và trò trong xã hội dân chủ, có sự kế thừa những giá trị đạo lý tôn sư trọng đạo của dân tộc.

Bên cạnh đó, Bác cũng hiểu rất rõ giá trị của sự đoàn kết trong môi trường sư phạm, đoàn kết sẽ tạo ra bầu không khí vui vẻ, thoải mái kích thích sự khám phá sáng tạo trong giảng dạy và nghiên cứu; đồng thời sẽ tạo ra môi trường thi đua lành mạnh, phát huy được khả năng của cá nhân và sức mạnh của cộng đồng, cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Chính vì vậy, Người luôn giáo dục tình thần đoàn kết trong đội ngũ thầy giáo, cô giáo và coi đây là phẩm chất đạo đức quan trọng của người thầy. Việc đoàn kết, nhất trí của người thầy cần dựa trên những cơ sở vì mục tiêu chung, vì sự phát triển của nhà trường và của nền giáo dục nước nhà, đoàn kết phải thực sự, chân thành "thực sự trăm phần trăm, chứ không phải chỉ là đoàn kết miệng"[11].

Là một bộ phận thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trong những năm qua Trường Đại học CSND luôn tích cực, nỗ lực để phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo mà Đảng, nhà nước và ngành Công an giao phó. Trong đó, Đảng ủy và Ban Giám hiệu rất chú trọng đến phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Đặc biệt, thường xuyên quán triệt đến từng cán bộ, giảng viên quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển đội ngũ, cán bộ giảng viên tại Trường Đại học CSND. Điều này được thể hiện qua một số kết quả như sau:

2. Một số kết quả trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên tại Trường Đại học CSND

- Về công tác tuyển chọn cán bộ, giảng viên công tác tại trường

[8]Thư gửi thanh niên ngày 17/8/1947.
[9]Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 8, Nxb CTQG, tr 81.
[10]Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 7, Nxb CTQG, tr 456.
[11]Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 11, Nxb CTQG, tr 331.

Hàng năm, nhà trường rất chú trọng đến công tác tuyển chọn cán bộ, giảng viên đảm bảo các tiêu chí về học tập, rèn luyện, kiến thức chuyên môn và sức khỏe đến công tác tại các Khoa, Bộ môn, Phòng chức năng của trường. Ngoài ra, nhà trường có chú trọng tuyển chọn cán bộ, giảng viên tốt nghiệp ngành ngoài có chuyên môn đảm bảo ở một số lĩnh vực như thư viện, xuất bản, hóa sinh, ngoại ngữ, tin học… Nhìn chung, cán bộ, giảng viên được tuyển chọn đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên

Thực hiện mục tiêu đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, từng giảng viên đã chủ động tìm phương pháp giảng dạy tích cực, phù hợp cho từng môn học và ngành đào tạo; tăng cường phối hợp với đơn vị nghiệp vụ của Công an các địa phương như cử cán bộ, giảng viên tham dự hội thảo, tổng kết thực tế nhằm thu thập những kiến thức thực tiễn phục vụ vào quá trình giảng dạy.

Phong trào dạy giỏi tiếp tục được đẩy mạnh, số lượng giảng viên thực hiện bài dạy giỏi và chất lượng bài dạy giỏi ngày càng được nâng cao. Điển hình như trong năm học 2011 - 2012, có 88 giảng viên thực hiện giảng giỏi trong đó có 48 cấp trường, 22 cấp Khoa, Bộ môn, 18 giảng viên thực hiện giờ dạy giỏi, 4 giảng viên thực hiện giờ giảng mẫu. Năm học 2012 - 2013 có 104 lượt giảng viên đăng ký dạy giỏi với 43 giảng viên dạy giỏi cấp trường, 37 giảng viên dạy giỏi cấp Khoa Bộ môn, 24 giảng viên thực hiện giờ giảng giỏi, và 3 giảng viên thực hiện bài giảng mẫu cấp trường.

Ngoài ra, nhà trường cũng rất chú trọng, đầu tư giảng viên giỏi, có nhiều kinh nghiệm để tham gia phong trào dạy giỏi do Bộ Công an tổ chức, xác định rõ đây là một trong những biện pháp để đánh giá chất lượng giảng dạy của nhà trường và của từng giảng viên. Cụ thể năm học 2012 - 2013, nhà trường đã cử 07 giảng viên thi dạy giỏi cấp Bộ, kết quả có 2 giảng viên giải nhất, 3 giảng viên giải nhì, 2 giảng viên giải ba.

Kết quả giảng dạy tại Trường Đại học CSND còn được Bộ Công an và Thành đoàn thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận, điển hình như trong năm học 2012 - 2013 có 5 giảng viên đạt danh hiệu dạy giỏi cấp Bộ và 3 giảng viên nhận danh hiệu giảng viên trẻ tiêu biểu cấp Thành phố do Thành đoàn thành phố Hồ Chí Minh trao tặng.

Bên cạnh đó, nhà trường ban hành nhiều chủ trương, đề án phát triển, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên trong từng giai đoạn nhất định. Cụ thể như tiếp tục thực hiện Đề án "Quy hoạch tổng thể về quy mô đào tạo, phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật dạy học và xây dựng cơ sở vật chất Trường Đại học CSND đến năm 2020"; bổ sung các chỉ tiêu phù hợp với Chương trình số 10 của Bộ Công an; ban hành và triển khai Kế hoạch tuyển chọn giảng viên, xác định lộ trình thực hiện tiêu chuẩn chức danh giảng viên và kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá trước năm 2015; tổ chức rà soát, bổ sung, quy hoạch cán bộ lãnh đạo, chỉ huy giai đoạn 2013 - 2015; triển khai kế hoạch quy hoạch cán bộ lãnh đạo, chỉ huy giai đoạn 2016 - 2021…

Nhà trường cũng thực hiện nhiều biện pháp khuyến khích cán bộ, giảng viên học tập nâng cao trình độ, tham gia nghiên cứu khoa học; tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; cử giảng viên, cán bộ quản lý tham gia các đợt tập huấn, hội thảo chuyên đề trong và ngoài nước; tổ chức cho giảng viên nghiên cứu thực tế, điển hình như năm học 2011 - 2012 nhà trường đã cử 30 cán bộ, giảng viên nghiên cứu sinh, 11 cán bộ, giảng viên học cao

học, 10 cán bộ, giảng viên học cao cấp chính trị, 52 cán bộ, giảng viên bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, 11 cán bộ, giảng viên tập huấn nước ngoài, 122 cán bộ, giảng viên tập huấn, hội thảo trong nước, 69 giảng viên nghiên cứu thực tế; năm học 2012 - 2013, nhà trường đã cử 19 cán bộ, giảng viên tập huấn nước ngoài, 19 cán bộ, giảng viên bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, 16 đồng chí nghiên cứu sinh, 21 cán bộ, giảng viên học cao học, 56 giảng viên nghiên cúu thực tế. Đến tháng 06/2013, số lượng cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên của nhà trường là 334 người, có 4 phó giáo sư, 23 tiến sỹ, 181 thạc sỹ, 69 giảng viên chính và huấn luyện viên cao cấp, 75 đang nghiên cứu sinh, 71 đang học cao học.

Nhìn chung, trải qua hơn 37 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Đại học CSND đã đạt được rất nhiều những thành tựu vượt bậc, thể hiện là vị trí trung tâm giáo dục, đào tạo lực lượng CSND có uy tín trong ngành Công an. Để tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa những thành tựu này thì việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên tại Trường Đại học CSND là nhiệm vụ mang tính chiến lược, làm cơ sở để hoàn thành sứ mệnh giáo dục, đào tạo mà Đảng, nhà nước và ngành Công an đã phân công. Để đội ngũ cán bộ, giảng viên tại Trường Đại học CSND ngày càng phát triển vững mạnh, đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới thì nhà trường cần phải có những kế hoạch xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên phù hợp trong từng giai đoạn nhất định với nhiều giải pháp khác nhau, trong đó việc học tập và làm theo tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác giáo dục đào tạo nói chung và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên nói riêng là hoạt động không thể thiếu, bởi vì tư tưởng của Người về công tác giáo dục, đào tạo là tài sản vô giá, là kim chỉ nam để mọi cán bộ, giảng viên tại Trường Đại học CSND học tập và noi theo.

T.B.S

NÂNG CAO NĂNG LỰC...

Tiếp theo trang 23

Bên cạnh đó, việc hoàn thiện, củng cố nội dung giảng dạy lý thuyết cần tổ chức thường xuyên các buổi tọa đàm, trao đổi với sự tham gia của chuyên gia trong phòng chống tội phạm Công an các địa phương, đặc biệt là đối với các chuyên án lớn vừa được khám phá. Qua quá trình tọa đàm, trao đổi để rút ra được những vấn đề còn bất cập giữa lý luận và thực tiễn, giữa thực tiễn với lý luận, từ đó giảng viên có cơ sở bổ sung hoàn thiện bài giảng của mình vừa chuẩn xác về lý luận, vừa phong phú về thực tiễn. Sinh viên nắm chắc được lý luận và vận dụng có hiệu quả trong thực tiễn khi thực tập tốt nghiệp cũng như sau khi tốt nghiệp ra trường về địa phương công tác.

Tóm lại, để đổi mới phương pháp dạy và học môn nghiệp vụ chuyên ngành Cảnh sát hình sự, mỗi giảng viên cần xây dựng cho mình những định hướng và yêu cầu nhất định, mà cụ thể cần gắn với ba yêu cầu cơ bản, đó là: Đổi mới phương pháp dạy học phải gắn với tính thực tiễn, đáp ứng nhu cầu thực tiễn đang đề ra đối với mỗi chúng ta; Đổi mới phương pháp dạy học phải gắn liền với việc tạo ra một môi trường thân thiện, ở đó người sinh viên luôn thể hiện được tính tích cực sáng tạo và tự chủ trong quá trình học; Đổi mới phương pháp dạy học phải gắn liền với việc khai thác, sử dụng triệt để các nguồn tài liệu, kết hợp diễn đạt qua các hình thức học tập tiên tiến và phương tiện dạy học hiện đại. Có như vậy, mục tiêu đào tạo chuyên ngành Cảnh sát hình sự mới đạt được hiệu quả như mong muốn. ■

N.C.T

ĐOÀN THANH NIÊN VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11/2013

Vũ Thị Phương Thảo
Phó Bí thư Đoàn trường Đại học CSND

Hàng năm khi tháng 11 về, các thế hệ sinh viên Trường Đại học CSND lại cùng hướng về một ngày lễ trọng đại của ngành giáo dục, của đất nước: Lễ Hiến chương các nhà giáo Việt Nam. Đây là dịp để các sinh viên thể hiện tấm lòng thành kính, tri ân sâu sắc đến các cán bộ giảng viên công nhân viên Nhà trường - những con người ngày đêm cống hiến cho sự nghiệp trồng người. Nhận thức được ý nghĩa thiết thực đó, phát huy truyền thống "Tôn sư trọng đạo" tốt đẹp của dân tộc, Đoàn thanh niên đã triển khai thực hiện kế hoạch số 04/KH-ĐTN ngày 21/10/2013 về tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 nhằm dấy lên tinh thần thi đua sôi nổi lập nhiều thành tích dâng lên thầy cô kính yêu nhân ngày lễ tri ân.

Bước vào năm học mới 2013 - 2014 với nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, nhất là điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở 1 còn hạn chế, tuy nhiên phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo, dám nghĩ dám làm của tuổi trẻ Đoàn thanh niên nhà trường đã đề ra nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao. Hoạt động thể dục thể thao có các môn: bóng đá nam, kéo co, bóng chuyền nam. Văn hóa văn nghệ có các hoạt động: Ngày hội sách, Báo tường, cuộc thi làm clip, phim ngắn; xuất bản Nội san Giảng đường xanh số 15 và Hội diễn văn nghệ. Với nhiều hoạt động phong phú và mới lạ, chắc chắn các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 của đoàn viên sinh viên do Đoàn thanh niên tổ chức sẽ mang đến một mùa tri ân ý nghĩa và sâu sắc.

Trong lĩnh vực hoạt động thể dục thể thao, với mục đích phát huy tinh thần rèn luyện nâng cao sức khỏe, căn cứ vào điều kiện thực tế Đoàn thanh niên đã tổ chức ở cả 2 cơ sở nhằm đáp ứng nhu cầu của sinh viên. Đây là những hoạt động thể dục thể thao truyền thống mang đậm tinh thần đoàn kết, phát huy sức mạnh tập thể, thu hút sự tham gia nhiệt tình của đông đảo đoàn viên thanh niên. Đặc biệt, ở nội dung bóng chuyền nam có sự tham

gia của chi đoàn khối cán bộ - là các cán bộ, giảng viên đang công tác tại Nhà trường sẽ đem lại nhiều hấp dẫn cho sân chơi của thầy và trò Trường Đại học CSND.

Trong lĩnh vực văn hóa văn nghệ năm nay, xuất hiện nhiều nội dung hoạt động mới lạ; trước hết là tổ chức cuộc thi làm clip, phim ngắn. Theo đó, cuộc thi gồm 2 hạng mục: "Chúng tôi nói về chúng tôi" và "Kỉ niệm mái trường". Đây là cuộc thi với hình thức mới lạ nhằm giới thiệu về chi đoàn và ghi lại những hoạt động, phong trào có ý nghĩa thiết thực, sôi nổi, mang đậm tinh thần tích cực, đoàn kết, sáng tạo của tập thể; thể hiện tình cảm của sinh viên Đại học CSND với mái trường, thầy cô, bạn bè; những tâm tư, nguyện vọng, chia sẻ của bản thân. Hi vọng rằng, cuộc thi sẽ thu hút sự tham gia tích cực của đoàn viên thanh niên, nâng cao tinh thần nghiên cứu, học hỏi những hình thức, phương pháp mới lạ. Bên cạnh đó, Đoàn thanh niên phối hợp cùng Chi đoàn Cảnh sát môi trường D20S thực hiện Ngày hội sách với nhiều hoạt động như: giới thiệu các thể loại sách hữu ích, bán sách giá rẻ, tổ chức các trò chơi dân gian… Đây là hoạt động mới mẻ giúp đoàn viên thanh niên có cơ hội tiếp cận với các loại sách có giá trị, kêu gọi và nâng cao tinh thần đọc sách trong sinh viên.

Sau 3 năm học, cuộc thi làm Báo tường được tổ chức thực hiện trở lại đáp ứng nhu cầu của sinh viên trong việc gửi đến các thầy cô giáo những sản phẩm do chính mình thực hiện, mang bao tâm huyết, tình cảm của sinh viên dành cho thầy cô kính yêu. Mỗi sản phẩm là sự thống nhất từ hình thức đến nội dung, là kết quả của sự sáng tạo không ngừng của tuổi trẻ Trường Đại học CSND. Mỗi sản phẩm là một bông hoa, 50 tờ báo tường đến từ 50 chi đoàn sẽ làm nên một vườn hoa ngào ngạt hương sắc gửi đến thầy cô nhân ngày lễ tri ân.

Một hoạt động truyền thống không thể thiếu là biên tập và xuất bản Nội san Giảng đường xanh số 15. Đây là kênh thông tin giúp đoàn viên sinh viên thể hiện những tình cảm của bản thân với mái trường, thầy cô, bạn bè; những tâm tư, nguyện vọng, chia sẻ… Với nội dung và hình thức ngày càng được nâng cao về chất lượng, chắc chắc Nội san Giảng đường xanh sẽ là ấn phẩm được đông đảo sinh viên đón nhận, xứng đáng là kênh thông tin của tuổi trẻ Trường Đại học CSND.

Một trong những hoạt động lớn và thu hút sự tham gia đông đảo của đoàn viên sinh viên chính là Hội diễn văn nghệ Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Tiếp nối sự thành công qua các năm học, Hội diễn văn nghệ mang đến các tiết mục văn nghệ đặc sắc, là sản phẩm của quá trình luyện tập miệt mài, tích cực của sinh viên đến từ các khóa học ca ngợi và thể hiện tình yêu với quê hương đất nước, với Ngành, mái trường, thầy cô, bạn bè… Hội diễn là cơ hội để sinh viên dâng lên các thầy cô những lời ca tiếng hát, điệu múa rực rỡ sắc màu làm nên một mùa tri ân thật ý nghĩa và tràn đầy yêu thương.

Nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò của Đoàn thanh niên trong xây dựng môi trường sinh hoạt, học tập, rèn luyện lành mạnh, bổ ích cho đoàn viên thanh niên. Ban chấp hành Đoàn Trường Đại học CSND thường xuyên chủ động nắm tình hình, nắm bắt nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng của sinh viên trong tổ chức các hoạt động; nâng cao tinh thần tích cực, sáng tạo để ra các hoạt động mới lạ, thiết thực, hấp dẫn đoàn viên thanh niên.

Một mùa tri ân nữa lại về, truyền thống "Tôn sư trọng đạo" lại được phát huy một cách mạnh mẽ trong từng hoạt động của sinh viên Đại học CSND, góp nên tấm lòng thành kính bày tỏ niềm yêu thương với thầy cô mến yêu. ■

V.T.P.T

Nhớ mãi ngôi trường

Nguyễn Thanh Hải
Cán bộ Tạp chí KHGD CSND - Trường Đại học CSND

Từ lâu quê hương tôi được biết tới với những đồi núi hùng vĩ, nơi có những đứa trẻ hàng ngày cưỡi mình trên lưng trâu dưới những ngọn đồi cỏ lớn. Quê hương thấm đẫm biết bao nhiêu giọt mồ hôi cha và bàn tay mẹ. Có lẽ vì thế mà không biết tự bao giờ hình ảnh một quê hương với những ngọn núi thơ mộng đã đi sâu vào miền kí ức tuổi thơ tôi, thật nhẹ nhàng và bình yên...! Quê hương những quả đồi xanh ngắt nhưng đầy vẻ huyền bí của một thế giới cổ tích mà dường như tuổi thơ những đứa trẻ như tôi vẫn chưa khám phá hết. Những ngọn đồi thơ mộng đã nuôi nấng biết bao tâm hồn thơ bé như tôi, đã cưu mang, che chở cho cả một vùng quê nghèo yên bình đầy nắng và đầy gió ấy. Tôi ước mơ mai khi lớn lên sẽ trở thành nhà văn để tha hồ viết về cảnh đẹp của quê hương mình, nhưng lại không đủ sức để viết nên một kiệt tác về những ngọn đồi xanh ngắt ấy với những cây hoa dã quỳ mọc quanh chân đồi. Tôi không thể biến nỗi nhớ thành lời. Nhưng dẫu đi bất cứ nơi đâu thì nỗi nhớ ấy, yêu thương ấy vẫn mãi hiện hữu trong lòng tôi. Những ngọn núi ấy trong tôi vẫn mãi là một sự che chở.

Hôm nay, tôi lại trở về quê hương nơi có những ngọn đồi xanh ngắt của tuổi thơ tôi ngày đó. Những ngọn đồi vẫn vậy dù cho bao sự thay đổi của cuộc sống, ngọn đồi vẫn đứng đó như một minh chứng cho bao nhiêu thế hệ đã lớn lên ở đó. Về quê hương vào những ngày cuối thu; mùa hoa dã quỳ đã nở cũng là mùa hoa của những cây cà phê nở trắng cả những ngọn đồi, một làn gió chiều nhẹ thoảng qua nửa vội vã, nửa như vấn vương. Ngồi tại đây, ngôi trường cũ của ngày xưa mà tôi đã gắn bó suốt ba năm học cấp 3, tôi vẫn thấy còn đây những hàng cây rợp bóng mát của những kỉ niệm ngày xưa, cả những hàng ghế đá ngày xưa những đứa con trai và con gái lớp tôi hay đùa giỡn với nhau, những hàng cây bằng lăng tím ngày xưa lớp tôi được trồng giờ đây đã lớn. Vẫn còn đây những phòng học quen thuộc, nhìn qua ô cửa sổ vào phòng học cũ tôi vẫn nhớ như in hình ảnh từng chỗ ngồi thân thương của những đứa bạn học trong lớp 12a2 ngày xưa. Bạn bè giờ đã xa rồi, những tin tức về nhau cũng hiếm hoi. Bởi giờ đây, mỗi đứa một nơi, đứa thì ở nhà phụ giúp gia đình làm kinh tế, đứa thì bôn ba học nghề, đứa thì đi học xa… Tụi nó như những cánh chim đã bay cao, bay xa để tìm kiếm những

Xưa

chân trời mới, những miền đất mới với bao hi vọng, hoài bão và khát khao. Tụi nó như những người khách sang sông vội vã bước lên bờ mà chưa kịp nhìn lại cảm ơn người lái đò lần cuối. Những người lái đò lặng lẽ đã đưa biết bao thế hệ học trò sang sông, cập bến bờ mơ ước.

Đã sáu năm rồi giờ đây về ngồi lại nơi này, trong khuôn cảnh của ngôi trường xưa. Tôi vẫn nhớ như in hình ảnh thầy Nguyễn Xuân Trí dạy môn Văn của lớp tôi ngày ấy. Nhà thầy cách trường 8 cây số nhưng ngày nào cũng vậy thầy vẫn trên chiếc xe đạp ấy, chiếc xe mà thầy gọi đó là những gì quý nhất của bố thầy để lại. Vượt 8 cây số trên chiếc xe ấy để đến lớp, trên đầu thầy đội chiếc nón xanh bộ đội. Trong tiết trời nắng của những ngày tháng 2 tháng 3 ở Tây Nguyên thầy đến lớp chưa kịp lau mồ hôi ướt nhễ nhại, thầy đã vội vàng hỏi chúng tôi hôm nay trời nắng các em đi học có mệt không, thời tiết như thế này các em phải chú ý giữ gìn sức khỏe…

Thầy dạy môn văn học nên tâm hồn thầy rất lãng mạn, thầy thường lấy những hình ảnh thân quen, nét đẹp thiên nhiên bình dị của quê hương như những quả đồi, những cây hoa dã quỳ, mùi thơm của những bông hoa cà phê nở… để làm tư liệu làm sinh động thêm bài giảng của thầy và giúp chúng tôi cảm thấy yêu sao cảnh đẹp của quê hương mình hơn. Trong những giờ giảng văn học dân gian thầy luôn đi sâu vào thực tế, luôn dạy cho học sinh những gì có thể tay sờ mắt thấy, những bằng chứng sống động của từng câu truyện trong đời sống, những truyền thuyết ngày xưa… với thầy không cần ở đâu xa khi văn học dân gian đang sống trong lối ăn nói ngày thường của người dân. Một ngày hai thầy trò tôi gặp một bà lão đang mắng cháu mình nói dối "Mày nói có bông có hoa, có chổi chà, có chiếu manh…", thầy thích thú cười bảo tôi sinh động chưa, các ông Xuân Diệu, Chế Lan Viên cũng học từ vốn này mà ra. Những tiết học văn học đối với chúng tôi giờ đây là những tháng ngày ăn sâu vào miền kí ức, những viên gạch hồng tạo nền cho kiến thức như bây giờ, thầy dạy cho chúng tôi cách sống ở đời, cách tôn trọng mọi người… Thầy bảo chúng tôi rằng "Đất có lề, quê có thói". Khi được mời ngồi phải biết nhường ghế cho người lớn, vào mâm ăn chung thì không được khua đũa bát tự nhiên… Thầy dạy chúng tôi những gì là chân chất nhất của văn học Việt Nam. Đối với tôi thầy như đã dẫn dắt tôi vào niềm đam mê môn văn học, chỉ có giờ học văn của thầy tôi mới không ngủ gà, ngủ gật trong lớp. Thế là tôi yêu môn văn từ đấy, yêu hơn tính cách chân chất, sự mộc mạc trong con người thầy. Thầy có cuộc sống rất bình dị như bao người nông dân, có lần thằng Tuấn lớp tôi ở gần nhà thầy nó bị đau chân, thầy đã chở nó đi học suốt một tháng trên chiếc xe đạp cọc cạch của thầy như hai người bạn… Thầy như những ngọn núi quê hương che chở, hi sinh thầm lặng ôm trọn những đứa con vào lòng mình.

Qua bao nhiêu kỉ niệm thầy dạy môn văn cũ, trường xưa như đã lãng quên, giờ đây ngồi

tại sân trường này lòng như lắng lại khi thầy đã mãi không còn nữa vì căn bệnh ung thư dạ dày quái ác đã hành hạ thầy trong suốt 4 năm trời. Chợt nghĩ bấy lâu nay tôi như một kẻ bội bạc sớm lãng quên bao ân tình, lòng nao nao xúc động không nói thành lời. Giờ đây tôi chỉ ước gì được một lần ngồi lại ngôi trường cũ phòng học xưa nghe thầy giảng lại những bài văn thầy đã dạy năm xưa, những bài học làm người, chân chất mà mộc mạc. Người thầy đã đưa những chuyến đò tri thức, chở nặng những yêu thương đưa biết bao thế hệ học trò sang sông, cập bến bờ ước mơ giờ đã không còn nữa. Đằng sau tiếng thở dài buồn bã, đằng sau những câu chuyện mộc mạc thầy kể trong giờ học văn của thầy, đằng sau cái gật đầu hài lòng, đằng sau nụ cười rạng rỡ khi gặp những vấn đề bình dị của đời sống, đằng sau những cử chỉ nhẹ nhàng... Tôi nhận ra được tình cảm của thầy đã dành trọn cho chúng tôi trong những giờ dạy văn của thầy.

"Dù mai có đi muôn phương/ Ơn thầy, nghĩa bạn, tình trường không phai/ Tháng năm dầu dãi nắng mưa/ Con đò trí thức thầy đưa bao người/ Qua sông gửi lại nụ cười/ Tình yêu xin tặng người thầy kính thương"

Đã sang sông, có mấy ai còn nhớ đến người lái đò, được mấy người tìm về bến cũ nơi có người lái đò năm ấy, hình ảnh thầy như vẫn hiện hữu đâu đó nơi tôi đang ngồi này, vẫn bục giảng quen thuộc ấy, thầy vẫn đâu đó lặng lẽ dõi theo từng bước đi của chúng tôi, vẫn miệt mài đưa đón khách sang sông, vẫn âm thầm dâng hiến, hi sinh trọn cuộc đời mình.

Một cơn gió nhẹ lại thoảng qua, không phải ngẫu nhiên mà tôi lấy hình ảnh ngọn núi để miêu tả về quê hương mình, ngọn núi ấy như là sự âm thầm lặng lẽ, hi sinh như minh chứng cho lòng bao dung che chở của thầy, mặc dù thầy đã mãi đi xa mà người ta vẫn gọi là khuất núi. Nhưng đối với tôi thầy vẫn đứng đó như một ngọn núi sừng sững của quê hương, tạo biết bao cảm hứng cho những người yêu văn, yêu thơ sáng tác, để môn văn của thầy vẫn mãi là cái gì đó bí ẩn và ẩn chứa chất dân gian mang hơi thở của cuộc sống quê hương tôi. Ngọn núi ấy như mang một ý nghĩa lớn như thầy tôi luôn tìm kiếm những niềm vui nhỏ bé và cố giấu những nỗi buồn không tên, vẫn bao nhiêu năm trôi qua dù cho bao sóng gió, cuộc sống có thay đổi nhưng đối với tôi hình ảnh về một người thầy giáo dạy văn đi trên chiếc xe đạp ấy vẫn thế như bao ngọn núi của quê hương với những bông hoa dã quỳ mọc quanh ngọn núi ấy tỏa hương thơm ngát cho khắp một vùng quê.

Mỗi người ai cũng có những người thầy lớn trong cuộc đời mình, cũng có những kỉ niệm khó quên về người thầy. Xin hãy đừng để những kỉ niệm ấy mãi chôn sâu vào trong kí ức của cuộc sống. Nhân ngày 20/11 xin chúc tất cả những người thầy, người cô luôn có được sức khỏe để thầm lặng cống hiến cho sự nghiệp vẻ vang đó là sự nghiệp trồng người. ■

N.T.H

GỬI LỜI TRI ÂN SÂU SẮC ĐẾN THẦY CÔ NHÂN NGÀY 20/11

Lê Việt Trường
Sinh viên Lớp C2 Liên thông 18 - Trường Đại học CSND

Từ ngàn xưa, truyền thống tôn sư trọng đạo đã trở thành một trong những truyền thống quý báo của nhân dân ta. Đã có nhiều câu ca dao, tục ngữ đề cập đến vấn đề này, chẳng hạn như: "*Muốn sang thì bắc cầu kiều, muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy*"; "*Một chữ cũng thầy, nữa chữ cũng thầy*"; "*Không thầy đố mầy l à m nên*"… Nghề giáo giữ một vai trò vô cùng quan trọng trong xã hội, là một trong những nghề nghiệp cao quý được thừa nhận và luôn được đánh giá cao, bởi lẻ mục tiêu cuối cùng của nó là giáo dục, đào tạo những lớp người "vừa hồng, vừa chuyên" có đủ đức và tài để đảm đương trọng trách lớn lao đối với quê hương, đất nước.

Trong bất cứ thời điểm nào, trong quá khứ, hiện tại và kể cả tương lai, công tác giáo dục nói chung cũng như vai trò của người thầy nói riêng mang một ý nghĩa hết sức đặc biệt. Người thầy, về trách nhiệm là truyền dạy những kiến thức của các lĩnh vực tự nhiên, khoa học, xã hội cho học sinh nắm bắt, vận dụng vào thực tiễn. Bên cạnh đó còn là người giáo dục đạo đức cho học sinh. Đây được xem là một việc làm có ý nghĩa to lớn đối với việc giáo dục hình thành nhân cách của thanh thiếu niên. Như chúng ta đã biết, bên cạnh vai trò của gia đình và xã hội thì môi trường nhà trường là yếu tố quan trọng ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành nhân cách của học sinh. Mà ở đây chính là vai trò của người thầy, những người làm công tác giáo dục, bên cạnh dạy cho chúng ta "con chữ" mà còn dạy "cách làm người".

Hàng ngày, mỗi khi chúng ta đến trường, vào lớp để học tập, đó là công việc hết sức thường xuyên mà mỗi chúng ta cảm thấy là bình thường, nhưng thật ra không phải như thế. Chúng ta là thế hệ trẻ, thế hệ tương lai, có nhiều điều kiện thuận lợi để học hành lĩnh hội tri thức, vào lớp với nhiệm vụ là lắng nghe bài giảng của thầy cô, tiếp thu những kiến thức được truyền đạt, ghi nhớ và biến những kiến thức ấy thành hiểu biết của mình. Đó cũng là một quá trình đòi hỏi sự nỗ lực cá nhân cũng như ý thức của từng người. Nhưng mặt khác, tại sao chúng ta không nghĩ đến Thầy, Cô - người mà vẫn hàng ngày, hàng giờ làm nhiệm vụ thiêng liêng "trồng người". Không quản ngại gian khó, những vất vả, khó khăn trong cuộc sống,

sắp xếp ổn định mọi việc của gia đình, để mỗi ngày đến lớp với mục đích truyền dạy cho thế hệ học trò những kiến thức để vào đời.

Những gì mà người thầy đã làm, đã cống hiến cho đời, cho sự nghiệp trồng người mãi mãi sẽ được xã hội ghi nhận và được khắc ghi trong tâm của mỗi người học sinh - những người đã từng là một mầm xanh ước mơ được người thầy ươm mầm để phát triển. Ngày nay, vai trò của người thầy tiếp tục được khẳng định và tôn vinh trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, công tác đào tạo, giáo dục vẫn được xem là quốc sách.

Về vị trí, vai trò của người thầy nói chung là thế, đối với người thầy - những giảng viên của Trường Đại học Cảnh sát nhân dân (CSND) lại càng có ý nghĩa hết sức đặc biệt riêng. Đó là những người ngoài nhiệm vụ là truyền đạt những kiến thức lý luận về chương trình đại cương, những kiến thức nghiệp vụ của công tác giữ gìn an ninh trật tự mà còn là những người truyền đạt những kinh nghiệm quý báo, những kỹ năng cần thiết, những bài học bổ ích, những người giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức của người sinh viên CSND. Đó là nhiệm vụ nặng nề, đầy khó khăn, vất vả, nhưng với kiến thức chuyên sâu, bề dày kinh nghiệm, các thầy cô luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ "trồng người" ươm mầm cho những người chiến sỹ Công an nhân dân tương lai; đào tạo họ trở thành những người chiến sỹ vững về pháp luật, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về võ thuật, trình độ tin học, ngoại ngữ, đủ sức đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác công an đặt ra trong tình hình mới.

Nhân kỷ niệm ngày 20/11 - Ngày lễ Nhà giáo Việt Nam, chúng em không có gì hơn ngoài lời chúc đến tất cả các thầy cô, giảng viên, cán bộ công nhân viên nhà trường những lời chúc tốt đẹp nhất, chúc cho các thầy cô luôn dồi dào sức khỏe, gặt hái được nhiều thành công hơn nữa trên con đường giáo dục; vững tay sự nghiệp trồng người; tiếp tục đào tạo nhiều thế hệ chiến sỹ CSND tương lai vừa hồng vừa chuyên, ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; luôn đoàn kết cùng với tập thể cán bộ công nhân viên nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đặt ra; xây dựng ngôi trường CSND ngày càng trưởng thành, phát triển, xứng đáng là một trong những ngôi trường đào tạo lực lượng Cảnh sát hàng đầu của nước ta; viết tiếp nên những trang sử truyền thống vẻ vang của Nhà trường.

Chúng em nguyện tri ân sâu sắc đối với những công lao to lớn, những tình cảm mà thầy cô đã dành cho chúng em. Những gì được thầy cô truyền dạy sẽ mãi là hành trang cơ bản để chúng em bước vào đời. Và có lẽ chúng em sẽ mãi không bao giờ quên được những lời giảng đã vang trên bục giảng ngày xưa, những kiến thức lý luận cơ bản cũng như những bài học, những vấn đề mà thầy cô đã truyền đạt. Thầy cô sẽ mãi trong tim mỗi chúng em. Là sinh viên còn ngồi trên ghế nhà trường, hơn hết, phải ra sức học tập tốt, nhằm tiếp thu lĩnh hội những tri thức về nghiệp vụ đồng thời luôn phấn đấu rèn luyện phẩm chất đạo đức, chấp hành nghiêm điều lệnh, để có đầy đủ những kiến thức cần thiết, những kỹ năng cơ bản, và đặc biệt là có phẩm chất đạo đức của người chiến sỹ Công an nhân dân, đảm bảo đáp ứng cho nhiệm vụ được giao sau khi tốt nghiệp ra trường, để sau này dù có đi đâu, dù ở cương vị nào, chúng em mãi tự hào đã từng là sinh viên dưới mái trường Đại học CSND, xứng đáng là học trò của các thầy cô. ■

L.V.T

Xin gửi lại nụ cười* cho mùa tri ân

✍ **Ngô Thị Thùy Trang**
Sinh viên Lớp CSKT D21S - Trường Đại học CSND

*(*Trích trong câu thơ: Qua sông gửi lại nụ cười tình yêu xin tặng người thầy kính thương)*

Truyền thống hiếu học là một truyền thống quý báu, tốt đẹp của dân tộc ta tự ngàn đời nay. Nó đã được bồi đắp và thêm củng cố trong nhân dân qua những "lệ làng", "phép nước" từ thời triều đình còn áp dụng chính sách khoa bảng. Từ đó, truyền thống hiếu học càng ngày càng phát triển rộng rãi trong nhân dân cho đến tận bây giờ. Trí thông minh tinh thần ham học hỏi của thế hệ trẻ, sinh viên, trí thức Việt Nam luôn được bạn bè Thế giới và năm châu ngưỡng mộ, kính phục. GS Marek Karliner (Đại học Tel – Aviv, Israel) từng khẳng định "tài năng Việt Nam có thể vượt qua mọi nghiệt cảnh ngặt nghèo nhất để khẳng định mình. Không có giới hạn đối với những gì người Việt Nam có thể làm!"

Đi cùng với truyền thống hiếu học là truyền thống tôn sư trọng đạo sâu sắc của dân tộc. Truyền thống ấy sinh ra trong máu và

luôn sục sôi trong huyết quản của mỗi người con Việt Nam.

Hàng năm, cứ đến tháng 11, là tấm lòng học sinh sinh viên chúng con lại một lần rung động, bồi hồi. Trong chúng ta không ai lớn lên mà không có trong mình kỷ niệm về người thầy, người cô… Thầy cô - Hai tiếng gọi thân thương ta mang trong tim suốt cuộc đời. Dẫu có đi hết chiều dài của cuộc sống, con người vẫn chưa đi hết lời thầy cô chỉ dạy; dẫu có bước lên muôn đỉnh vinh quang con vẫn biết rằng, người nâng bước cho con trên từng bậc thang là đôi tay không bao giờ mệt mỏi của các thầy, các cô.

Qua bao lứa tuổi học trò – bao mùa cây đơm hoa kết trái, thầy cô vẫn âm thầm, lặng lẽ. Thử hỏi qua bao lớp học trò có mấy ai quay về trường cũ, cũng như cây cây kia chỉ mãi vươn lên trời xanh nhưng thầy cô vẫn luôn giữ vững niềm tin và biết rằng ở trên cao kia là ánh sáng của chân lý, là những đứa con càng khắc ghi thêm những cống hiến âm thầm, lặng lẽ. Nhưng vẫn đấy, thầy cô tiếp tục đi qua tháng năm với phấn trắng, bảng đen và những bài học thơm mùi tri thức ân cần dạy dỗ tiếp bước con đường đi về tương lai cho thế hệ trẻ.

Có tác giả từng viết:

Một đời người - một dòng sông
Mấy ai là kẻ đứng trông bến bờ
Muốn qua sông phải có đò
Đường đời muôn bước phải nhờ người đưa
Tháng năm dầu dãi nắng mưa
Con đò trí thức thầy đưa bao người…

(Người lái đò - Thảo Nguyên)

Và thật may mắn, câu chuyện của chúng tôi cũng bắt đầu với những "người đưa đò cần mẫn" nhưng là với một hình ảnh khác: Người nhà giáo công an!

Chúng tôi, những người con đất Việt đã hạnh phúc được sinh ra và lớn lên dưới hòa bình, càng thêm yêu quý nền hòa bình ấy, chúng tôi ôm trong mình nhiệm vụ bảo vệ nó. Vâng, khoác lên mình màu áo xanh cảnh phục là cả một ước mơ, cả một trách nhiệm lớn với bao vinh quang và cũng không ít gian khổ. Những ngày đầu bỡ ngỡ, cũng sợ lắm, cũng có những phút giây tưởng chừng như không thể vượt qua được. Nhưng bên chúng tôi, luôn luôn có đồng chí, đồng đội động viên. Và quý giá nhất là những người thầy, người cô, mà chúng tôi trân trọng gọi là Nhà giáo Công an. Trên giảng đường, tôi có người thầy. Trên thao trường, trong nhiệm vụ tôi có người đồng chí "lớn". Có thể nói nghề giáo vốn đã là một nghề cao quý, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: "Vì lợi ích mười năm trồng cây/ Vì lợi ích trăm năm trồng người", thì người nhà giáo công an còn mang trong mình gánh nặng lớn lao hơn hết. Vì ngoài kiến thức, người thầy còn như những người thân yêu, cha mẹ luôn rất gần gũi và cũng rất nghiêm khắc. Chính những điều ấy tôi rèn chúng tôi trở thành người chiến sỹ vững chắc tay súng trên các mặt trận bảo vệ bình yên cho Tổ quốc, và cũng là điểm tựa đáng tin cậy cho nhân dân.

Nhân mùa tri ân này, con xin gửi những lời cảm ơn chân thành nhất đến những Nhà giáo Công an - những người cha, người mẹ thứ hai trong cuộc đời, nuôi dưỡng chúng con bằng những dòng sữa tri thức mát lành, tưới tắm tâm hồn con bằng những lời hay ý đẹp, cho chúng con một tương lai mở ra bao điều hay. Chúng con muốn cảm ơn thật nhiều vì tình yêu thương, che chở của các thầy các cô.

Thay cho lời kết:

Dẫu biết rằng:
"Lòng sông sâu, con sào dài đo được
Lòng người đưa đò, ai đưa được bao la"
Vẫn mong:
Qua sông gửi lại nụ cười
Tình yêu xin tặng người thầy kính thương

N.T.T.T

LỜI CHUNG EM MUỐN GỬI TỚI THẦY CÔ

Lê Thị Hằng
Sinh viên Lớp QLHC D23S - Trường Đại học CSND

Bắt gặp một nhành phượng… Bỗng thấy lòng buồn và chơi vơi đến lạ… Giờ này con đang ngập đầu trong sách vở, đang chạy đua với những kì thi và đang cố vớt vát chút gì đó về kỉ niệm, về thời áo trắng hồn nhiên, vô tư một thưở, về tráng sách hồng, màu mực tím… Lòng con bỗng thấy cuộc sống cứ lẳng lặng trôi qua, đến con cũng không thể biết được con đường mình đi sẽ về nơi đâu.

Một năm hai năm rồi ba năm qua đi, mới ngày nào còn là một cô bé khờ khạo giờ này đã là một cô gái mười tám. Với cha, với mẹ, với thầy tôi vẫn là một cô bé chưa thấu hiểu lẽ đời, tôi hiểu điều đó. Hôm nay, khi ve đã kêu dưới vòm lá, hòa vào cái nắng chói chang của đất trời, những đốm lá cây xà cừ đã thoáng cựa mình trong chút gió hanh nóng của miền đất nơi đây, tôi biết hè đã vào ngõ. Có một lần bất chợt tôi được nghe một bài hát. Bài hát có giai điệu và ca từ thân thuộc với câu chuyện kể "vẫn nhớ những khi trời mưa vẫn chiếc áo vá sờn đôi vai thầy vẫn đi buồn vui lặng lẽ…" ngỡ như đó là một tiếng vọng về từ nơi nào đó xa lắm, tôi đã lắng nghe ca khúc ấy với một cảm xúc lạ, một chút tò mò, cuộc sống bộn bề bao lo toan chuyện cơm áo. Người thầy trong bài hát của nhạc sĩ Nguyễn Nhất Huy thật bao dung, ông đã vượt qua bao nhọc nhằn của đời sống để đến với lớp học trò đang cần bàn tay ông dìu dắt. Cảm xúc không tên cứ nao lòng, trái tim cứ thổn thức theo nhịp đập, tôi chẳng biết, chẳng hay mỗi khi nhớ về những người thầy đã đi qua cuộc đời mình. Bàn tay thầy đã mòn mỏi cùng viên phấn trắng, đôi vai thầy đã

gánh nặng những tình thương rong ruổi khắp học đường. Thật hạnh phúc khi mỗi sớm bình minh đến, lũ chúng tôi lại được đến trường với những cảm xúc lạ. Ai đó đã từng nói:

"Dòng sông sâu con sào dài đo được
Lòng người đưa đò ai hiểu được sự bao la"

Cảm giác đó không hề lẫn lộn vào những cảm xúc bâng quơ khác. Khi người đưa đò ngày nào đi sớm về khuya trao cho đàn con thơ dại nét chữ, nết người cũng là lúc tuổi đời đang hao mòn theo năm tháng. Ít ai hoặc chưa có ai đã một lần nghĩ và thấu hiểu đằng sau những phút vui đùa nghịch ngợm, đằng sau bài giảng là cả một tấm lòng khoan dung của người thầy…

Hôm nay, tôi đã có thêm một ít hiểu biết để chiêm nghiệm lẽ đời. Lòng bỗng nao nao không dứt. Ngỡ như đó là một điều bình thường nhưng nghiệm lại tình cảm trò thầy không chỉ thoáng qua như gió kia, nó không hóa đá mà vẫn còn chảy mãi, sống mãi như lẽ sống bất diệt. Người thấy ấy không phải vô danh như ai đã nghĩ, thầy sống giữa cuộc đời và chăm chút từng thế hệ học trò. Thời gian trôi đi, biến cái xa lạ, ngỡ ngàng cũng trở nên thân thuộc và quan trọng. Mái trường ấy - nơi mà thầy đã nuôi dưỡng tâm hồn biết bao thế hệ học trò, đến lượt chúng tôi, cứ mỗi ngày tôi góp nhặt vào nhật kí cá nhân những lời dạy, những câu chuyện mà thầy đã kể. Tôi may mắn trở thành một cô học trò ngoan của thầy bởi cái sở thích văn chương từ thuở nhỏ. Phải chăng đó là định mệnh đưa tôi bước vào con đường đi hôm nay. Tôi hiểu đôi lúc để sống tốt giữa cuộc đời lắm cạm bẫy này có khi ta phải đánh mất một thứ gì đó. Tưởng chừng như đã quá quen thuộc, tôi yêu văn như cách để quý trọng người thầy của mình. Những con số hay công thức kia dẫu không qua khô khan nhưng có một điều gì đó khiến tôi không đến được với chúng. Văn học là một phần của cuộc đời tôi, nhờ nó tâm hồn tôi trở nên chững chạc và thanh thản. Niềm vui đó là động lực để tôi tin tưởng hơn vào quyết định của mình. Tự nhiên thấy tim mình vui sướng chi lạ. Lời cảm ơn không thể nào nói hết, tôi nhận ra thành công không tự tìm đến với mình mà là một hành trình vượt qua dông bão để chiếm lĩnh nó.

Lúc này tôi lại rơi nước mắt, nước mắt này không còn là nước mắt của hối hận muộn màng, của sự tự ti, xấu hổ về quá khứ đã qua, mà là của niềm xúc động, của hạnh phúc. Viết về thầy chắc tôi sẽ viết hoài, viết mãi đến khi mệt mà vẫn muốn viết. Tôi sẽ luôn luôn nhớ câu nói "Sống ở trên đời mọi thứ có thể mất đi nhưng tương lai thì vẫn còn. Người sống lâu nhất là người cảm nhận được cuộc sống

này nhiều nhất, chứ không phải là người tồn tại với thời gian nhiều nhất". Khi tôi lớn, thầy dạy tôi biết yêu, biết quý những trang văn và tự bao giờ thầy trở thành người giáo dạy văn của tôi. Thầy luôn dặn tôi phải sống mạnh mẽ, không được yếu đuối, không được nhu nhược, thầy lo lắng cuộc đời không bằng phẳng, với những xô bồ, bon chen phức tạp, với những giả dối, lừa lọc sẽ xô bước chân tôi vấp ngã. Thầy bảo tôi phải sống sao cho trọn vẹn, đừng để nuối tiếc và ân hận quá nhiều, đừng để cả cuộc đời phải nói "giá như - nếu thì "... Những bài học thầy dạy luôn đúng, và như thế đã hơn một lần tôi cố sức gồng mình để trở thành ai đó khác!

Tôi luôn nỗ lực vượt lên những tháng ngày khó khăn để học tập và cố gắng vì trước mắt tôi cả một chân trời đang chờ đón. Ngày đó, tôi chạy theo nhịp đập của con tim, đến nỗi đau cũng ồn ào không chịu nổi, bây giờ hình như tôi đã lập trình sẵn cuộc đời, hôm nay làm gì và ngày mai sẽ làm gì... và cứ thế tôi cứ ngày một thay đổi. Tôi cũng muốn được như ngày ấy để chạm đến hạnh phúc mà tôi ao ước nhưng bây giờ tôi chỉ muốn được bình yên trong thế giới phẳng lặng của cái đầu rỗng và trái tim rỗng. Cuộc sống là hành trình để tôi vượt qua. Khi nghe câu chuyện thầy kể về Hellen Keler "Tôi đã khóc vì không có giày để đi cho đến khi tôi nhìn thấy một người không có chân để đi giày" tôi mới hiểu hết những nghịch lí trong đời. Mái trường cấp ba đã chứng kiến bao thế hệ đã học và trưởng thành. Những hàng cây xà cừ hơn ba thập kỉ vẫn còn reo gọi, vẫy chào những lớp trẻ mới. Rồi mai này sẽ có những người ra đi, những người ở lại nhưng sâu thẳm trong tâm tư của những người học trò nhỏ vẫn còn đó bài giảng sớm hôm của các thầy, các cô. Tôi đã từng nghe câu thơ mà cô giáo đã từng đọc với bao cảm xúc dạt dào, sao thấy thương thương đến thế:

Cô bé ơi sao lặng im chẳng nói
Cánh phượng buồn đã thắm bước chân qua
Sân trường xưa trong kí ức nhạt nhòa
Níu hình bóng thầy cô theo năm tháng

Mười hai ơi! Thời tinh khôi áo trắng
Nhớ chăng em cái nắng gắt mùa thi?
Và tiếng ai nghe trong gió thầm thì
"Mười hai ơi! Vững vàng lên em nhé..."

Phượng hồng đã thắm, gây phút chia xa rồi cũng đến, đã đến lúc phải nói tạm biệt nơi đây, kí ức bao mộng mơ của một thời áo trắng, xa lạ rồi thân quen, ngập ngừng rồi bối rối, gấp lại trang vở chúng tôi sẽ bước qua một cánh cửa khác không còn được nô đùa như ngày nào. Thời gian phủ mờ nhưng không chôn giấu mãi mãi hoài niệm về trường cũ, về thầy cô đã yêu thương ta một thời…

Sau bao nhiêu chuyện tôi nhận ra để bằng lòng với thực tại thật không phải là chuyện dễ, để đạt được ước mơ không phải là sự may mắn, thành công mãi hành trình chứ không phải là một điểm đến, cuộc đời này là sự dung hòa của niềm vui và nỗi buồn chứ không tách rời ra hai thái cực xa xăm… Và quan trọng hơn nữa, thầy đã giúp tôi đứng lên sau những lần vấp ngã, biết yêu, biết tha thứ và thấu hiểu một ai đó... Và hơn thế nữa, khi hôm nay được khoác lên mình bộ cảnh phục công an nhân dân, tôi biết mai này sẽ có những người thầy, người cô lặng lẽ "đưa đò" cập đến bến bờ của thành công và hạnh phúc. Chúng tôi sẽ gắn bó với mái trường đại học suốt bốn năm. Khoảng thời gian không dài đối với cuộc đời con người. nhưng hơn hết, trong thời gian đó, tôi muốn được một lần gửi đến cô thầy lời muốn nói… ■

L.T.H

Ký ức thời gian

Nguyễn Chí Thành (A)
Sinh viên Lớp CSKT D19S - Trường Đại học CSND

"Một số người thoảng qua cuộc đời ta/ Một số khác ở lại đôi chút và ghi dấu trong tim ta/ Và từ dạo đó, ta dường như không còn như ngày xưa nữa!!!"

Theo dòng thời gian, mỗi con người trong cuộc đời mình luôn đọng lại dấu ấn của những ký ức một thời học sinh, một thời nô đùa của thuở học trò và quan trọng hơn tất cả đó là những bài học được truyền đạt, lĩnh hội từ những người Thầy, đã dìu dắt chúng ta bước vào đời, mở ra cho chúng ta những chân trời mới của thế giới tri thức, đó có thể là những bài học từ bục giảng, những bài học sâu sắc trong cuộc sống, và đó là tất cả những niềm yêu thương chan chứa mà những người Thầy đã chắt chiu cho những học trò của mình, là hành trang cần thiết để ta bước vào đời thật vững vàng mặc dù có vấp ngã nhưng ta vẫn biết cách tự bản thân mình đứng lên và vượt lên tất cả đó là ý chí của con người. Xuất phát từ những sự biết ơn, tình cảm yêu thương dành cho tấm lòng cao cả mà những người Thầy đã dành trọn cuộc đời cho sự nghiệp trồng người vun đắp lên biết bao nhiêu thế hệ con người Việt Nam xây dựng đất nước, câu chuyện là một kỷ niệm có thật về một thời học sinh của bản thân đã được lĩnh hội từ người Thầy của mình, mặc dù giờ Thầy đã không còn nữa nhưng những câu nói và những lời dạy Thầy đã truyền đạt sẽ còn mãi trong chúng tôi, chiêm nghiệm với cuộc sống và những gì đã trải qua, hãy biết trân trọng những gì là đáng quý, hãy sống thật nhiệt huyết như chính mình của ngày hôm nay!

Trước khi bước vào mái trường Đại học, tôi đã được học một bài học không thể quên từ người Thầy chủ nhiệm của mình qua một câu chuyện mà chính Thầy đã kể cho chúng tôi nghe, đó là "Viên đá thời gian".

Một người Thầy đặt trên bàn học sinh một chiếc bình miệng rộng và những viên đá to cỡ nắm tay, tiếp đó người Thầy đặt từng viên đá vào trong bình cho đến khi không thể bỏ thêm vào đó được nữa, người Thầy quay lại nhìn những học trò đang ngơ ngác nhìn chăm chú và hỏi: Cái bình đã đầy chưa các em? Ai có thể bỏ thêm vào bình nữa không? Khi đó mọi học trò đồng thanh đáp: Dạ, đầy rồi Thầy ạ! Người Thầy lại nhìn chăm chú đám học trò rồi lại hỏi: Thật không? đồng

thời người Thầy cúi xuống bàn lấy ra một túi sỏi, người Thầy lấy tay bỏ một vài viên sỏi vào những khoảng trống giữa những viên đá lớn và lại nhìn học trò rồi hỏi một lần nữa với giọng trìu mến: "Theo các em thì đã đầy chưa nào?" Lần này cả lớp học bắt đầu hiểu ra được ý của người Thầy, một cậu học trò nói lớn: Có lẽ cái bình chưa đầy đâu Thầy ơi! Người Thầy lặng nhìn cậu học trò và nói: Tốt lắm! – nói rồi người Thầy lấy một cái xô cát và bắt đầu đổ cát vào bình để lắp đầy những khoảng trống còn lại giữa đá và sỏi, lần này người Thầy chưa kịp hỏi thì cả lớp học đã đồng thanh lên tiếng: "Thưa Thầy, chưa đầy, cái bình vẫn chưa đầy đâu Thầy ạ! Một lần nữa, người Thầy lặng yên và khen những người học trò của mình: "Giỏi lắm"! và với tay lấy ra một bình nước người Thầy đã chuẩn bị sẵn ở dưới bàn, người Thầy bắt đầu đổ nước vào bình cho đến khi đầy tới miệng bình.

Cuối cùng, người Thầy nhìn cả lớp học và hỏi một câu rất dõng dạc: "Ý nghĩa của những công việc trên mà Thầy vừa làm là gì?" Một cô học trò đã trả lời rằng: "Thưa Thầy, theo em hiểu thì dù thời gian biểu có bận rộn đến mấy đi nữa, nếu thực sự có cố gắng thì chúng ta vẫn có thể sẽ làm thêm được một số việc khác". Người Thầy nói: "Đó chỉ là một khía cạnh của vấn đề mà thôi, điều Thầy muốn nói với các em ở đây là nếu không xếp những viên đá lớn vào trước, chũng ta sẽ không thể đặt thêm những thứ khác vào được nữa, mỗi người trong chúng ta đều cần phải xác định những viên đá tảng quan trọng của cuộc đời mình, phấn đấu hết mình vì điều đó, hoàn thành một chương trình học mà mình muốn, theo đuổi nghề nghiệp ước mơ của bản thân,… Hãy lựa chọn, cân nhắc thật kỹ điều gì là phù hợp với mình nhất trong từng giai đoạn và đặt vào cuộc đời mình giống như chiếc lọ những viên đá quan trọng trước rồi hãy nghĩ đến và thực hiện những việc khác tiếp theo".

Một câu chuyện, một bài học đã đi theo tôi suốt chặng đường vừa qua và sẽ còn đọng lại mãi trong ký ức tôi, đó cũng chính là động lực để tôi chọn màu xanh áo lính người chiến sĩ Công an nhân dân, hai tiếng "Nhân dân" nghe mà thân thương làm sao, quý trọng biết bao! Giữ mãi trong mình về một miền ký ức với những bài học từ cuộc sống, phấn đấu hết mình cho lý tưởng cách mạng cao đẹp, cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, giờ đã là sinh viên năm thứ 5 dưới mái trường Đại học Cảnh sát nhân dân, bản thân đã lĩnh hội được nhiều kiến thức nhưng vẫn luôn ghi dấu những lời từ câu chuyện "Viên đá thời gian" mà Thầy đã dạy tôi, một bài học sẽ còn sống mãi trong tôi, sống cho một niềm lý tưởng cách mạng cao đẹp, sống mãi với thời gian, xây dựng nước nhà giàu mạnh, dân tộc có một cuộc sống độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc, xứng đáng là người chiến sĩ cách mạng trong lòng nhân dân!!! ■

N.C.T

Nơi tin yêu bất diệt

Phạm Thị Mai
Sinh viên Lớp CSĐT D21S - Trường Đại học CSND

Trường ở đó giữa thâm trầm bao tháng năm, giữa cái đến và đi của lớp lớp học trò. Ngày hôm trước của hôm qua, hay ngày hôm sau của hôm nay Trường vẫn im lặng và uy nghiêm như thế. Ta gặp Trường lần đầu trong cái bỡ ngỡ, hồi hộp của một cô gái nhỏ 18 tuổi ở tỉnh lẻ lần đầu lên Thành phố Hồ Chí Minh thi đại học. Ta gặp Trường, trong cái mưa lướt thướt buổi chiều. Thế nhưng, dưới mưa Trường vẫn đứng nghiêm trang người lính ôm súng đứng gác. Ta yêu Trường từ giây phút đó.

Đại học Cảnh sát nhân dân (CSND), cái tên ghi sâu trong tâm khảm ta, hằn những vết lằn trên vỏ não. Để mỗi khi nhớ tới, là hình ảnh những tấm bảng đỏ in dòng chữ Bộ Công an rạng rỡ. Là hội trường N5, N6, nơi ta ngồi viết từng dòng chữ thật nhanh để cố gắng được làm sinh viên của Trường, thi môn cuối, ta buông bút khắc một câu lên bàn: "Hẹn gặp lại, Đại học CSND", hai năm sau này, khi đã trở thành sinh viên của Trường, mỗi lần lên hội trường học, ta lại để ý xem có dòng chữ ấy không.

Ta gặp Trường lần hai, Thành phố Hồ Chí Minh trải nắng rực rỡ. Ta bồi hồi, ta lo lắng. Mình ta vào nhập học, Trường âu yếm ôm ta vào lòng, vỗ về ta như người mẹ hiền. Ta vững tin trở lại. Ngày đầu, ta đi lang thang dưới tán bàng, tán phượng, đi đi lại lại sân chào cờ như một chú chim nhỏ khám phá bầu trời mới. Trường chỉ hơn 4ha mà sao với ta mênh mông khoáng đạt vậy.

Xanh, xanh lá xanh cây, xanh màu áo, xanh cả những ước mơ ấp ủ. Trường khuất mình trong màu xanh bất diệt ấy. Thuần khiết, mộc mạc biết bao. Lớp lớp sinh viên gặp nhau, trau dồi cái được gọi là tình đồng chí, chia sẻ những khó khăn, bất trắc. Dạy ta những bài học về cách sống, về cái nhìn nhân sinh quan của một người Công an cách mệnh. 1 năm qua rồi 2 năm, thời gian càng qua đi, lòng tự hào của ta tăng dần theo tháng năm. Rồi từ đó, Trường, Ngành, màu xanh của công lí trở thành máu chảy trong tim.

Năm 3, khi đã quen và yêu Trường đến vậy, ta chuyển đến cơ sở 1 quận 7, có chút hụt hẫng trong lòng. Trường đứng lại nhìn ta bước đi, ta ngoái lại, Trường chìm dần trong cơn mưa mùa hạ, rưng rưng.

Trường mới, cao hơn, cơ sở vật chất chưa đầy đủ, không có những hàng cây rợp lá, không có những con đường phủ lớp màu thời gian. Nằm giữa trung tâm quận 7, giữa cái xô bồ đô thị, Trường lặng im quắc mắt uy nghiêm. Áo xanh ngập lối, thân quen quá, những ca gác khuya với đàn muỗi vo ve, cũng quen thuộc. Ta một lần nữa yêu, yêu tình yêu ta dành cho cơ sở 2 ngày cũ. Chợt nhận ra, cái ta yêu không phải là cái vỏ bọc bên ngoài của Trường, không phải là yêu những hàng cây, tán lá, hay yêu những tầng nhà chất chồng lên nhau kiêu hãnh. Mà yêu cái cốt cách hiên ngang, yêu cái niềm tin mà dưới mái trường này ta hiểu được. Dù ở trường cũ, hay trường mới, cái cốt cách ấy không hề thay đổi, nó vẫn luôn sáng rực, ánh rạng ngời lên đôi mắt, nụ cười.

1-2, 1-2… đi đều, đi nghiêm trong hàng ngũ, ngã sấp ngã nghiêng ta học võ nghành. Thời gian như nước trôi qua kẽ tay, như ngày im lìm dưới bàn chân bước vội. Ta trưởng thành dưới vòng tay của Trường, biết phân biệt trắng đen phải trái. Trường cho ta nhiều quá, ta làm được gì cho Trường?

Ta biết, rồi sẽ đến ngày rời xa, Trường đứng nghiêm chào ta tiến bước vào cuộc chiến, cuộc chiến với cái xấu, cái lệch chuẩn. Trường sẽ vẫn tiếp tục cần mẫn dang vòng tay mình ôm ấp lớp lớp sinh viên, vẫn truyền vào lòng hàng trăm hàng nghìn ai đó tình yêu thiêng liêng và phổ quát, đưa con người ta đi xa cái tôi vị kỉ.

Trái tim luôn hướng về trái tim và những điều thiêng liêng mà lòng người tạo dựng. Trái tim của người chiến sĩ Công an luôn đập vững chắc những nhịp đập công lí. Thời gian trôi qua, Trường sẽ kiện toàn và thay đổi, ta cũng sẽ trưởng thành và già đi. Nhưng, những hình ảnh, kí ức về Trường sẽ luôn ở mãi trong tâm trí ta. ■

P.T.M

Những người thầy mang trên mình bộ cảnh phục màu xanh

✍ **Phạm Quang Nhật Anh**
Sinh viên Lớp B2C1 ĐTTP D22S - Trường Đại học CSND

"Ngôi sao nhớ ai mà sao lấp lánh/ Soi sáng đường chiến sĩ giữa đèo mây/ Ngọn lửa nhớ ai mà hồng đêm lạnh/ Sưởi ấm lòng chiến sĩ giữa ngàn cây".

Có lẽ tôi không giống Nguyễn Đình Thi, tôi không là một chiến sĩ giữa đêm đông lạnh giá, tôi không là người con được sinh ra giữa thời chiến tranh loạn lạc. Nhưng tôi và ông có cùng điểm chung, đó là nỗi nhớ... ông nhớ ánh sao, nhớ ngọn lửa hồng, còn tôi, tôi nhớ…

Ngồi bên hiên cửa sổ, những cơn mưa bất chợt giữa ngày hè lặng lẽ rơi, mưa buồn. Mưa mang theo nỗi nhớ. Mới đây thôi mà đã cận kề tháng 11, mùa hiến chương đã gần về, những xúc cảm từ sâu thẳm trái tim như sống lại, trỗi dậy mạnh mẽ, tràn đầy.

Thêm một ngày 20 tháng 11 nữa lại về, trong không khí rộn ràng tất cả học sinh, sinh viên mọi miền Tổ quốc ra sức thi đua học tập, dành kết quả cao nhất để dâng lên thầy cô với tấm lòng kính yêu vô hạn. Nỗi nhớ trong tôi như càng nhân lên. Và sự biết ơn trong tôi chưa bao giờ nguôi ngoai.

Nhớ lắm!

Nhớ những người lái đò thầm lặng, chèo lái con thuyền tri thức đưa tôi vượt qua bao khúc sông, thác ghềnh, qua bao gian nan thử thách để tôi có thể trưởng thành như ngày hôm nay. Gửi tới thầy - người có tấm lòng bao dung và nhân cách cao đẹp lòng biết ơn sâu sắc nhất. Rồi mai này đây sẽ có những thế hệ tiếp nối với những thành công mới, ban cho đời nhiều hương thơm, mật ngọt.

"Nhân cách của người thầy là sức mạnh có ảnh hưởng to lớn đối với học sinh, sức mạnh đó không thể thay thế bằng bất kỳ cuốn sách giáo khoa nào, bất kỳ câu chuyện châm ngôn đạo đức, bất kỳ một hệ thống khen thưởng hay trách phạt nào khác " **(Usinxki)**. "Người thầy" hai tiếng vang lên thật tự hào và thân thương đến lạ. Người thầy - người đã truyền cảm hứng, khơi dậy ngọn lửa tâm hồn và khai quật những gì tiềm tàng trong mỗi sinh viên.

Giờ đây, tôi đã là học viên năm hai của trường Đại học CSND, khoác lên mình

một màu xanh đáng tự hào. Ở nơi đây, có những người thầy, người cô rất đặc biệt, những nhà giáo mang trên mình màu xanh cảnh phục, là những sĩ quan Cảnh sát. Cảnh sát là nhà giáo, nhà giáo lại là Cảnh sát, những điều không thể nhưng lại là có thể.

Phần lớn các thầy cô được đào tạo để trở thành những sĩ quan Cảnh sát, bảo vệ an ninh trật tự xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân. Nhưng vì niềm đam mê họ đã rẽ sang một con đường mới, xa lạ, đầy khó khăn, bỡ ngỡ nhưng vượt lên tất cả, với con tim nhiệt huyết, ý chí kiên cường, tinh thần không ngại khó ngại khổ để trở thành những nhà giáo ưu tú, đào tạo ra những sĩ quan cảnh sát trẻ. Thầy cô - những người anh hùng thầm lặng, họ là ngọn đèn soi sáng để chúng ta nhìn vào học hỏi về cả tri thức lẫn nhân cách, tiếp thêm sức mạnh, ý chí để mỗi học viên ra sức học tập, rèn luyện.

Nhà giáo Công an nhân dân - một con người hai gánh nặng, thật đáng để trân trọng, thật đáng kính biết bao nhiêu. Nhân ngày 20 tháng 11, cũng như bao học viên khác, chúng em gửi tới các thầy, các cô tiếng nói từ tận trái tim mình lời cảm ơn chân thành nhất…

Ngày nay, sinh viên được tiếp cận với nhiều nguồn thông tin, hiểu biết nhiều… nhưng thầy cô vẫn mãi là thầy cô, là những người dìu dắt, chinh phục chúng ta không những bằng kiến thức mà còn bằng nhân cách, dạy chúng ta cách sống, cách làm người.

"Học tập là hạt giống của kiến thức, kiến thức là hạt giống của hạnh phúc". Thầy cô là những người tạo ra những hạt giống, gieo mầm tri thức hướng mỗi học trò tới hạnh phúc, thành công.

Dưới cái nắng chói chang hay dưới những làn mưa lất phất ngoài song cửa sổ kia, đâu đó là hình bóng của những người thầy, người cô, những người luôn tỏa sáng mà không cần ánh mặt trời. Ghé mắt qua song cửa sổ, gió thổi mạnh thêm, mưa vẫn cứ rơi đều, nỗi nhớ về các thầy cô không vì thế mà vơi đi mà còn thêm đong đầy. Dẫu mưa cứ rơi mãi, nước càng ngày càng xiết và thời gian cứ thế lặng lẽ trôi, tôi vẫn sẽ giữ cho mình một chút gì đó gọi là kỉ niệm - mãi nhớ về thầy cô.

Ở nơi đây, nơi tôi đang từng ngày, từng giờ học tập, rèn luyện, có những người chiến sĩ Cảnh sát tuyệt vời, họ là những nhà giáo tận tâm với nghề, những nhà khoa học… là những người cha, người mẹ, người anh, người chị trong lòng mỗi học viên xưa, nay và mai sau…

"Dưới ánh mặt trời không có nghề nào cao quý hơn nghề dạy học" (**Comenxki**). ■

P.Q.N.A

Lời ru của thầy

Hoài Thương
Sinh viên Lớp CSGT D23S - Trường Đại học CSND

"Ngày đến trường là muôn vàn kí ức/ Tuổi học trò là lứa ngàn tuổi thơ"

Năm tháng dần trôi qua mau, những kí ức, những kỉ niệm của một thời cắp sách đến trường chắc chắn là điều mà nào ai có thể quên được. Hàng phượng vĩ đỏ rực mỗi độ hè về, chiếc ghế đá mỗi buổi học bài chăm chỉ, sân trường rực nắng những lúc xuân sang và làm sao quên hình ảnh cô thầy đang miệt mài trên bục giảng, suốt một đời chèo lái con thuyền cập bến tri thức.

Từ những ngày đầu ta bỡ ngỡ bước chân đến lớp, cô thầy là người mẹ, người cha thứ hai, rồi từ khi nào trong tiềm thức mái trường đã trở thành ngôi nhà thân thương, gắn bó. Lớn hơn chút nữa, khi ta đã có thể đứng trên đôi chân của mình, cô thầy chính là người dẫn lối, soi sáng con đường cho mỗi chúng ta. Và khi đã trưởng thành, người cha người mẹ ấy chính là điểm tựa vững chắc, cho ta những hành trang cần thiết, nâng bước chân ta đến những con đường đầy chông gai, thử thách của cuộc sống. Cứ vậy mỗi giây, mỗi phút, mỗi giờ trôi qua, cô thầy luôn dõi theo từng bước chân ta đi, thắp sáng trong trái tim ta ngọn lửa mãnh liệt của niềm tin, ước mơ và hi vọng, bởi giản đơn trong sâu thẳm tâm hồn của mỗi người làm nghề giáo họ luôn mong ngóng bước chân của học trò mình - những đứa con yêu quý và thân thương.

Mỗi điều thầy dạy, mỗi điều cô kể là những gì tâm huyết nhất thầy cô dành cho chúng ta. Nó là tri thức, là những điều ta cần học, là những gì khiến vốn kiến thức của ta phong phú, sâu rộng hơn. Không những thế, thầy cô còn cho ta biết bao điều về cuộc sống, về những bài học làm người. Sống ở trên đời không thể thiếu tấm lòng, sự vị tha và lòng bác ái. Những bài học cuộc sống giản dị, mộc mạc như chính con người của thầy cô. Nó không xa vời vợi, mà ở ngay đây, xuất phát từ trái tim nhiệt huyết, lòng yêu nghề và mong muốn xây dựng một hành trang vững chắc cho mỗi thế hệ học trò đáng

yêu, đáng mến. Cho dù có lúc chúng ta thật nghịch ngợm và tinh quái,cho dù có lúc vô tình khiến ánh mắt trìu mến đượm buồn. Những phút giây ấy, những bài học ấy sẽ mãi theo ta suốt cuộc đời, chắp cánh những ước mơ, những đam mê cháy bỏng trong hành trình của tương lai phía trước.

Vậy nên thời gian cứ lặng lẽ trôi qua, mái tóc của thầy cô đã điểm bạc và những bài học ngày nào vẫn cứ vang lên mãi không thôi. Mỗi độ xuân sang thầy cô lại thêm một tuổi, một chiếc thuyền cập bến cũng chính là thời khắc một chiếc thuyền mới bắt đầu cuộc hành trình đầy hứa hẹn. Cứ thế, cứ thế, dòng thời gian như chạy đua với con người, không thể dừng lại để chúng con - những người học trò ngày nào nói cho hết những lời cảm ơn chân thành và sâu sắc nhất đến với cô thầy, với Nhà trường ngôi nhà thứ hai của chúng con. Làm sao đền đáp cho đủ những ngày tháng cô thầy miệt mài bên bục giảng. Làm sao để trở lại những miền kí ức của một thời áo xanh đến trường. Và rời xa mái trường, bước những bước chân bé nhỏ của mình trên một hành trình mới mẻ, chúng con nhận ra được bao điều, chúng con càng thấm thía công ơn thầy cô đã luôn quan tâm, nâng niu, dìu dắt chúng con. Lòng nhiệt huyết của cô thầy chính là ngọn đèn soi sáng, là ánh dương dẫn lối con đi. Tình yêu thương ấy như đang chắp thêm đôi cánh cho chúng con hoàn thiện tất cả những gì còn dang dở, băn khoăn để tự tin đặt những bước chân đầu tiên của mình lên bến bờ mới. Để rồi tự hứa với lòng mình ngày trở về trường sẽ khiến cô thầy thật sự tự hào vì những đứa con năm nào đã trưởng thành hơn, chín chắn hơn.

Dù thời gian đi qua mau, những kỉ niệm về thầy cô, những hồi ức về một thời áo xanh đến trường vẫn sẽ mãi luôn hiện hữu trong trái tim chúng con. Thầy cô ơi! Bao nhiêu nắng để làm khô một dòng sông? Bao nhiêu mưa để cuốn trôi một sa mạc? Bao nhiêu nụ cười để vơi đi nỗi khắc khoải lo âu và bao nhiêu cho đủ để đền đáp ân tình của thầy cô? Nói sao cho hết bốn tiếng: "Cám ơn thầy cô".

"Mỗi nghề có một lời ru/ Dở hay thầy cũng chọn khúc ru này/ Lời ru của gió màu mây/ Con sông của mẹ đường cày của cha…." ■

H.T

Người Thầy của tôi

Nhạc và lời: Nguyễn Hồng Quang

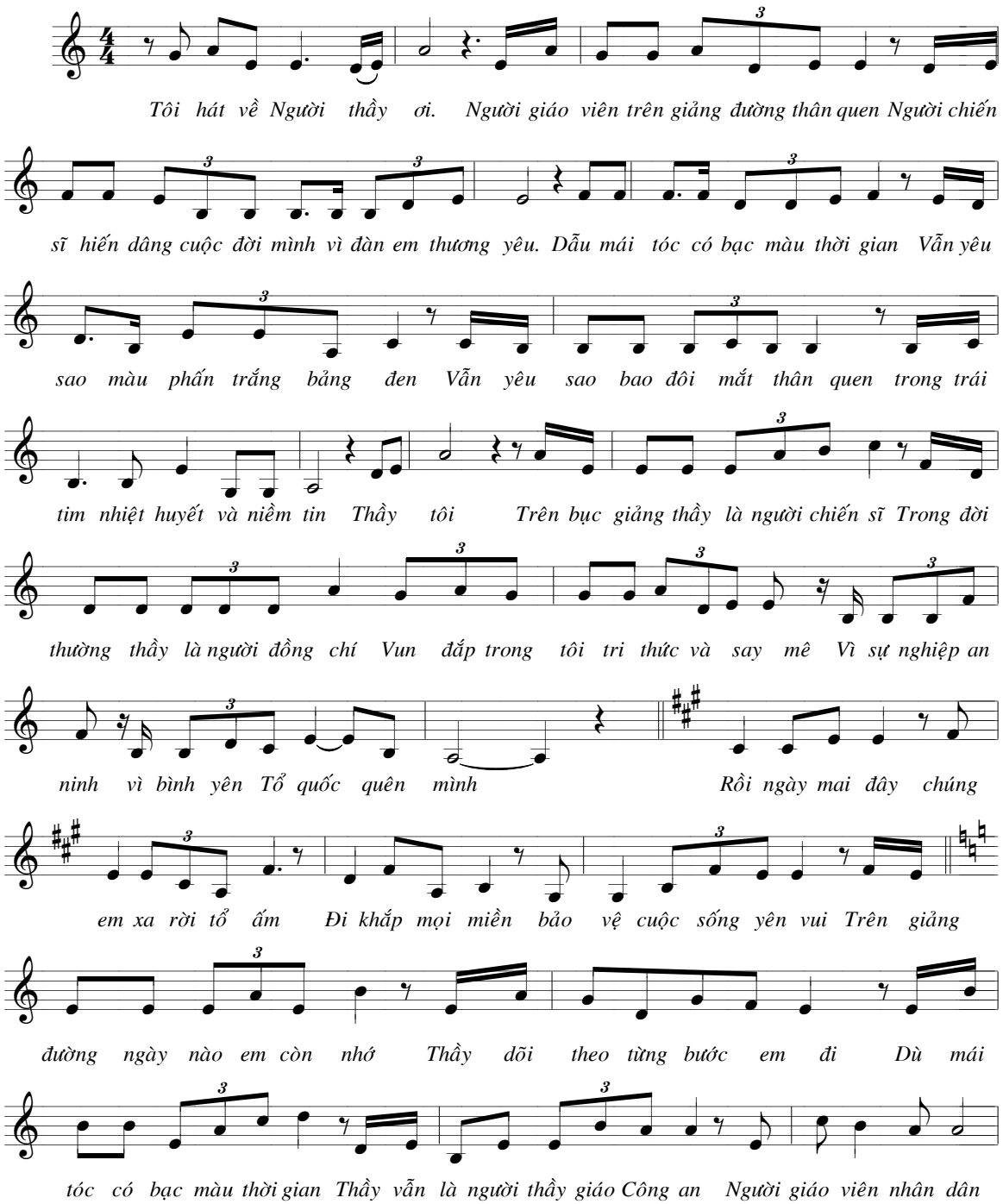

Danh vọng cuộc đời là mênh mông gió thoảng
Nhưng Người thầy thì vĩnh cửu với thời gian!